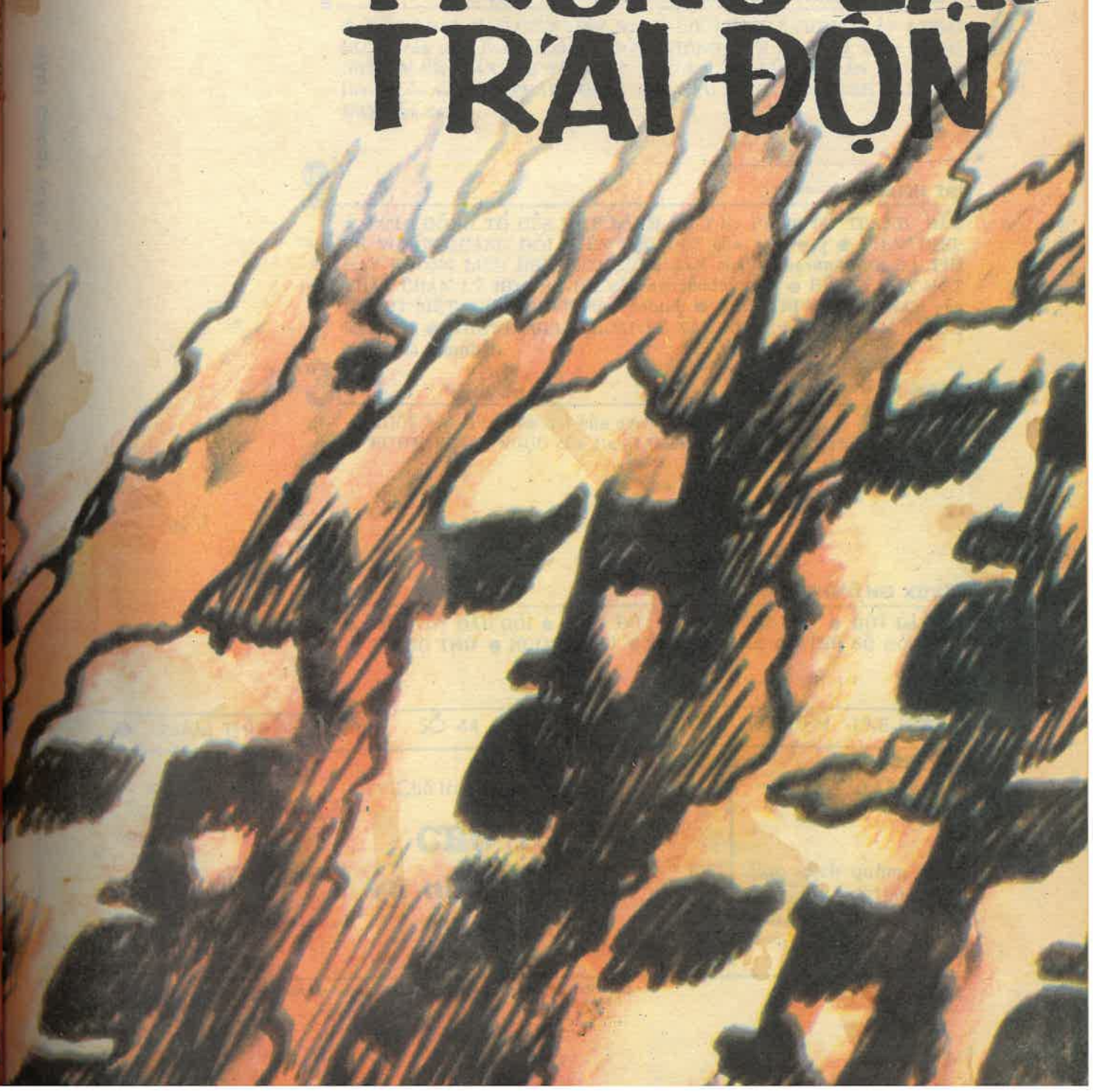


ĐỜI

Wason
DS 531
D642 +

LIÊN HIỆP TRUNG LẬP TRẠI ĐỘN



ĐỜI

44

1 CHỦ ĐỀ : LIÊN HIỆP ? TRUNG LẬP ? TRÁI ĐỘN ? TỔNG TUYỂN CỬ ?

• GIẢI PHÁP NÀO CHO VIỆT NAM ? LIÊN HIỆP ? TRUNG LẬP ? TRÁI ĐỘN ? của nguyênhữudông • ĐỜI PHỎNG VẤN NGHỊ SĨ THÁI LĂNG NGHIÊM VỀ VẤN ĐỀ THỜI SỰ TRUNG LẬP, NGỪNG BẮN v.v... của thạchhảo • GIẢI PHÁP CHÍNH TRỊ NÀO SẼ THÀNH HÌNH TẠI VIỆT NAM của đời.

2

CHÁNH TRỊ

• LỜI KHỔNG TỔ CỦA MỘT LÃNH TỰ T.N. PHẬT TỬ TRANH ĐẤU VỀ VỤ ẮN QUANG ĐÒI KIẾN BẢO ĐỜI của vãntrọng • LIÊN HIỆP HAY KHÔNG LIÊN HIỆP VỚI CỘNG SẢN của hoàngvănđức • ĐÃ TÌM THẤY CHÂN LÝ HÒA BÌNH... của nguyênduyhhinh • HỒI KÝ CỦA MỘT NGƯỜI BIẾT QUÁ NHIỀU của vãnbinh • TIỀN TRỊ VỀ VIỆT NAM của lêchidức • NHỮNG GIAI THOẠI VỀ VĂN NGHỆ SĨ TẠI HÀ NỘI HÔM NAY của kimnbật.

3

VĂN NGHỆ

• RUỒI XANH truyện dài của nguyênthuylong
• BUỒM VƯỢT NGỤC của Henri Charrière — phanhuychiêm dịch

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

• NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • ĐỜI LÀ THẾ
• TRANG THƠ • NGƯỢC ĐỜI • ĐỜI GỖ GHỀ • TÍNH SỔ ĐỜI.

ĐỜI • NĂM THỨ NHẤT • SỐ 44 • TUẦN LỄ TỪ 06-8-1970 ĐẾN 13-8-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Bài gửi báo đời miễn gởi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo

đấu tranh cho đổi

GIẢI PHÁP CHÍNH TRỊ NÀO SẼ THÀNH HÌNH TẠI VIỆT NAM?

Tình thế mỗi ngày mỗi cho người ta tin rằng: cuộc chiến tranh bằng quân sự tại Việt Nam đang ở giai đoạn kết thúc. Nhưng cho đến nay, tất cả các giải pháp chính trị dự liệu cho Việt Nam đều khó có thể thành tựu nổi. Vì nếu nó không bị cản trở về mặt này thì cũng khó khăn về mặt kia.

Trái độn. Trung lập. Liên hiệp... hiện nay là những giải pháp được đề ra để hai bên lựa chọn. Nhưng cuộc chiến tranh này vốn tự nó đã có nhiều phức tạp rồi. Bởi đó giải pháp chính trị nhằm chấm dứt cuộc chiến cũng không thể giản dị trong mấy danh từ trên.

Trước khi đi vào phần phân tích, chúng tôi có thể nói ngay rằng giải pháp chính trị cho Việt Nam này, nó chẳng mang một nhãn hiệu nào cả. Nhưng không vì vậy mà không phải là giải pháp. Nó vẫn là một giải pháp trên thực tế, nhưng không có tên gọi.

Chính vì cuộc chiến này vốn cũng chẳng có danh nghĩa gì hết. Một cuộc giải phóng của nhân dân theo quan điểm của phía bên kia, cũng không đúng. Một cuộc chiến bảo vệ tự do của dân chúng Việt Nam, theo quan điểm bên này cũng không hẳn sai và không hẳn đúng. Một cuộc thế giới chiến cũng không đúng, mà một cuộc nội chiến cũng không phải.

Nó là một cuộc chiến tranh không tên. Mà người Việt là nạn nhân, tham chiến một cách bất đắc dĩ. Nó là một cuộc chiến đa diện, một cuộc thử thách lớn giữa các thế lực quốc tế. Mà vô phúc người Việt bị gánh chịu. Nên sự kết thúc cuộc chiến này lại cũng do các thế lực quốc tế bên ngoài chủ mưu nhiều hơn do người Việt Nam quyết định.

Tuy nhiên, đến lúc này, người Việt cũng trở thành một yếu tố khó khăn cho những dự mưu quốc tế. Chính vì vậy, mà chúng ta, người Việt, chính quyền cũng như dân chúng cần phải sáng suốt hơn lúc nào. Đề nhân dịp này, đặt nổi trong bàn toán thế giới những ý muốn chân chính của mình.

CÓ THẬT CUỘC CHIẾN NÀY ĐÃ ĐẾN LÚC KẾT THÚC CHƯA?

Chúng tôi khẳng định ngay rằng: cuộc chiến tại Việt Nam, riêng tại Việt Nam này, thật sự đã đến lúc phải kết thúc. Nhưng cuộc chiến tranh trong vùng Đông nam Á thì chưa chắc đã kết thúc. Kết thúc để cho Mỹ rút quân. Kết thúc để Bắc Việt rảnh rang thực hiện cuộc chiến tranh Đông Nam Á.

(Xem tiếp trang 13)

Saigon ngày 2 tháng 8 năm 1970

Kính gửi ông Chu Tú

Trước hết, tôi xin phép được tự giới thiệu: tôi là một độc giả, nhưng không phải là độc giả trung thành của bất kỳ tờ báo nào. Cái lỗi độc báo của tôi là khoái tờ nào thì mua coi khoảng năm, bảy tuần, rồi khi "đá" khoái hoặc hết khoái là đọc liền. Tôi nghĩ rằng như thế tôi sẽ được đọc nhiều báo hơn và nhất là không bị lệ thuộc tinh thần đối với một tờ báo nào. Hiện nay, tôi đang đọc hai tờ tuần báo là Tin Việt và Đời, do cái chiến dịch có thể gọi là "đốt chùa" của các ông. Cũng xin nói thêm, trước đây tôi là một sinh viên Phật tử đã từng một thời được mời vào thành ở Ma để nằm chung với nhiều giáo sư, sinh viên và một số nhà sư — tôi còn nhớ là có cả thượng tọa Huyền Quang. Bây giờ tôi là lính, đóng tại Quang Trung. Phải khai rõ như thế để ông hiểu rằng tôi ở không xa Sài Gòn lắm và thường có mặt tại Saigon là khác nữa, để có thể hiểu tương đối rõ ràng những gì đã xảy ra. Hôm nay, gửi tới ông lá thư này mong rằng ông sẽ dành cho tôi cơ hội nói lên tiếng nói của một Phật tử liên quan ít nhiều tới cái chiến dịch của các ông. Tôi hy vọng rằng, nếu chấp thuận, ông nên cho đăng nguyên văn bài của tôi gửi kèm. Tôi rất sợ sự cắt xén, vì nó có thể làm thay đổi hẳn những ý kiến mà tôi muốn trình bày. Trong trường hợp sự cắt xén chỉ vì liên hệ tới vấn đề trách nhiệm thì tôi xin xác nhận rằng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi ý kiến của tôi trước dư luận, nếu ông cảm thấy báo Đời không thể gánh vác nổi chuyện đó. Tôi xin ghi rõ chi tiết về tên, họ, địa chỉ để ông có thể sử dụng khi cần. Nhưng nếu ông thấy không cần thiết thì xin ông hãy cứ tạm cho phổ biến riêng bút hiệu tôi đã ghi trong bài viết gửi kèm.

Cảm ơn ông trước.

NVT

Nghĩ về vụ Ấn Quang đối phó với báo Đời.

Xin tha cho đức Phật!

Từ khi có phong trào báo chí công kích các vị lãnh tụ Phật giáo, tôi vẫn thường tự hỏi: Giáo hội sẽ có thái độ nào? Tôi tự đặt mình vào vai trò của tổ chức để trả

LỜI KHÔNG TỔ

CỦA MỘT LÃNH TỰ THANH NIÊN PHẬT TỬ TRANH ĐẤU, VỀ VỤ:



ẤN QUANG ĐÒI KIẾN BÁO ĐỜI

□ VĂN TRỌNG

lời cho câu hỏi ấy. Và trong số rất nhiều câu trả lời được nêu ra, tôi chỉ bằng lòng với câu trả lời kể sau: Thái độ tốt nhất là thái độ phục thiện. Thái độ phục thiện này tất nhiên phải được cấp thời cụ thể hóa, nghĩa là phải được chứng tỏ bằng hành động. Tôi đã nghĩ tới một đại hội bất thường với sự tham dự đầy đủ đại biểu các khuôn hội, tỉnh hội Phật giáo cùng chư vị tăng ni. Đại hội có nhiệm vụ mở xé một cách cao đàm và ngay thẳng tất cả những ưu khuyết điểm liên hệ tới bất kỳ khía cạnh công tác nào của Giáo Hội để đi đến một quyết định sửa chữa hợp lý. Nếu trong Giáo Hội quả đã có những phần tử Việt gian, Cộng Sản nằm vùng thì loại ngay những phần tử đó, khi phát giác được. Nếu quả đã có

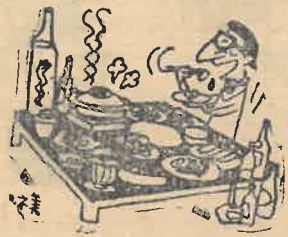
nhiều vị Thượng Tọa, Đại Đức không tuân nghiêm các giới luật thì trước tiên phải buộc các vị đó sám hối và chuyển các vị đó khỏi các nhiệm vụ quan trọng trong Giáo Hội hầu các vị có đủ thời giờ tu học đồng thời tránh cho các vị đó khỏi sa ngã thêm nữa. Trong trường hợp các vị đó không muốn tiếp tục con đường tu hành nghiêm chỉnh tuân theo quyết nghị của Đại Hội thì nên mở đường cho các vị đó hoàn tục để Giáo Hội khỏi mang tiếng thêm.

Thề nhưng, muốn tổ chức một đại hội như vậy thì trách nhiệm tổ chức có thể trao phó cho ai và tư cách đại biểu của các đại biểu tỉnh hội, khuôn hội hiện nay có đủ bảo đảm sự thành công cho đại hội không?

Thú thực, chiếu theo sự hiểu biết của tôi, tôi không dám tin tưởng bao nhiêu. Tôi là một trong số những Phật tử đã có mặt bên cạnh các vị lãnh tụ Phật giáo từ khi là tâm thư của T. Tọa TC kêu gọi Phật tử tranh đấu vào tháng 5 năm 1963 vừa được đưa ra. Mức tin nhiệm của tôi đối với các Thượng tọa có thể kể là đã tới mức tuyệt đối. Vào tháng 7 năm 63 khoảng vài tuần trước khi tôi bị chế độ Ngô đình Diệm bắt giữ, một vị Thượng tọa danh tiếng hiện nay đã ôm cả thùng tiền công đức của 1 ngôi chùa lớn để giao cho tôi. Vị Thượng tọa này đã nói với tôi rằng: «Lúc này không thể tính chuyện cất chùa được. Con hãy mang tiền

này về nhà, liệu dùng vào việc gì có lợi cho cuộc đấu tranh của Phật giáo thì dùng! Do mức độ tin nhiệm ấy nên sau khi chế độ Ngô đình Diệm sụp đổ, tôi đã có nhiều dịp được tâm sự thân mật với các Thượng tọa về nhiều vấn đề vượt khỏi cả phạm vi công việc của Giáo Hội. Một Thượng tọa hiện đang phục vụ trong Nhà Tuyền Ủy Phật Giáo đã than thở với tôi rằng có lẽ chỉ trong vài năm nữa sẽ có không thiếu các vị sư vênh vào ngồi trên xe nhà binh tương tự như hình ảnh một số các linh mục mà người ta thường bắt gặp dưới chế độ Ngô đình Diệm. Và, trong nhiều dịp bàn bạc về những biện pháp cần thiết để bảo đảm uy tín cho Phật giáo, nhiều thượng tọa cũng đã nhắc tới tấm gương «Tam Võ Nhất Chu» của Phật giáo Trung Hoa vào thời đại Nam Bắc triều. Quan điểm của tôi cũng như của 1 số Thượng tọa trên là không phải Tam Võ Nhất Chu là pháp nạn mà chánh tổ chức Phật giáo thời đó mới là pháp nạn. Các bạo đế diệt Phật giáo tại Trung Hoa thời đó không phải vì quyền lợi riêng của cá nhân họ hay vì sự kỳ thị tôn giáo như chế độ Ngô đình Diệm. Thực ra, họ phải dẹp Phật giáo vì Phật giáo trở thành một tổ chức sa đọa, khủng khiếp cho xã hội Trung Hoa trong giai đoạn này. Số lượng tăng ni tại Trung Hoa vào giai đoạn trên là con số triệu, nhưng hầu hết các tăng ni lại chỉ xuống tóc vì những ưu quyền tuyệt đối mà họ được hưởng. Chúng ta có thể kể sơ lược như sau: khi xuống tóc, một thanh niên sẽ được miễn hết mọi dịch vụ thuế khóa, hưởng một thứ quyền tương tự như quyền bất khả xâm phạm để biến chùa chiền thành những cung điện huy hoàng với những thú vui trác táng mà ngay cả các bậc sĩ phu cũng chưa chắc đã được hưởng. Tấm gương đó nêu ra ngay từ đầu năm 1964, nhưng cuối cùng, không ai tìm được một biện pháp nào để Phật giáo tránh khỏi lao vào vết xe đổ của người xưa cả. Tất nhiên, khi nêu ra tấm gương đó, chúng tôi đã có một số tài liệu đích xác về hoạt động của một vài cá nhân. Khoảng hai năm liên tiếp, chúng tôi vẫn đặt lại vấn đề này. Chúng tôi hy

vọng Giáo hội Thống nhất sẽ giải quyết được vấn đề. Nhưng Giáo Hội Thống Nhất xong rồi Giáo Hội chia rẽ và những tệ nạn đã ngày một thêm trầm trọng. «Bản thân của tôi, một giáo sư đại học Huế, đã có lần đưa cho tôi coi ba tấm hình trong đó có hình Thượng tọa Thiện Minh. Tôi biết mô tả ra sao về những bức hình bây giờ.» Mức độ chán chường vì thế đã lên tới tột độ để đây tôi về cái thế im lặng trước mọi hoạt động của các thầy. Và, những điều mà tinh cờ tôi được biết đó không cho phép tôi tin tưởng ở một đại hội Phật Giáo với sứ mạng thanh lọc nội bộ nữa. Tôi thấy rằng với một đại hội như thế, không khéo báo chí lại mất công phanh phui thêm một số âm mưu khác của các thầy mà đau đớn thay



đã trở thành tượng trưng cho Giáo Hội trước mắt quần chúng. Tôi có thể nói một cách quả quyết rằng Giáo Hội hiện nay chỉ là một danh hiệu để một số lãnh tụ Phật Giáo sử dụng — đúng như ông Bút Thép đã viết trên báo Tin Việt. Trong tình cảnh này, việc tổ chức một đại hội do các vị trên chịu trách nhiệm chắc hẳn chỉ dẫn đến một bản quyết nghị có tánh cách tuyên chiến với cả làng báo tức là tuyên chiến với cả nước. Còn nếu giao trách nhiệm cho người khác thì sao? Tôi phải thành thực mà thú nhận rằng tôi không tìm ra người. Và lại, nếu tôi có tìm ra cũng như các Phật tử khác có tìm ra thì ai sẽ trao quyền cho những người này, ai sẽ sẵn sàng nhường danh nghĩa Giáo Hội cho những người này hoạt động? Quý Thượng tọa ở Ấn Quang cũng như ở VNQT chẳng đã đâm chém nhau chỉ vì muốn giữ độc quyền danh nghĩa đó thôi!

Tôi phải trình bày sự việc dài dòng như vậy vì tôi nghĩ rằng có thể may ra quý vị trong làng báo mới nhận thấy sự bất lực của tổ chức Phật giáo hiện nay

trong ý muốn thanh lọc hàng ngũ. Có một lúc tôi đã nghĩ rằng cần phải có một tổ chức Phật giáo khác, một tổ chức không qui tụ các ngài lãnh tụ hiện nay mà chỉ bao gồm những Phật tử thuần thành, đến chùa vì muốn tinh tiến đạo hạnh và theo Phật vì muốn biết đầu là bến Giác đầu là bờ Mê để tìm lấy một phương châm hành xử tối đẹp trong cuộc sống. Nhưng trong hiện cảnh đầy rẫy những luận cứ, ai có thể làm được việc đó? Và lại, sự chia rẽ trong hàng ngũ dù chỉ xảy ra trong phạm vi của các lãnh tụ cũng đã đem đến cho Phật giáo nhiều ế chế đau đớn lắm rồi.

«Tôi mong rằng quý vị trong làng báo và riêng quý vị trong tòa soạn báo Đời sẽ hiểu cho cái bế tắc đó của Phật giáo hiện nay, hiểu được thông cảm nỗi đau đớn của những người Phật tử chân chính, trong dịp quý vị phát động cái chiến dịch «đốt chùa» như hiện nay. Cũng xin xác nhận ngay rằng tôi không yêu cầu quý vị ngưng chiến dịch này lại,» nhưng xin quý vị phân biệt giùm cho thật rõ ràng uy tín của đoàn thể Phật Giáo và uy tín của cá nhân nhà tu đang nhân danh Giáo hội. Bây giờ, tôi xin mạn phép góp thêm một số ý kiến vào vụ rắc rối xảy ra hiện nay giữa Thượng Tọa Thiện Minh và ký giả Kha Trấn Ác. Tôi được biết vụ rắc rối này sau khi đọc báo Chính Luận nghĩa là cả tuần lễ trước khi Đời số 43 đến tay tôi.

Báo Chính Luận đã chạy một hàng tit lớn đơm đầy về châm biếm là «Phật Giáo Ấn Quang Hợp Đại Hội Đối Phó Với Báo Đời». Tôi nói thật rằng tôi không tin báo Đời mạnh đến nỗi một đoàn thể lớn như Phật giáo phải triệu tập đại hội để bàn cách đối phó. Tôi lại càng thấy về châm biếm trong dòng tit trên của báo Chính Luận sâu cay hơn ở điểm Phật giáo muốn đối phó với báo Đời chỉ vì một Nỗi Chuyen Với Đầu Gối của ký giả Kha trấn Ác. Xin nói ngay, Nỗi Chuyen Với Đầu Gối là mục tiêu độc đầu tiên khi cầm tờ báo Đời. Thế nhưng, tôi cho rằng đây chỉ là 1 mục đề bông đùa mà thôi — dù sự bông đùa đôi khi cũng làm đau đầu chết người. Cầm tờ đầu tiên của tôi là Giáo hội đã hồ hởi, bỗng đứng lại vì lấy cái ách giữa đảng

đề quảng vào cổ. Trong mục trên của báo Đời, ký giả Kha trấn Ác không hề nói đến Giáo hội mà chỉ nói đến cá nhân thầy Thiện Minh. «Tôi xin phép đề nói ngay rằng thầy Thiện Minh thì có tốt đẹp, tài ba gì đâu. Tôi là một Phật tử đã ở cạnh Thầy khi Thầy là Tổng vụ Trưởng Thanh niên GHPGVN. Sở dĩ tôi gọi Thầy bằng Thầy vì dù sao Thầy cũng còn khoác tấm áo nhà tu. Các Thượng tọa trong Giáo Hội hẳn còn biết nhiều hơn tôi về cá nhân TT Thiện Minh thì đồng hóa thầy Thiện Minh với Giáo hội làm chi cho đau lòng Phật tử.» Việc đối phó với báo Đời là việc riêng của thầy Thiện Minh vậy nên đề mục thầy Thiện Minh xử trí.

Do cảm tưởng này, tôi cho rằng phóng viên báo Chính Luận đã ghi lầm, hoặc giả cố tình làm cho sự việc nó có vẻ khôi hài để chọc độc giả chơi. Thế nhưng khi đọc xong báo Đời số 43 thì tôi thấy phóng viên báo CL không hề xuyên tạc mà đúng là Giáo Hội đã hồ to. Nhưng tôi lại nghĩ rằng Giáo Hội còn đâu nữa. Chẳng qua chỉ mấy ông hợp bè hợp đảng với nhau để nhân danh Giáo Hội đó thôi. Tôi đây thì tôi lại thấy ký giả Kha Trấn Ác làm cầm khi ông kêu gọi Giáo Hội nên đứng ra ngoài cuộc va chạm giữa báo Đời và thượng tọa Thiện Minh.

Tôi xin nhắc lại với ông rằng Giáo Hội đã chết rồi.

Hiện nay chỉ còn có một nhóm người hợp bè hợp đảng cùng Thượng tọa Thiện Minh để nhân danh Giáo hội thôi. Vậy, ông còn kêu gọi Giáo hội nào đứng ra ngoài nữa? Giáo Hội của Thượng tọa Tâm Châu ư? Giáo Hội này tất nhiên sẽ đứng ra ngoài vì đã đứng ra từ lâu rồi. Ngoài ra, quả thật không tìm đâu nổi một Giáo Hội khác cả. Vậy thì cái bố đầu tiên trong vụ này lại thuộc về nhà báo chứ không thuộc về nhà Chùa. Nhà Chùa đã hành toán rất kỹ và đã tỏ ra rất thông thạo trong cách đối phó với nhà báo. Nhưng không hẳn vậy mà

nhà Chùa đã đối phó một cách hoàn hảo. Trong bản thông cáo do thầy Huyền Quang ký tên Giáo Hội. — hãy cứ gọi vậy cho dễ nhận — đã đưa ra hai điểm:

«Điểm thứ 1, Giáo Hội xác nhận mọi việc làm của mình đều được đại đa số quần chúng tán thưởng.

«Điểm thứ 2, Giáo Hội nói rằng nhiều tờ báo đã mật sát Giáo Hội theo chỉ thị của chính quyền. Tôi thấy, cả hai điểm trên đều có thể kể là bịa đặt».

Cho tới nay, thử hỏi có bao nhiêu người trong tổng số hơn 10 triệu người miền Nam này ủng hộ việc làm của Giáo Hội? Sang đi sâu lại, chẳng qua cũng chỉ có đám bầy mõng dân biểu ăn mỳ, vài ba mạng con buôn chính trị và một nhúm Phật tử bị bùa mê của các thầy ủng hộ các thầy chứ có ai. Nếu có thêm chẳng nữa thì chỉ thêm mấy ngoe Liên Tôn Mỹ mà ai cũng phải hiểu chẳng có tí máu VN nào. Các thầy muốn tìm bằng chứng về nhận định này của tôi, tôi dám đem đầu để đánh cược, nếu các thầy dám cùng tôi đi tiếp xúc với mọi người để hỏi ý kiến thẳng họ. Về điểm thứ 2, tôi cũng có thể quả quyết Giáo Hội đã bịa đặt trong trường hợp này. Tôi hiểu rằng chính quyền có thể chỉ phối một số tờ báo ở Saigon, nhưng sự chỉ phối đó chắc không phải chỉ có mục đích tấn công TT Thiện Minh. Một người như TT Thiện Minh thì một chính quyền muốn phá Phật giáo nhất định sẽ phải tìm mọi cách để xây dựng, vun vén đùm. Giáo Hội đã mô tả chính quyền hiện nay như một thứ chính quyền phá hoại Phật giáo, vậy họ không đại gì dùng báo chí để bôi xấu T.T Thiện Minh. Nếu làm như vậy, chẳng những họ tổn công đối với báo chí mà còn thâu về một kết quả trái ngược với mong muốn của họ. Tôi dám cá thêm một lần nữa là sự rút đài của thầy Thiện Minh trong Giáo Hội sẽ chỉ làm cho đoàn

thể Phật giáo mạnh thêm lên mà thôi.

Cho nên, tôi nghĩ rằng cuộc va chạm hiện nay giữa báo Đời và Giáo Hội Ấn Quang hay đúng hơn là thầy Thiện Minh chẳng có một bàn tay chính quyền nào cả. Có điều ông Kha Trấn Ác cũng hơi độc trong khi «phịa» ra câu chuyện trên. Độc không phải đối với Phật giáo nhưng với uy tín cá nhân của thầy Th. Minh. Tuy nhiên, xét cho cùng thì gieo gió ắt phải gặt bão. Phải chăng thuyết quả báo nhơn tiền đang được ứng nghiệm?

Chỉ đau đớn là sự quả báo này lại khiến các Phật tử chân chính trên toàn quốc thấy tủi thương thêm cho cái sự lợi dụng quá nhiều của mình.

Thú thực, tuy nghĩ thế nhưng đôi lúc tôi cũng cảm thấy bất bình với những lời lẽ mà các báo đã sử dụng trong các bài đả kích các lãnh tụ Phật giáo. Đây là điều tôi mong mỏi sẽ không phải nhìn thấy trên báo Đời là tờ báo tôi đang đọc. Riêng với các lãnh tụ Phật giáo, nhân danh các Phật tử đang tủi hổ vì các thầy, tôi muốn nói với các thầy rằng xin đừng làm chúng tôi tủi hổ thêm nữa. Những lời nói hung hãn của các thầy, những hành động xảo trá của các thầy, lập trường chính trị trá trở của các thầy đã khiến Phật giáo Việt Nam đang lâm vào một giai đoạn pháp nạn trầm trọng. Nếu còn một chút điểm lương tâm, xin các thầy hãy dừng lại đúng lúc. Chúng tôi van xin các thầy tỉnh ngộ, nhưng nếu các thầy không biết đầu là bến Giác thì tới lúc đó không một mưu toan nào của các thầy có thể giúp các thầy bưng bít hết sự phê phán của dư luận.

VẤN TRỌNG

GHI CHÚ: Trong những số tới, báo Đời sẽ cho đăng tiếp ý kiến của các cựu lãnh tụ thanh niên Phật tử bị TT Thiện Minh lường gạt qua các vụ đấu tranh từ 1963 — 1966.

THUỐC MỚI

VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức

NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG

CAM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

PUB. TÂN-TR



KHA TRẦN ÁC

Kiện củ khoai

Thấy thông cáo của Ấn Quang dọa kiện Đầu Gối, báo Đồi bèn chiếm thượng phong bằng cách đút đơn kiện trước Ấn Quang. Kiện về tội Ấn Quang đã vu cáo báo Đồi là tay sai của chính quyền.

Ngoài chuyện đòi bồi thường danh dự, báo Đồi đã nhờ luật sư đòi bồi thường thiệt hại 100 triệu đồng, vì báo mà bị người ta gán cho là tay sai của chính quyền, thì đưa chó nào nó thêm đọc nữa.

Kiện cho xóm trò vậy thôi! Kiện để Ấn Quang thấy rằng Ấn Quang kiện Đầu Gối, là chuyện hồ to, không vinh dự gì cho Ấn Quang, dù Ấn Quang có thắng kiện chẳng nữa. Đồi thuở nhà ai, một đoàn thể tôn giáo lớn, lấy từ bí hi xá làm giáo lý, lại đi kiện Đầu Gối, vì mấy câu thực thực hư hư trong một mục nham nhở, thì còn ra cái thể thống gì! Chỉ có lợi cho uy tín Đầu Gối, cho uy tín báo Đồi là đáng khác.

Về vụ Ấn Quang dọa kiện báo Đồi, Đồi nhận được rất nhiều thư của bạn đọc, trong đó, có một lá thư của một lãnh tụ thanh niên Phật tử tranh đấu. Lời lẽ rất đàng hoàng, khách quan, Đầu Gối đã yêu cầu tòa soạn Đồi đăng nguyên văn lá thư trên số báo này để bạn đọc phán xét. Duy có một vài điểm, Đầu Gối cần trả lời ông Văn Trọng, tác giả lá thư: Ông Văn Trọng yêu cầu báo Đồi thông cảm nỗi đau đớn của những Phật tử chân chính, trong dịp quý vị phát động cái chiến dịch «đốt chùa» như hiện nay. Xin trả lời: Chúng tôi cũng là Phật tử như ông, chúng tôi không bao giờ chủ trương «đốt chùa» mà chỉ «quét» chùa, quét lá đa ở chùa bằng cách

tuyên chiến với cá nhân một số sư hồ mang đang làm như nhóp cựa thiên. Về điểm này, chắc ông phải đồng ý với chúng tôi vì chính ông đã tiết lộ trong thư: «Bạn thân của tôi, một giáo sư đại học Huế, đã có lần đưa cho tôi coi ba tấm hình, trong đó có hình Thượng tọa Thiện Minh. Tôi mô tả ra sao về những bức hình này bây giờ!» Đầu Gối xin thưa ông rõ, chính mắt Đầu Gối đã được coi bức hình, và nếu Đồi muốn, Đồi có thể điều đình mua bức hình đó, để bêu xấu T.T. Thích Thiện Minh, nhưng báo Đồi không thể làm công việc bẩn thỉu đó, cá nhân Kha Trần Ác dù không ưa gì cá nhân T.T. Thích Minh nhưng cũng không chủ trương bôi lọ một cách hèn hạ kẻ thù. Bởi vì, Đầu Gối chia xẻ nỗi bất bình của ông khi ông viết: «Đồi lúc tôi cũng cảm thấy bất bình với những lời lẽ mà các báo đã xử dụng trong các bài đả kích các lãnh tụ Phật giáo, đây là điều tôi mong mỗi sẽ không phải nhìn thấy trên báo Đồi là tờ báo tôi đang đọc». Chính Đầu Gối cũng phải thú nhận với ông là một đôi khi, Đầu Gối đã đi quá trớn, trong các bài «chế điệu» T.T. Thích Minh và một số sư thành phố, và lời cảnh cáo mà của ông đã tới đúng lúc, rất thành thực cảm tạ ông vì Đầu Gối là người phục thiện nhất nước.

Sướng thật

Về vụ Đầu Gối tố ông già Hương, Tư Trời Biển viết trong mục «Tin Vịt nghe qua rồi bỏ» ở báo Tin Sáng:

Thiên hạ đồn rằng

Có người vừa gọi điện thoại cho hay nói Chu Tử đang định tung một chương trình sập tiệm ông già gân và đánh rớt liên

danh Nguyễn văn Huyền. Không biết người đọc giả vô danh nào đó của Tư Trời Biển có định hù cho Tư Trời Biển giật mình để TTB nhảy ra đỡ đòn cho Ông già gân hay không. Nhưng nếu quả đúng là Kha Trần Ác định hạ đòn ghệt thì đúng là Kha Trần Ác đã tính sai nước cờ rồi đó, vì nếu tờ Đồi và Tin Vịt mà chơi Ông già gân chắc có nhiều người nhảy vô đâm đá.

Cái chuyện nhảy vô bình Ông già gân nó rất dễ hiểu vì cái thằng con nó có ghen Ông già nó, nó có cụ nự tía nó vì rượu chè bê tha, say sưa tối ngày đi nữa, ở nhà nó giận ghét Ông già nó, nhưng khi ra đường nó thấy ai nhạo báng chế điệu Ông già nó chắc nó cũng nhảy ra bình vực. Vậy hãy để cho thằng con nó bức tức Ông già nó, đừng đụng chạm tới kéo nó quay sang bình vực Ông già.

Tư Trời Biển đã bênh vực ông già Hương một cách vừa khôn khéo, vừa chí tình. Trước các lý do tình cảm do Tư Trời Biển nêu ra, Đầu Gối xin ngả nón, chào thua không dám chế điệu «bác» Hương nữa. Nhưng trước khi chấm dứt, tương cũng nên trích đăng một lá thư của một bạn đọc, một ông giáo «làng», chế bác Hương tuy xuất thân Trường Cao Đẳng Sư Phạm, không phải giáo làng mà dốt hơn giáo làng như sau:

«Bằng cớ là mới đây trong một cuộc phỏng vấn của báo Đuốc Nhà Nam, (24-7) cụ Hương đã nói: «Je pourrais perdre tout, mais je ne pourrais gagner rien».

«Ý của cụ Hương muốn nói: «Tôi ra ứng cử chỉ có thiệt, chứ chẳng có lợi gì (hoặc ăn cái giải gì) Tại sao lại không nói bằng tiếng Việt như trên cho nó gọn và giản dị: Và nếu thích xô tiếng Pháp thì phải nói thế này: «J'ai tout à perdre, rien à gagner». «Cũng trên báo Đuốc Nhà Nam» cụ Hương đã tuyên bố: «Lần đầu tiên, trong đời có dịp đi

khỏi nước nhà, tôi thấy cái gì cũng mới lạ, được người ta tiếp đãi và được sắp xếp cho sống như một bậc đế vương. Sáng ăn 2 hột gà ở Nhất giá trên 300 bạc VN, hột tóc già gần 1500 tiền mình, cái gì người ta cũng đãi thọ cho hết, còn gì sướng bằng».

Kể thì «sướng» thật! Riêng Đầu Gối thì thấy đau hơn hoạn, nên chỉ cần Tư Trời Biển cảnh cáo, Đầu Gối cũng thấy hết khoái, không muốn chế điệu cụ Hương nữa. Chỉ thấy tội nghiệp cho đất nước.

Vua vắng tục

Cuộc chạy vào Thượng Viện chỉ thuần túy là một cuộc chạy đua bằng tiền. Liên danh nào nhiều tiền, liên danh đó sẽ thắng. Tất cả các liên danh đều «khều» vào liên danh của mình, một vài «cây tiền» bất luận tư cách, đạo đức, năng lực của cây tiền đó ra sao. Trọc phú, gian thương, viết gian cũng chả sao, miễn là chịu chi. Nghĩa là các ứng cử viên yên nước thương nòi, xâm mình làm cách mạng đều bắt đầu cuộc tranh đấu cho quốc gia dân tộc bằng một hành vi đầu hàng, đầu hàng tiền bạc, đầu hàng tham nhũng, thối nát. Luật sư Trần văn Tuyên kể chuyện rằng, có hai người Việt gốc Hoa tới điều đình với ông nếu ông tổ chức một liên danh và cho hai ông đó đứng trong liên danh thì họ sẵn sàng bỏ ra 50 triệu để đãi thọ mọi phi khoản tranh cử. Nhưng luật sư Tuyên không chịu. Ông Tuyên quả là ngốc. Mấy khi có áp phe bỏ như rùa mà lại từ chối.

Đầu Gối đang đốt đuốc đi tìm

một liên danh nào đó, để ủng hộ mà chưa tìm được liên danh nào. Có mấy người thân thì hoặc đã tụt dù, hoặc đã rút lui như các anh Phạm Hải Hồ, Sức Mấy, Lê thành Trị. Riêng Lê thành Trị thì Đầu Gối thuyết phục để anh ấy đừng ứng cử không nổi, cuối cùng phải khao anh ấy một châu «lá đa» anh ấy mới chịu rút. Duy còn hai ba người bạn nữa vẫn còn lẻo đẻo chưa chịu rút là các ông Nguyễn tiến Hỷ, Hồ Đắc Trung v.v.. Bác sĩ Hỷ là thụ ủy liên danh 17, Anh mần Quốc vụ Khanh nên người ta đổ diệt cho anh là liên danh của chính quyền. Đầu Gối biết rõ anh bị oan. Anh đập cả «con heo» của con để lấy tiền ký quỹ ứng cử. Liên danh «chính quyền» (!) gì mà đội dừ thế! Sự thực, anh là vua vắng tục, vắng tục hơn cả Đầu Gối. Anh lại ngang phè. Ông Thiệu vốn là một đồng chí cũ của anh, nên anh không ngần ngại vắng tục cả trước mặt Tổng Thống. Ông Thiệu ngán cái đức vắng tục của anh, nên nhét cho anh cái chức Quốc vụ Khanh để anh đỡ vắng tục. Có nhẽ, ông Thiệu muốn đẩy khéo anh ra ứng cử để khỏi phải nghe anh vắng tục đầy thôi. Nghị trường của ta cần một nghị sĩ biết vắng tục. Ông Hỷ đóng vai vắng tục ở nghị trường thì đúng là vị trí của ông, the right man in the right place. Ông lại là tác giả cuốn «Dân chủ và đối lập» có một chủ trương đối lập vững vàng, tiến bộ. Vậy nếu đồng bào muốn nghe một tiếng nói vắng tục và đối lập thì bầu cho ông Hỷ.

Còn anh Hồ Đắc Trung nằm trong liên danh ông Trương công Cửu.

Hồi anh Trung làm Tỉnh Trưởng Tây Ninh, báo chí ngoại quốc đã khen anh là tỉnh trưởng trong sạch nhất xưng đáng nhất. Nhưng chính vì thế mà anh bị chính quyền cho «re» khỏi chức Tỉnh Trưởng. Còn bị truy tố là đảng khác, Đầu Gối biết rõ anh, có thể cam đoan anh là người đàng hoàng, có liêm sỉ, Một vài người tỏ ý tiếc rằng anh lại đứng trong liên danh của ông Trương công Cửu, liên danh bị một số người chê, vì có những phần tử như ông Ngô trọng Hiếu, tay sai của Ngô triều trước kia. Đầu Gối không quen ông Hiếu, chưa biết mặt mũi ông ra sao, nhưng Đầu Gối nghe nói khi ông bị bắt, ông có thái độ cứng chặc lắm, ông vẫn ngang nhiên nhận mình là người của Ngô Triều và ca tụng ông Diệm. Đầu Gối lại nghe nói, lúc này ông nghèo lỗ đít, vẫn đi chuyển bằng cái xe Lambretta cà tàng. Riêng cái điểm lúc này ông nghèo cũng đủ cho Đầu Gối có thiện cảm với ông vì nếu ông bầu thối, thì thời ông làm tay sai đắc lực hạng nhất cho Ngô Triều, ông thiếu gì dịp vơ vét, làm giàu.

Có những kẻ đề tiện, khi trào Ngô còn thịnh thì xun xoe bợ đỡ, đến khi trào Ngô đổ thì họ là những kẻ đầu tiên lên án chế độ Ngô Triều. Bọn này mới đáng phỉ nhổ. Bầu cho ông Hiếu, còn hơn bầu cho bọn thò lò sáu mặt, hiện nham nhảm, trong xã hội.

Nhà may **TRANG**
CHUYÊN MAY Y PHỤC PHỤ NỮ
Đặc biệt tay Raglan hợp thời trang
Việc làm cẩn thận, nhanh chóng — Giá Hạ
32, Đinh Tiên Hoàng DAKAO
SAIGON

Hôn nhân

Đức Khổng Tử đã nói rằng : « Cái đạo của người quân tử bắt đầu bằng cái vụ vợ chồng mí nhau. » Ông Đạo Ủ Ủ mời qua Đài Loan về, tự dưng mắc cái bệnh khách trú, là hay trích dẫn lời cụ Khổng. Trong hội nghị các nhà văn Á Châu ở Đài Loan, chủ và khách luôn luôn tìm cách nhắc lại lời đức thánh Khổng. Một bữa ông Đạo Ủ Ủ hỏi một nữ ký giả Hưê Kỳ, phụ tá chủ bút báo Life, tham quan hội nghị rằng : « Cho tới bữa nay, bà đã đếm được bao nhiêu lần người ta nhắc đến Khổng Tử rồi không ? » Bà ký giả lão thành lắc đầu : « Tôi không đếm ! »

— Ủa, vậy chớ bà làm sao viết bài tường thuật hội nghị này cho tòa báo được ?

— Vậy chớ bao nhiêu lần ?

— Tất cả 173. Kia, 174, này 175 lần rồi nhé. Chờ coi, đó 176, 177... Rồi !

Vậy thì đức Thánh Khổng (ngài rất quan tâm đến vấn đề âm dương huê hợp vạn vật sinh sôi) đã coi cái vụ vợ chồng là rất quan trọng. Người ta cứ bảo ngài nghiêm trang, khắc khổ, chớ thực ra Đức Thánh ngài rất hóm. Ngài bảo : « Quân tử chi đạo tạo đoàn hồ phu phụ. »

Các anh mắc lỡm, giảng ra rằng : « Đạo người quân tử bắt đầu từ cái đạo vợ chồng ». Nhưng thế nào là cái Đạo — Vợ — Chồng ?

Bất một chú Hypy choai choai ở ngoài đường mà hỏi rằng : « Đạo — Vợ — Chồng là cái gì ? Trờ trả lời coi ! »

Chú bé sẽ đỏ mặt lên. Chú nghĩ rằng không ngờ các bậc đàn anh cũng ăn nói tào bạo như vậy. Cái vụ đó mà tôn lên gọi là đạo, cũng kỳ. Nhật Bồn đã có cái đạo uống trà, đạo trồng hoa. Cụ Tản Đà bày ra cái đạo ăn. Cụ Nguyễn Du ca ngợi cái đạo chơi. Bây giờ cụ Khổng, tay hypy cách mạng quá khích nhất của thế hệ trẻ, lại xưng tụng cái « Đạo — Vợ — Chồng ». Đúng theo cái chủ trương của giới trẻ ngày nay là « Make love, not war ».

Ép uống

Có lẽ các nhà lãnh đạo xứ ta đều có tỷ máu Khổng Mạnh trong huyết quản, nên cũng rất quan tâm đến Đạo vợ chồng. Ông Tổng Thống đã bộc lộ nổi ám ảnh đó khi mô tả việc kết nạp liên danh Chánh. Phó Tổng thống năm 1967 như là một cuộc « hôn nhân ép uống ».

Ngay một câu ví von đó cũng chứng tỏ các ngài là các đảng quân tử hết trời. Phàm có là bậc quân tử thời mới biết vụ gì cũng bắt đầu từ vụ vợ chồng hết.

Nhưng tiếc một điều là cuộc ráp nối đôi vợ chồng chánh trị này lại được diễn tả là gượng ép.

Trong vụ hôn nhân thật, thì công tác gượng ép thường do anh chị sui gia chủ động. Bên nhà trai ép chú rể 1 tỷ. Bên nhà gái cũng ép cô dâu một tẹo. Mới đầu cô dâu chú rể nhứt định em chả em chả. Riết rồi bị ép quá, hai anh chị cứ bị đẩy tới gần nhau, sát gần nhau thêm một tỷ, một tỷ nữa, tỷ tỷ nữa. Kết cuộc là dính.

Và kinh nghiệm cổ nhân cho biết rằng sau khi



ÔNG ĐẠO CẤY

đã dính rồi, thường hai anh chị lại quá gần bó với nhau, kéo không đứt, rút không ra được.

Sự gần bó keo sơn đó là do kinh nghiệm của các sự chung đụng trên cái mà tây nó gọi là « lit conjugal ». Nhờ cái lit conjugal đó nên bao nhiêu cuộc hôn nhân júc đầu là ép uống, sau cũng ra về thơi thới hân hoan cả.

Tiếc thay, cái lit conjugal của xứ ta nó lại là cái dính Độc Lập.

Mà dính Độc Lập, thì quý ngài đã thấy. Nó trông tuếch trông toang. Nhìn vô như 1 cái chuông gà trống trải thông thoáng, cái gì cũng thấy. Đứng từ sở thú nhìn tới, đứng từ tòa đại sứ Mỹ ngó qua, hay từ phía sau là vườn Tao Đàn, trụ sở Usaid ngó lại ; bên trong xảy ra một vụ chi bên ngoài cũng thấy hết. Nó như cái giường kê ở giữa ngã tư đường.

Tôi đồ quý vị làm sao tạo nên một đôi vợ chồng hạnh phúc, nếu bắt họ phải kê giường ở giữa ngã tư đường để làm cái « giường chăn gối ». (tạm dịch chữ lit conjugal) ?

Kết quả là cặp phối ngẫu của nền Cộng Hòa 2, nhiệm kỳ 1 đã không thể tìm thấy hạnh phúc gối chăn !

Tất cả chỉ vì cái vụ giường. Thầy địa lý nào đã kê cái giường đó, đáng đánh đòn. Kê làm sao mà mặt trước thì tòa pháo đài Bunker, mặt sau có Usaid làm hậu thuẫn. Vợ chồng người ta còn cựa quậy chi được nữa ?

Mà vợ chồng đã không cựa quậy cách này được, thì phải tìm cách cựa quậy cách khác.

Cựa quậy

Ngày xưa có một ông Phó Vương — Lớp này Đạo Cấy đang học ôn lại các truyện cổ tích của Anderson và Perault nên chịu ảnh hưởng lối văn cổ tích.

Ông PV đẹp như 1 vị hoàng tử và bộ râu của ông óng mượt như bộ lông công. Lông chim công luôn luôn bóng bẩy, rực rỡ. Nhiều người ước ao bộ

râu của ông, kè cả nhiều phụ nữ rất ân hận vì tại sao mình không có râu. Có nhiều huyền thoại nói rằng, mỗi khi có 1 vị cận thần lập được công trạng to, họ thường được Phó Vương ban thưởng bằng cách vật một sợi râu ban cho. Cận thần cắt sợi râu vào một cái hộp bằng gỗ quý để làm của gia bảo.

Trong khi Phó Vương có râu đẹp như vậy, thì Đại Vương lại không hề râu. Đó là nguyên nhân tất cả những vụ bất đồng ý kiến giữa hai nhà lãnh đạo anh em của Vương quốc.

Phó Vương thường tâm sự rằng vì Đại Vương không hề râu nên các vị phụ tá của ông đều bất lực. Các nhà y học đã chứng minh sự liên hệ giữa chứng không râu của đàn ông và chứng bất lực, tuy nhiên các luận chứng không hoàn toàn được các giới khoa học ủng hộ.

Trong khi đó Đại Vương rất lấy làm phiền lòng, cho rằng chính vì bộ râu của Phó vương nên cái miệng của ngài hay bị ngứa.

Theo Sổ thống kê quốc gia cho biết thì 87 phần trăm những người để râu thường hay mắc bệnh ngứa miệng, 13 phần trăm số người còn lại không bị ngứa miệng thì lại bị bệnh thúi mũi.

Vậy cho nên sự bất đồng ý kiến của hai ngài, cứ theo đà mọc râu của Phó Vương mà gia tăng lên mãi.

Sau khi lời tâm sự của Phó Vương bị một kẻ xiêm thần tiết lộ cho công chúng nghe, tất cả các bậc phụ tá của Đại Vương đều hoảng hốt. Họ hoảng hốt không phải vì uy quyền của họ có cơ bị giảm sút vì chứng bất lực. Nỗi kinh hoàng phát sinh vì uy tín của họ đang bị nghi ngờ, nhất là đối với giới phụ nữ. Một ông phụ tá đã tìm cách chứng minh sự dẻo dai của mình bằng cách tung ra một nguồn tin quan trọng, theo đó, chính ông, trong cái tuổi « lục thập nhi nhĩ thuận » đã chinh phục một em thư ký rất thơm. Phải là một tay dẻo dai thậm tệ thì mới chiêu hồi em nổi, khiến cho cá cán cu như vậy được.

Nguồn tin trên tung ra cũng không đủ để phá tan nỗi nghi ngờ của dư luận. Cho nên Đại vương cực chẳng đã phải phản công.

Trong một bữa tiệc tại dinh viên trong Hoàng cung, Đại vương đặt câu hỏi với bách tính rằng : Nếu các phụ tá của tôi được coi là bất lực, thì hỏi các phụ tá của Phó Vương tài sức có chi không ?

Án ý của Đại vương khi ngài nói như vậy là muốn nhắc tới việc 1 ông phụ tá của Phó vương tổ chức một vụ tự sát không thành công, đến nỗi hung thủ được trao cho nhiệm vụ ám sát bỗng trở thành hộ vệ viên. Và 1 ông phụ tá khác, đã phải vội vã chứng tỏ mình không bất lực bằng cách cưới ngay 1 tiểu thư con quan đại thần, để ngay tức khắc sau lễ cưới, có thể kêu ông già vợ bằng « ông ngoại ».

Như vậy, dù Phó vương đã ngứa miệng dẫn trước 1-0. Nhưng Đại vương đã phản công lấp bằng tỷ số rồi.

Chúng ta đang ở phút thứ 34 của hiệp đấu, và trận đấu đang diễn ra quanh trái banh phụ tá. Cả 2 bên nâng tỷ số lên 1 đều.

Thưa quý vị, vì mục tiêu giáo dục trẻ em, câu chuyện cổ tích nào cũng phải kết thúc làm sao cho có hậu. Đạo Cấy tạm ngưng câu chuyện ở đây để cho mọi người được thảnh thơi giải trí và ra về thơi thới hân hoan. Nếu quý vị tò mò, xin đề kỳ sau tiếp.

Thời đại nghi hoặc

Thưa quý vị, một trong những bừa phận của nhà báo là phải viết đầy đủ trang báo. Không thể nào vô ơn với một độc giả đã bỏ ra 40 tỷ mua báo, bằng cách bắt quý vị phải đọc ngang nửa trang toàn những lời lẽ hay ho, ý kiến cao cả như những dòng bản đạo mới viết xong, rồi bỗng dưng phải đọc tiếp ở cuối trang, một cái khung quảng cáo thuốc bổ thận. Điều đó có thể gây ra hiểu lầm rằng đọc Đạo Cấy xong là phải uống thuốc bổ thận. Bản đạo không ước mong Sinh Tử Phu lại có công hiệu lớn lao đến như vậy.

Những dòng viết thêm dưới đây, Bản đạo muốn dành để giải oan cho chúng sinh.

Chúng sinh gồm có Kha Trấn Ác, Thượng Tọa Thiện Minh và anh bạn Don Luce.

Đã lâu Bản đạo không gặp Kha Trấn Ác và Don Luce. Nhưng đọc báo mới biết rằng Kha Trấn Ác mới nói đùa với đầu gối rằng Don Luce đã hối lộ T.T Thiện Minh một món tiền Mỹ kim khá lớn. Báo chí lại còn gọi Don Luce là dân biểu, theo như một vị Thượng tọa ở Ấn Quang tiết lộ.

Thực ra anh Don Luce không phải dân biểu. Có lẽ anh cũng không có ý định làm một đồng nghiệp quốc tế của bà Trần Kim Thoa và ông Diệp Văn Hưng bao giờ cả.

Nếu cụ Kha trấn Ác có phong cho Don Luce làm dân biểu, chẳng qua là muốn riều... Don Luce đã 40 tuổi mà không chịu lấy vợ đó thôi. Thánh Thán đời nhà Thanh đã viết « Người ta tới 30 tuổi mà không lấy vợ thì rồi sẽ chán không muốn lấy vợ ».

Mà khi đã không muốn lấy vợ, thì thử hỏi cái thằng đàn ông còn làm được cái chớ gì ra hồn nữa ? nếu không phải đi làm dân biểu ?

Kha trấn Ác đã đùa anh Don Luce như vậy. Bản đạo có quen biết Don Luce từ nhiều năm nay, từ khi anh Don Luce chỉ làm những việc xã hội, không dính chi đến chánh trị, chánh em. Theo như Bản đạo biết, thì Don Luce không có lẽ nào lại làm việc trung gian đưa tiền như vậy. Con cái ông phải bỏ Kha Trấn Ác, khi thả một con vịt cỏ ra, chẳng qua cũng chỉ để đùa cợt Don Luce chơi mà thôi.

Có điều, một người như Don Luce mà bị báo chí gán làm DB, thì kể ra cái tiếng gán ghép đó cũng hơi... « thô tục ». Vậy xin giải oan, giải oan cho tất cả Tội lỗi của chúng sinh, là do chúng ta sống trong 1 thời đại đầy nghi hoặc !

ÔNG ĐẠO CẤY

Đường rầy này chỉ dùng để cho bọn tù Trung hoa đầy những chiếc xe 4 bánh sắt.

Con lộ này rất đông người đi lại toàn là bọn tù nhân vào rừng lấy củi, lấy lá và các thứ mang về trại và chiều nào cũng đúng 5g là phải có đủ mặt ở trại.

Lúc đó tôi có ý định cho thằng Jean 500 quan đã hứa và trả khẩu súng cho nó trở về. Nhưng nó từ chối và nói rằng bây giờ đã quá chiều rồi, nó không thể một mình đi qua rừng được. Hơn nữa nó lại tự nguyện ra bờ đường lộ tóm một thằng Tàu nào hiền lành để cho tôi ủy thác việc đi tìm thằng Cuic.Cuic. Tôi đồng ý. Nó liền ra đứng ở bờ đường. Chốc lát hán đã dạt vào cho tôi một tên Tàu già thân hình bé nhỏ trên vai vác một cây chuối. Sau khi nói chuyện với nhau bằng tiếng Tàu trong 5 phút, tên Tàu già hỏi tôi:

— Mày vừa vượt ngục ra phải không? từ đâu tới đây?

— Phải, tao trốn từ đảo Diabole tới đây.

— Tên mày là gì?

— Tên tao là Bướm đây, bạn của thằng Chang, tức Cang Vanquien, anh của thằng Cuic cuic.

— Thế bây giờ mày muốn điều gì?

— Tao muốn nhan cho thằng Cuic Cuic biết là hiện giờ tao ở đây, chờ nó lại gặp tao.

— Không thể được nữa rồi vì nó đã ăn trộm 60 con vịt của viên trưởng trại. Bị bại lộ nên nó đã bỏ trốn khỏi trại giam từ 2 tháng nay. Nếu mày cần, tao sẽ về trại tìm một thằng bạn khác quen thân với nó đưa lại đây cho mày hỏi kỹ lại về thằng Cuic Cuic. Vậy mày cứ ở yên đây trong đêm nay tao sẽ trở lại đây gặp mày.

— Độ mấy giờ thì mày trở lại?

— Làm sao mà định trước được? Tao dặn khi nào khi tao tới thì tao sẽ thổi còi mồm điệu kèn Madelon. Hễ nghe thấy thì mày ra ngoài đường đón tao, nghe nhé.

Nói xong, tên Tàu già ra đi. Tôi nghĩ ngờ liền bĩu ý kiến thằng Jean. Jean phủ dụ tôi:

— Không sao, nếu vụ này không thành thì mày trở về làng Kourou với tao, tao sẽ sửa chữa cho mày một chiếc thuyền độc mộc có buồm và các thứ thực phẩm cho mày đi.

— Cảm ơn mày, nếu cần tao sẽ nhờ mày làm thế vậy.

Tôi ngồi ngủ gà ngủ gật được một lúc, thì thấy Jean đánh thức tôi dậy nói:

— Bướm dậy đi. Tao nghe thấy tiếng còi Madelon

— Bây giờ là mấy giờ hử mày?

— Có lẽ độ 9 giờ khuya rồi.

Tôi và Jean cùng ra phía đường. Tôi thổi còi mồm đáp lại. Trời còn tối đen như mực. Bọn anh Tàu già có 3 người cùng đi gần lại tôi. Chúng tôi sờ vào nhau để làm quen. Bây giờ mặt trăng sắp

mọc. Một người trong người mới đến nói bằng tiếng pháp rất thạo:

— Thôi chúng mình cùng ngồi vào bờ đường đi, trong bóng tối này chẳng ai nhìn thấy đâu.

Anh chàng trí thức này đưa các món đồ ăn mà họ mang theo cho chúng tôi rồi bảo:

— Các anh hãy ăn đi cho no bụng rồi ta sẽ nói chuyện.

Chúng tôi được ăn xúp nóng và uống nước chè đường nóng. Khoái quá! xong rồi anh ta hỏi lại tôi:

— Chính anh là bạn thân của thằng Chang phải không?

— Đúng vậy, Chang nó bảo tôi tới đây thì tìm thằng Cuic Cuic để nó cùng đi vượt ngục với tôi. Vì nó biết rằng tôi có nhiều kinh nghiệm về tàu bè ngoài bề khơi nên nó tin nhiệm tôi lắm.

— Thế anh có nhớ thằng Chang có châm hình gì ở trong người không?

— Có! Nó châm hình một con rồng ở giữa ngực và 3 điểm tròn ở tay trái tức là dấu hiệu đặc biệt của một lãnh tụ trong cuộc khởi loạn trên đảo Côn Sơn hồi xưa. Nó còn bảo tôi rằng một lãnh tụ khác, bạn chí thân của nó tên Văn Huê bị cụt một cánh tay.

— Văn Huê chính là tôi đây. Nếu đúng anh là bạn của Chang, thì tức là bạn của tôi rồi. Tôi biết thằng Cuic Cuic nó chưa ra được ngoài biển khơi đâu, hiện giờ nó còn đang trốn ở một nơi kín đáo chắc chắn cách đây 10 cây số. Nó đang đốt than củi để góp lấy đủ tiền mua một chiếc thuyền rồi mới tìm người bạn đồng hành để cùng nhau đi bơi ra khơi. Thôi để sáng sớm mai tôi tìm anh để ta cùng đến chỗ thằng Cuic Cuic.

Họ dắt chúng tôi một cái cầu gỗ gần đấy rồi hán bảo tôi xuống ngủ ở dưới cầu hết đêm nay. Xong rồi 3 người bọn họ trở lên đường lộ để trở về trại giam.

Sáng hôm sau trời chưa sáng rõ, Văn Huê đã tới tìm tôi. Chúng tôi cùng lên trên lộ đi trong bóng tối được độ 40 phút thì trời bừng sáng. Chúng tôi bèn vội lần vào đi trong rừng rậm.

Jean từ giả chúng tôi để trở về làng. Tôi năn nỉ mãi hán mới nhận số tiền 500 quan mà tôi đã hứa cho hán. Hán cẩn thận dặn tôi nhớ ra công việc không thành thì cứ trở lại chỗ đường cũ thì thế nào cũng gặp hán. Tôi dơ tay bắt tay chào từ biệt người bạn da đen có tâm hồn cao thượng ấy.

Văn Huê hỏi tôi:

— Thôi! Chúng mình tiến mau chân về phía rừng rậm kia. Như đã thuộc phương hướng quá rồi, hai tay hán thoăn thoắt gạt những cành cây cỏ là để dẫn tôi vào sâu trong rừng.

(CÒN NỮA)



(TIẾP THEO TRANG 4)

Cuộc chiến VN đối với kế hoạch của Mỹ, là nhằm vào việc khống chế và thử sức Trung cộng. Tr.Cộng đã không dám tiếp nhận chiến tranh với Mỹ. Không dám đánh nhau với Mỹ mặc nhiên Trung cộng bị bao vây. Sự cô lập đó nguy hiểm cho Trung cộng không ít. Tình trạng ấy, buộc Trung cộng phải đi đến một cuộc sống chung hòa bình với Mỹ, cũng như Nga hiện nay.

Chính vì điểm đó. Chính vì hành động rút quân Mỹ ở khắp các nước Á châu, cho ta thấy rằng giữa Mỹ và Trung cộng đã ngầm đặt được cơ sở sống chung giữa hai nước. Mỹ bắt đầu kế hoạch giải vây áp lực quân sự của Mỹ đối với Trung Cộng. Mà áp lực mạnh nhất là chiến tranh tại Việt nam. Mỹ phải rút hết quân tại Việt nam, điều đó là một sự việc không thể chối cãi.

Mỹ rút quân khỏi Việt nam, nguy hiểm cho toàn vùng Đông nam Á, thế giới tự do biết vậy. Nền, hiện nay việc phòng thủ Đông nam Á bằng quân lực, người Mỹ phải trao lại cho Anh quốc. Nước Anh vừa cho ra đời một lực lượng quân sự phòng thủ Đông Nam Á gồm các nước ở Úc châu và Mã lai Á.

Như vậy trong tương lai, người Anh phải đổ xương máu thay Mỹ tại chiến trường Đông Nam Á, Khối phòng thủ của Anh và dân chúng Đông nam Á phải tiếp tục sai cho hết số vũ khí mà nền kỹ nghệ chiến tranh của Mỹ đã trót sản xuất ra. Nhưng với người Anh chiến tranh không phải là mục tiêu chính của họ, nên cuộc chiến nếu có, cũng chẳng gay gắt là bao.

Tuy nhiên, riêng về cuộc chiến Việt nam này phải kết thúc vì người Mỹ đã trót kẹt vào chiến trường ở đây rồi, người Mỹ không thể rút lui, khi ở đây chưa im tiếng súng. Chính vì điểm đó, mà người Anh phải gop sức với người Mỹ trong việc vẫn hồi mau chóng hình thức hòa bình tại Việt nam.

Đến đây, chúng ta không còn ngạc nhiên về hành động của Ấn Độ đón tiếp Nguyễn thị Bình. Và Tích Lan thừa nhận cái chính phủ cách mạng lâm thời của Cộng sản nữa. Đến đây chúng ta không còn thắc mắc gì về việc ông Bruce, một chuyên viên Liên

**Giải pháp
chính trị nào
sẽ thành hình
tại Việt Nam?**

hiệp, và có quan điểm chính trị theo kiểu người Anh, được cử làm trưởng phái đoàn toàn quyền Mỹ tại cuộc hội đàm Ba lê nữa.

Đổi lại, người Anh cũng không phải làm công không cho Mỹ.

Mỹ phải thỏa hiệp với Nga để chấm dứt cuộc chiến tranh Do thái với các nước Ả rập. Cuộc chiến này là một hành động của Nga Mỹ, ngăn đường giao thương của Anh với Trung cộng trong khi chiến tranh Việt nam nổ ra. Hiện nay giữa khối Ả rập và Do thái đang đi gần tới sự thỏa hiệp rồi. Cuộc chiến ở đó lẽ tất nhiên phải chấm dứt trước cuộc chiến Việt nam. Để Anh lấy đường chuyển vận sang Đông Nam Á. Và không thể chối cãi được, người Anh sẽ có quyền lợi tương xứng tại Đông nam Á, sau này.

Riêng với vấn đề Trung cộng. Hiện nay việc liên lạc giữa Mỹ và Trung cộng đang đặt trong tay người Pháp. Theo tiết lộ của bộ trưởng kế hoạch Pháp vừa viếng Trung cộng, ông Bettencourt thì giới lãnh đạo Trung cộng, muốn phát triển liên lạc với thế giới.

Và tại Trung cộng phong trào trăm hoa đua nở bắt đầu. Trăm hoa đua nở lần đầu của Trung cộng, nhằm đánh vào thành phần trí thức phong kiến tư sản và văn hóa Tây phương. Cách mạng Văn hóa nhằm thanh lọc các phần tử thân Nga và Tây phương. Đến cuộc trăm hoa đua nở này, sẽ là một cuộc thanh lọc lần chót những phần tử không theo Mao, để Mao trọn quyền đi với Thế giới.

Dù trên danh nghĩa, cả Pháp lẫn Tr. cộng đều đề cao De Gaulle và cho giải pháp của De Gaulle có thể làm căn bản cho việc Tàu — Pháp sống chung được, nhưng De Gaulle còn đâu nữa. Mỹ cũng dùng giải pháp của De Gaulle, nhưng không có De Gaulle.

Trung cộng biết vậy. Nhưng dù sao cũng phải giữ thể diện cho mình. Đến đây phải nhận rằng người Mỹ đã tiến bộ vượt mức về chính trị rồi. Không ngoan sáng kiến như De Gaulle rồi cuối cùng chỉ làm cho Mỹ hưởng mặt thôi.

(XEM TIẾP TRANG 29)

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG **midol**
KH 982 BYT/QCĐP *Có bán tại các nhà thuốc Tây*
trị các chứng đái tháo đường
NHỨC ĐẦU NHỨC RĂNG
CÀM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH
Pub.TÂN-TR

Ngay từ lúc chiến tranh phát khởi, những cuộc vận động ngoại giao và chính trị để chấm dứt chiến tranh VN đã được đề cập đến, đã được tung ra nếu chưa ở VN, thì từ những quốc gia tự do, không sợ chế độ kiểm duyệt. Cũng ngay từ lúc đó người ta đã nhắc đến, một số những giải pháp chính trị cho vấn đề VN, và rộng hơn, cho vấn đề Đông Dương và Đông Nam Á.

Tựu chung các giải pháp lần lượt được nhắc đến, được lập lại không ra ngoài ba phương thức: trung lập, liên hiệp, trái độn. Vậy chúng ta thử tìm hiểu thế nào là trung lập, liên hiệp, trái độn, và cuối cùng giải pháp nào hay là sự hòa hợp những giải pháp nào, sẽ được chọn lựa để chấm dứt chiến tranh và mang lại hòa bình cho VN.

Trung lập, tốt lắm, nhưng lấy gì để đảm bảo?

Trong lịch sử những cuộc tranh chấp chính trị giữa các khối thế lực mạnh trong một quốc gia, hay giữa những thế lực quốc gia này với quốc gia kia, những thế lực nhỏ yếu rất muốn đứng ngoài cuộc tranh chấp đó, không can dự gì vào cuộc tranh chấp. Cái thế đứng không thiên về bên nào cả, có thể gọi là thế trung lập.

Chiến tranh VN gây ra do sự tranh chấp giữa hai khối thế lực quốc tế mạnh, là cộng sản và tư bản. Những nhược tiểu quốc không mong gì hơn là được sống yên ổn, không bị lôi cuốn vào vòng thị phi. Họ rất sợ phải về phe này hay phe nọ, vì về hòa với bất cứ bên nào thì họ cũng khó giữ vững được chủ quyền. Một mặt họ bị khối thế lực bạn quá mạnh chi phối và chỉ huy, mặt khác họ lại sợ khối thế lực nghịch đe dọa dùng bạo lực gây hấn. Mơ ước thoát khỏi vòng tranh chấp, để giữ vững chủ quyền là một mơ ước lớn nhất của các nước nhược tiểu trong thời đại này. Nhưng kinh nghiệm lịch sử cho thấy chỉ có hai trường hợp trung lập thật sự và vững vàng.

Thứ nhất, là quốc gia đứng giữa hai sức lôi kéo ngược chiều phải tương đối đủ mạnh, tuy không bằng bất cứ phía nào, nhưng hợp lực với một phía thì có thể thay đổi hoàn toàn cán cân lực lượng giữa

nguyễn hữ đông



giải pháp nào cho V.N? liên hiệp, trung lập, trái độn?

hai phe mạnh. Chẳng hạn, ngày xưa, trong cuộc tranh chấp giữa Tấn Sở, thì Tề có thể đứng ngoài đóng vai trung lập được, vì Tề tuy yếu hơn Tấn, Sở, nhưng chỉ yếu hơn chút đỉnh thôi, không đến nỗi quá yếu, cho nên cả hai chư hầu đều sợ nếu Tề nghiêng sang bên nào thì bên đó sẽ quá mạnh, và rất nguy hiểm cho phe mình, vì vậy cả hai cùng âm thầm chấp nhận cho Tề đứng ngoài.

Ngày nay, những cường quốc hạng hai, như Anh, Pháp, Đức, Nhật có thể chọn và giữ vững cái thế Trung lập, nếu họ muốn.

Trường hợp thứ hai, là quốc gia muốn trung lập thật sự nhỏ bé yếu đuối và không có một quyền lợi quan trọng nào để thành cái mồi ngon cho bất cứ phe nào. Vị trí địa dư của nó cũng không đáng kể, và ai chiếm được nó không lợi gì hơn, không mạnh thêm được tí nào. Đó là trường hợp của Thụy Sĩ, Thụy Điển, và quốc gia tí hon trên đỉnh núi Pyrénées. Về

mặt quân sự, cũng như kinh tế, những quốc gia này chẳng có tầm quan trọng đáng kể nào cả, và cũng chẳng có những tài nguyên lớn lao để thu hút bất cứ ai. Chiếm đóng những quốc gia này chẳng ích lợi nhiều, mà thêm rắc rối, mang tiếng trước dư luận quốc tế.

VN và các quốc gia Đông Dương không nằm trong bất cứ trường hợp nào trong hai trường hợp trên. Giữa hai khối thế lực thù nghịch, Cộng sản hay Tư bản, VN, dù hợp nhất Nam Bắc chẳng nữa, cũng chỉ là một thế lực vô nghĩa về quân sự và kinh tế, không thể lên tiếng dọa bất cứ bên nào: nếu làm quá, coi chừng chúng tôi nhảy sang bên kia, thì nguy cho các ông. VN cũng không đến nỗi quá yếu kém và vô nghĩa về mặt địa thế, quân sự, tài nguyên, cho nên khó có thể được bất cứ phe nào tha cho sống yên ổn. Bên nào cũng ham muốn chiếm đoạt những tài nguyên của VN, và chi phối sức mạnh của hơn 40 triệu dân Việt Nam, sử dụng vị trí

địa dư thiên phú của Việt Nam, để kiểm soát Thái bình Dương và dòm ngó vào lục địa Trung Hoa và Châu. Cái khốn khổ của VN bắt đầu từ những đặc tính đó. Trên bán đảo Đông Dương may mắn lắm thì Lào, Kampuchia có đôi chút hy vọng sống trong một thể trung lập thật sự, nhưng riêng VN thì rất khó được cho phép sống trung lập.

Tiềm lực dân tộc VN khá mạnh, tự nó cũng đã không cho phép VN chấp nhận một thể sống yên phận và chịu đựng giữa sức lôi kéo của hai khối thế lực quốc tế thù nghịch. VN có sức mạnh đáng kể của mình, và nhiều lúc rất muốn muốn xử dụng sức mạnh đó quyết định đường lối và vận mạng mình. Lịch sử đã chứng minh rằng VN không thể nào trung lập được, và lịch sử cũng đã sắp xếp để VN tạm thời phân chia làm 2 Miền, mỗi Miền nghiêng sang một bên, như là với mục đích giảm bớt sức thu hút và chi phối của bất cứ thế lực quốc tế nào.

Miền Bắc nhờ chọn chế độ cộng sản, nên có thể được Trung Cộng dùng cho sống yên ổn, không vội vàng biến thành một chư hầu và quận huyện của Trung Cộng. Lại như có Miền Nam không theo chế độ Cộng sản, nên Trung cộng không dám dễ lợ ý đồ thôn tính và đồng hóa. Bởi lẽ nếu Trung cộng dễ lợ ý đồ thôn tính và đồng hóa, thì chẳng những gây nên ghừng cái có và động cơ rất tốt rất mạnh để dân chúng BV nổi loạn chống Trung cộng và chống chánh phủ Cộng sản BV, đồng thời cung cấp cơ hội và lý do cho Mỹ can thiệp vào Á châu nhiều và mạnh hơn nữa.

Còn Miền Nam thì nhờ đi với Mỹ nên không bị Cộng sản BV thôn tính, đồng thời nhờ có BV Cộng sản nên Mỹ còn dè dặt không dễ lợ ý đồ chinh phục và đồng hóa thành tiểu bang thứ năm mươi mấy của Mỹ. Như vậy sự phân chia Nam Bắc là một sắp xếp huyền diệu của lịch sử, để đối phó với sức thu hút của hai thế lực quốc tế thù nghịch, đồng thời tạo cơ hội cho dân tộc VN tiếp nhận những ảnh hưởng tốt của hai nền văn minh thù nghịch xuất phát từ một nguồn gốc.

Xét như vậy, không thể nào có một giải pháp trung lập thật sự cho

VN, dù là Miền Nam hay Miền Bắc. Nếu bên nào nói đến trung lập thì họ cũng hiểu ngầm rằng đó chỉ là một danh hiệu, một hình thức giả dối để che đậy một sự liên kết âm thầm bên trong với một trong hai thế lực quốc tế. Mỹ nói trung lập, thì Mỹ hiểu rằng trung lập kiểu Mỹ, thân Mỹ. Và Cộng sản cũng hiểu trung lập như vậy.

Sự thật của thể chế trung lập trong tương lai, nếu diễn ra sau này sẽ tùy thuộc vào cuộc thử thách hiện tại. Nếu bên nào chiếm được ưu thế, thì thể chế chính trị tương lai, dù được gọi là trung lập cũng sẽ thiên về phe ưu thế. Hiện nay Mỹ có thể bàn chuyện trung lập mà không lo sợ mất mát gì cả, vì Mỹ đang có ưu thế quân sự và chính trị tại miền Nam và Đông Dương. Cộng sản có thể chấp nhận trung lập với điều kiện của Nga. Nghĩa là Cộng sản đòi Mỹ phải nhượng bộ cho họ một vài điều kiện chính trị tiên quyết, tạo lại sự quân bình lực lượng và sức mạnh mà cộng sản đã mất trên chính trường.



Theo tình trạng hiện tại, thì phe quốc gia Miền Nam không có gì phải lo sợ về giải pháp trung lập, vì đang có khá nhiều ưu thế, và chỉ cần duy trì ưu thế đó sau cuộc thương thảo, là có thể chọn được một chế độ chính trị thích hợp, dưới danh nghĩa trung lập. Vì biết vậy nên theo hiện tình phe cộng sản rất không muốn chấp nhận một nền trung lập thực sự, có những bảo đảm quốc tế đứng đắn.

Liên hiệp, với ai, như thế nào?

Chúng ta phải chấp nhận một vài sự thật hiển nhiên trong hiện tại, để ước định tương lai, và chuẩn bị tương lai. Trong hiện tại, phe quốc gia và đồng minh đang chiếm nhiều ưu thế quân sự và chính trị quan trọng, tuy gặp nhiều khó khăn, khuyết điểm. Tuy vậy phe

cộng sản chưa kiệt quệ đến cái độ chấp nhận một sự đầu hàng vô điều kiện, hoặc e m dẫm rút hết mọi lực lượng tham chiến tại Miền Nam về BV.

C.S hiện đang có tại Miền Nam trên 300.000 quân và cán bộ chính trị, và có thể có hàng triệu dân thiện cảm với họ. Dù chiến tranh được chấm dứt bằng cánh nào thì lực lượng đó cũng không tự đứng biến mất khỏi sinh hoạt Miền Nam. Chúng ta đã thấy sau hiệp định Genève 1954, mặc dù chủ lực Việt Minh đã chịu tập kết ra Bắc, nhưng cán bộ nằm vùng vẫn ở lại và khi cơ hội đến, đã nổi lên gây rối.

Bây giờ nếu lại chọn giải pháp chia đất một lần nữa như năm 1954 thì chỉ Miền Nam thiết thời mà BV chẳng mất mát gì, cho nên chắc chắn là chính quyền Miền Nam không thể chấp nhận giải pháp chia đất. Nếu muốn chia đất thì quân lực VN và đồng minh phải đánh ra BV, chiếm đóng các tỉnh cực Nam của BV (từ vĩ tuyến 20, hay Đèo Ngang trở về Nam) rồi khi đó mới gây áp lực với BV được để buộc họ chấp nhận thành lập một quốc gia trái độn giữa BV và Miền Nam, gồm những tỉnh Nghệ, Tĩnh, Bình của BV, và Trị, Thiên của Miền Nam. Giải pháp này, nếu xảy ra, có thể coi là giải pháp trái độn.

Nhưng lúc này giải pháp trái độn nếu được bàn tới thì chỉ có hại cho Miền Nam, vì chỉ Miền Nam là phải chịu mất đất để thành lập vùng trái độn và làm đất sống cho VC. Đã không muốn bàn đến một giải pháp trái độn thất bại, mà muốn chấm dứt chiến tranh bằng thương thuyết và một giải pháp chính trị, thì xét ra chỉ còn giải pháp liên hiệp.

Nhiều chính khách và lãnh tụ Mỹ đã nói đến một công thức liên hiệp theo tỷ lệ. Đây là 1 công thức thiếu thực tế, không thể thực hiện được. Tuy nhiên chúng ta thử bàn đến xem. Theo công thức liên hiệp theo tỷ lệ, thì bên nào kiểm soát được bao nhiêu dân, chiếm đóng bao nhiêu đất, có bao nhiêu lính, sẽ đem ra so sánh với nhau, tính thành tỷ lệ, rồi tùy tỷ lệ của mỗi bên mà nhận phần chia ghế trong chính phủ và quốc hội.

Thoạt nghe công thức liên hiệp theo tỷ lệ có vẻ đơn giản, dễ dàng lắm. Thực tế lại khác. Trong một chính quyền, chẳng có ghế nào ngang ghế nào, và mỗi chức vụ có những quyền hành riêng biệt, những đặc tính khác nhau, không thể tính thành bách phân được. Và lại làm cách nào để kiểm soát được đích xác tỷ lệ quân số, đất đai, dân chúng của mỗi bên? Lãnh thổ có những khoảng trống không ai có thể nói được là kiểm soát hết. Dân chúng cũng có những thành phần không hẳn thuộc về bên nào. Hiện nay theo luận điệu tuyên truyền của bất cứ phe nào, thì người ngoại nhệ dạ tưởng như phe nào cũng kiểm soát được 99 phần 100 dân số và lãnh thổ, chẳng bên nào chịu nhìn sự thật, chẳng bên nào nhường bên nào một con số nhỏ nhoi nào.

Một công thức liên hiệp thứ nhì, là dựa trên tỷ lệ những đại diện dân cử trong một quốc hội đầu tiên, gọi là quốc hội liên hiệp, để ấn định thành phần chính phủ. Chẳng hạn phe nào chiếm đa số ghế tại quốc hội, phe đó sẽ giữ các ghế thủ tướng, tổng thống, và một số ghế tổng bộ trưởng theo tỷ lệ lớn của mình, còn phe kém số ghế tại quốc hội đành nhận những ghế phó tổng thống, phó thủ tướng và một số ghế tổng bộ trưởng ít hơn, theo tỷ lệ ít ỏi của họ.

Đặt giả thuyết vì yêu chuộng hòa bình, cả hai phe thực tâm chấp nhận giải pháp liên hiệp như thế, thì chính quyền liên hiệp được dựng lên sau một cuộc bầu cử hỗn hợp, hay bầu cử liên hiệp gì đó, cũng sẽ là một chính phủ lưỡng chủng, bất lực, và sớm muộn một trong hai phe sẽ áp đảo phe kia để nắm mọi mấu chốt quyền hành. Khi đó lộn xộn, tranh chấp, bạo động và chiến tranh lại tái diễn.

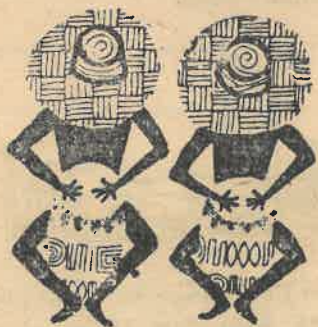
Một công thức liên hiệp thứ ba là cử tổ chức bầu cử hỗn hợp và tự do từng đợt: thử như bầu cử quốc hội lập hiến để soạn thảo hiến pháp mới. Chỉ có cuộc bầu cử này là quan trọng nhất, và hiến pháp mới sẽ phản ảnh tình trạng tỷ lệ lực lượng của 2 phe. Sau đó, theo hiến pháp mới thiết lập các cơ chế chính quyền. Như vậy sự liên hiệp chỉ có giá trị và tác dụng trong giai đoạn bầu cử quốc hội

lập hiến mà thôi, và những sự bảo đảm quốc tế chỉ cần thiết trong giai đoạn này mà thôi. Nếu một giải pháp liên hiệp có giá trị thực tế được cứu xét đến, thì xem ra chỉ có giải pháp liên hiệp tạm thời mà thôi.

Vấn đề là hai phe có đồng ý chấp nhận giải pháp liên hiệp thứ ba này không? Nếu phe nào cảm thấy mình mạnh, thì không nên ngăn ngại gì mà không đề nghị ngay giải pháp này. Đi thêm vào chi tiết, chúng ta thử tưởng tượng một giải pháp liên hiệp như thế, sẽ diễn tiến ra sao:

1) Các phe cùng chấp nhận ngưng bắn (ngưng bắn cách nào cũng được, tại chỗ, đa beo, tái phân lãnh thổ v.v...) có điều kiện, có kiểm soát quốc tế.

2) Các phe đồng ý thiết lập một ủy ban bầu cử hỗn hợp, có quốc tế giám sát và tham dự. Ủy ban này sẽ soạn thảo luật bầu cử, và kiểm soát cuộc bầu cử quốc hội lập hiến dưới sự giám sát quốc tế.



3) Trong thời gian chờ đợi thiết lập chính quyền mới theo hiến pháp mới, hệ thống lãnh đạo mỗi phe vẫn tồn tại, và hệ thống đó tự biến thành một chính đảng.

4) Lực lượng vũ trang mỗi phe đóng nguyên trên vùng lãnh thổ đã kiểm soát trước khi ngưng bắn, đảm trách công tác bảo vệ trật tự trong vùng cam kết không dùng vũ lực chỉ phối sinh hoạt chính trị.

5) Một đạo binh hòa bình quốc tế được thành lập, chịu trách nhiệm kiểm soát và giám sát các điều khoản ngưng bắn, đồng thời giám sát cuộc bầu cử hỗn hợp, và việc thi hành đúng đắn các thể lệ bầu cử. Đạo binh hòa bình

cùng ủy ban giám sát quốc tế được duy trì cho đến lúc thiết lập xong các cơ cấu chính quyền mới thì giảm phần lớn nhân số, chỉ giữ lại một thành phần có nhiệm vụ quan sát sinh hoạt chính trị để báo cáo về Cơ quan định chiến quốc tế, và công bố trước dư luận mọi diễn tiến.

Cái khó trong giải pháp này không phải là kết quả của nó, mà chính là ở giai đoạn đầu: làm cách nào để có thể tổ chức một cuộc bầu cử hỗn hợp tự do, ngay thẳng, đúng đắn. Làm cách nào để một tổ chức quốc tế có thể thấu hiểu và kiểm soát được những khúc mắc và xảo thuật chính trị tại VN trong thời gian ngưng bắn, vận động và tổ chức bầu cử? Làm cách nào để bảo đảm cho các kết quả của cuộc bầu cử được hai phe tôn trọng, và chế độ chính trị ra đời do các cuộc bầu cử trở thành một chế độ hữu hiệu và phản ảnh đúng đắn nguyện vọng nhân dân mọi khuynh hướng chính trị?

Tuy khó khăn, nhưng đây là giải pháp lý tưởng.

Giải pháp trái độn: dứt khoát và ít rắc rối nhất?

Những giải pháp trung lập hay liên hiệp đòi hỏi những điều kiện hết sức phức tạp, và có thể tạo ra những chuyển biến khó lường về sau. Muốn dứt khoát, dễ dàng, chỉ có hai giải pháp: cắt đất cầu hòa. Hiện nay VNCH và đồng minh không thua về mặt quân sự, cũng như về tất cả các mặt khác, cho nên buộc VNCH cắt đất cầu hòa với Việt Cộng và Bắc Việt thì là điều hết sức phi lý, chắc chắn VNCH và đồng minh không chịu rồi, VC hiện đang yếu thế, có mọi thua, nhưng VC lại không có đất, lấy chi mà cắt đất cầu hòa? BV tuy có gọi quân tham chiến tại Miền Nam, và lãnh thổ BV có lúc đã bị oanh tạc, nhưng thực sự thì BV chưa một lúc nào chịu cảnh chiến tranh trên lãnh thổ họ. Quân đội VNCH và Đồng minh chưa chiếm giữ được một tấc đất nào của BV, trong lúc quân BV và VC, (VC vốn được coi là lực lượng phụ thuộc của BV) theo thống kê chính thức, kiểm soát được 3 phần 100 dân số

lãnh thổ VNCH và rất nhiều phần trăm lãnh thổ Lào và Kampuchia.

Vậy muốn buộc BV cắt đất cầu hòa thì quân đội VNCH và Đ. minh trước đó phải tấn công ra BV, chiếm đóng một phần lãnh thổ BV khá quan trọng, ít nhất là rộng gấp đôi, gấp ba diện tích mà chúng ta muốn buộc BV phải cắt để cầu hòa.

Dù VNCH và Đồng minh tấn công ra BV theo nhiều đường tiến quân đuổi chính phủ BV ra khỏi Hà Nội, cũng không chắc gì BV chịu nhận thua, chịu cắt đất cầu hòa, nếu chúng ta không tạo ra được những rắc rối ngay trong nội bộ BV, như BV hiện đang tạo những rắc rối trong lãnh thổ và nội bộ chúng ta.

Trong tập san Quốc Phòng số 1, Đại tướng Cao Văn Viên, Tổng Tham Mưu Trưởng Quân Lực VNCH, nghĩa là nhân vật lãnh đạo quân sự số 1 của Việt Nam, đã đề cập đến một kế hoạch dự trù tấn công ra các tỉnh cực Nam của BV, tức là vùng đất từ vĩ tuyến 20 trở về Nam. Đại tướng Viên chỉ đề cập đến khía cạnh thuận tủy quân sự của vấn đề, nếu chỉ có thế thì chưa đủ gây rắc rối cho BV đủ buộc họ cắt một vài tỉnh cực Nam để cầu hòa. Vậy cạnh các cuộc tấn công quân sự, phải có những cuộc tấn công chính trị đi kèm. Chúng ta thử phân lực một cuộc tấn công như thế:

1) Quân lực đồng minh chia làm 4 cánh quân lớn tấn công BV: 1 vượt vĩ tuyến 17, 1 từ Lào, Thái và 1 từ phía biển đánh xuyên hông cắt đứt vùng cán chảo, ngang khoảng sông Gianh, và 1 cánh quân khác từ biển tấn công có tính cách đột kích vào Châu Thổ sông Nhị Hà. Đồng thời không quân và hải quân mở các cuộc oanh kích pháo kích, oanh tạc khắp lãnh thổ BV.

2) Khi đã quyết định sẽ tấn công ra BV, tung những toán đặc công, du kích xâm nhập BV, khuấy rối tất cả các vùng giáp biên. Các toán quân này sẽ khoác danh nghĩa đạo quân của một chính phủ khởi nghĩa chống cộng, Danh sách chính phủ khởi nghĩa có thể được công bố ngay từ lúc này.

3) Trong giai đoạn đầu của cuộc tấn công BV, lúc vừa chiếm được một vài tỉnh cực Nam của BV, thành lập ngay chính phủ khởi nghĩa chống cộng, đại loại như chính phủ Cách Mạng lâm thời của MTGPMN, và đặt thủ đô chính phủ mới trên phần lãnh thổ BV vừa chiếm đóng.

4) Trong lúc các cánh quân VNCH và đồng minh vẫn tiếp tục đánh phá các mặt, đem ra những vận động ngoại giao nhằm áp lực BV phải chấp nhận cắt vài tỉnh cực Nam của BV, hợp với vài tỉnh cực

Bắc của VNCH, để thành lập 1 quốc gia, hay một vùng trái độn giữa 2 Miền.

5) Nếu thành hình, vùng trái độn có thể bao gồm vùng đất từ Đèo Ngang vào đến Nam ô. Vùng trái độn sẽ chịu qui chế trung lập, do LHQ quản trị, chấp nhận sự qua lại, giao thương của dân chúng BV và VNCH. Muốn hoàn hảo hơn, vùng trái độn nên chạy từ Biên Nam Hải đến tận sông Cửu Long, cắt đôi VN và Lào, và có tính cách một hành lang quốc tế.

Nếu giải pháp lập vùng trái độn theo những phương thức và diễn tiến như trên thì chiến tranh VN có thể giải quyết dứt khoát, và hòa bình có thể lâu bền hơn. Dĩ nhiên vấn đề thống nhất ba Miền: VNCH, BV, vùng trái độn, vẫn được đặt ra trong phụ khoản đính kèm của hiệp định đình chiến và giải pháp trái độn được ký kết giữa các phe liên hệ, với các vụ bầu cử tự do, trưng cầu dân ý có quốc tế giám sát v.v.. Nhưng thực hiện được các điều này hay không thì chẳng cần thiết chi, cứ từ từ sẽ hay. Điều cần thiết là chấm dứt chiến tranh, và bảo đảm tình trạng chấm dứt chiến tranh một cách dứt khoát, dễ dàng, minh bạch. Đó là mục đích của giải pháp trái độn.

NGUYỄN HỮU ĐÔNG

Trung học THƯỢNG HIỀN

141, Trần Quý Cáp - SAIGON

3-8-70 SÁNG - CHIỀU - TỐI
Mở Luyện Thi vào các lớp Dự Bị **PHÂN KHOA**

Dược Khoa, Kiến Trúc, Kỹ Sư

Kỹ Sư: Điện, Công chánh, Công nghệ, Nông lâm súc

Tổ chức kinh nghiệm - Kết quả rực rỡ

Bướm

VƯỢT NGỤC

(Tiếp theo ĐỜI SỐNG 43)

● Bản dịch của PHAN HUY CHIÊM

Sáng hôm nay tôi dậy thật sớm cùng với các muông thú trong rừng để đón chào mặt trời. Sau khi ăn một nắm củi dừa, tôi bình tĩnh lên đường. Tôi đi trong rừng rậm cách đường mòn không xa lắm. Hai tay phải luôn đầy những cành cây, giấy cỏ để tiến bước. Đi được một quãng đường, đột nhiên tôi nghe thấy mấy tiếng còi. Cố nhìn ra đằng trước tôi thấy trên đường mòn cách xa lộ 50 thước một anh da đen đang đi ngược chiều, đeo trên vai một chiếc ba lô, tay cầm một khẩu súng trường. Mặc quần cộc, áo sơ mi vải kaki hai chân đi đất. Đầu cúi gằm, mắt lúc nào cũng nhìn xuống đất, lưng cúi gập vì sức nặng của chiếc ba lô đeo trên vai.

Tôi mau chân chạy ra bờ đường đứng nép người vào một cây to, tay cầm sẵn một con dao găm sáng nhoáng. Khi nó vừa tới ngang nơi đây, liền nhảy mạnh ra ôm chặt lấy nó. Tay phải nắm ngay tay cầm súng của nó bẻ quặt lại, khẩu súng liền rơi xuống đất. Nó vội kêu nài: « Trời ơi! anh thương tôi với, đừng giết tôi tội nghiệp!». Nó đứng nguyên. Tôi đi mũi dao vào cổ nó. Tôi cúi xuống nhặt lấy khẩu súng, một khẩu súng cò xua một nòng chứa đầy thuốc nổ và những đạn chì. Tôi lên cò súng và đứng xa ra 2 thước rồi ra lệnh:

— Bỏ cái ba lô xuống: Nếu chạy trốn tao bắn chết ngay tức khắc.

Tên da đen hoảng quá, tuân lệnh thì hành, rồi nó nhìn vào mặt tôi hỏi:

— Có phải anh là 1 tù nhân vượt ngục không?

— Đúng!

— Thế anh muốn gì? Tôi có gì ở đây thì anh cứ lấy hết đi, chứ đừng giết tôi. Để tôi sống vì tôi còn có 5 đứa con.

— Thôi cứ im mồm. Thế tên mày là gì?

— Jean

— Mày đi đâu?

— Tôi mang thực phẩm thuốc men cho 2 người anh em tôi đương làm gỗ trong rừng.

— Mày từ đâu tới đây.

— Từ Kourou

— Mày có biết rõ làng ấy không?

— Tôi sinh trưởng ở đấy mà.

— Mày có biết trại giam Inini không?

— Có! Vì thường khi tôi vẫn buôn bán với tù người Tàu ở đấy.

Tôi liền lấy một tờ giấy bạc 500 quan ra chia vào mắt nó rồi hỏi:

— Mày có biết cái gì đây không?

— Dạ giấy bạc 500 quan.

— Vậy mày nghe tao nói đây rồi tùy ý mày lựa chọn: nếu mày hành động theo ý muốn của tao thì tao cho mày tờ giấy bạc này và trả lại khẩu súng cho mày. Nếu mày từ chối hay tìm cách đánh lừa tao thì tao sẽ giết chết mày.

— Xin vâng, tôi xin tuân lời, ông bảo làm gì tôi cũng làm, dù ông không cho tiền cũng được.

— Được! bây giờ mày tìm cách đưa tao đến gần trại giam Inini mà không gặp nguy hiểm gì cả. Tôi lúc tao gặp được một người Tàu nào, tao sẽ thả mày ra về. Nghe không!

— Dạ xin vâng.

— Đừng lừa dối tao nhé nếu mày muốn sống.

— Không, tôi xin thề là sẽ giúp ông với hết lòng trung thành.

Nó lấy ở ba lô ra 6 hộp sữa, một ổ bánh mì và một miếng thịt muối biếu tôi.

Tôi liền uống hết cả 1 hộp sữa xong rồi nó lấy ra 1 chiếc quần dài mới và một cái áo xanh cho tôi mặc. Tay tôi vẫn cầm khẩu súng, ra lệnh:

— Jean, bây giờ ta đi chứ! Mày phải dẫn đường cho cẩn thận đừng để ai nhìn thấy đấy, nếu xảy ra chuyện gì, lỗi đó là tại mày đấy nhé.

Nó thoăn thoắt đi lượn qua cây cỏ trong rừng trông thật ngon lành, tôi theo nó một quá.

— Jean ơi! Tao trông mày có vẻ thật thà và ngoan ngoãn lắm. Tao mong rằng mày đừng lừa dối

tao nhé. Bây giờ đi thẳng về Inini thì mày tính thế nào cho ổn? Đời sống của tao tức là mạng của mày. Nếu mày để cho lính gác bắt được tao thì tao giết chết mày trước nghe không.

— Ông yên tâm! Nói chuyện với ông, thì tôi gọi tên ông là gì?

— Tên tao là Bướm

— Thưa ông Bướm! Bây giờ chúng ta phải đi sâu vào trong rừng rậm vòng xa qua làng Kourou. Tôi bảo đảm là sẽ tới Inini yên ổn.

— Tao tin cậy hoàn toàn ở mày. Mày muốn đưa tao đi đường nào chắc chắn thì đi.

Khi chúng tôi đã đi sâu được vào trong rừng rậm tôi thấy Jean có vẻ thoải mái và không lo hãi như trước nữa. Tôi hỏi nó:

— Jean ơi! Hình như bây giờ mày không lo sợ như hồi nãy nữa phải không?

— Đúng như vậy, ông Bướm! Khi còn ở gần con đường mòn thì nguy hiểm lắm, cả cho ông và cho tôi nữa.

Chúng tôi đi khá mau. Thằng da Đen này thật là thông minh, lúc nó nào cũng đi cách xa tôi chỉ 3-4 thước là cùng.

— Jean ơi! hãy đứng nghỉ đã cho tao hút thuốc lá.

Nghe vậy nó liền móc ra một gói thuốc Gauloises đưa cho tôi:

— Cảm ơn Jean. Tao thấy mày là người có bụng dạ tốt đấy.

— Đúng vậy. Tôi là người có rất nhiều tình cảm tốt. Tôi theo đạo Thiên Chúa mà. Thường ngày tôi rất lấy làm đau buồn khi nhìn thấy lũ Giám thị da trắng đối xử tàn ác với tù nhân ở khu này.

— Mày nhìn thấy những thảm cảnh ấy ở đâu?

— Ở trong trại giam ở giữa rừng Kourou này. Thật đáng thương khi thấy bọn tù nhân lẳng lặng chết dần dần do những việc đồn củi vô cùng khó nhọc, do bệnh kiết lỵ, bệnh sốt rét. Ở trên các hòn đảo có lẽ còn khảm hơn phải không ông? Đây là lần đầu tiên mà tôi thấy 1 tù nhân còn được khỏe mạnh như ông.

— Đúng thế, ở trên các đảo còn hơn.

Chúng tôi dừng chân ngồi nghỉ trên 1 thân cây khô. Nó thích ăn củi dừa tươi của tôi lắm. Tôi hỏi chuyện:

— Vợ mày còn trẻ không?

— Nó mới có 32 tuổi, tôi đã 40 rồi, chúng tôi có 5 con: 3 trai 2 gái.

— Mày kiếm ăn có khá không?

— Tôi thì đi đồn cây gỗ quý trong rừng kiếm cũng đủ ăn tiêu. Vợ tôi nhận giặt quần áo cho bọn giám thị để kiếm thêm chút ít. Các con tôi đều đi học. Có dây dép đi cẩn thận chứ không đến nỗi phải đi chân không.

Trông mặt thằng cha Đen này không có gì đáng ghét cả. Trái lại nhìn vào đôi mắt nó tôi thấy nó là người giàu tình cảm. Đó là một điểm đáng

đẹp của nó. Thêm nữa nó lại là một người chồng, một cha chăm chỉ làm ăn, đầy đủ bốn phần, giàu đức tin ở nơi thượng đế.

— Thưa ông Bướm! Thế còn ông thì sao?

— Jean ơi! Hiện giờ tao đương tìm cách sống lại cuộc đời. Bị chôn sống từ 10 năm nay, lúc nào tao cũng tìm cách vượt ngục để mong có một ngày kia tao cũng được như mày, sống một cuộc đời tự do với 1 người vợ hiền và lũ con ngoan và không bao giờ nghĩ tới việc làm hại cho ai cả. Chính mày cũng đã vừa nói đấy, làm sao sống nổi trong những tù ngục thối tha kia. Một con người nào biết tự trọng cũng phải tìm cách giải thoát qua những nơi ấy.

— Vâng, tôi sẽ chân thành giúp ông cno đến thành công. Thôi chúng mình đứng dậy đi đi...

Tiếp tục đi cho tới một lúc lâu độ 2 giờ trong đêm tối, chúng tôi đã tới gần trại giam bọn tù người Tàu. Jean bảo tôi nếu muốn lạng lẽ lại gần trại giam ấy thì chúng mình phải né tránh vài ba bót gác nữa. Đến đây chúng tôi quyết định dừng bước để ngủ đêm nay.

Tôi mệt như chết nhưng không dám ngủ vì vẫn còn sợ tên da đen này phản bội. Tôi lấy một gói thuốc lá ra hút liên tiếp cho khỏi buồn ngủ.

Đêm tối đen như mực. Những đàn muỗi hăng hà sa số bao vây người tôi cũng đủ làm cho tôi hết ngủ được.

Đến bây giờ tôi có thể tạm tin là tôi đã ra thoát khỏi con đường xa đọa. Tôi đã bước vào đây hồi năm 1931 lúc đó tôi mới được 23 tuổi. Năm nay là năm 1941 tức là đã được 10 năm rồi. Hôm nay đây tôi đã thành công xong được giai đoạn thứ nhất của cuộc vượt ngục. Từ giờ trở đi tôi phải dùng hết nghị lực và trí thông minh để cố hoàn thành giai đoạn thứ hai.

Một đêm từ từ trôi qua, tôi không từng nhắm mắt và luôn luôn cầm khẩu súng trong tay. Tôi lúc chim kêu báo hiệu mặt trời sắp mọc, tôi cảm thấy hãnh diện đã bảo vệ được tự do của tôi được thêm một đêm.

Anh da đen vươn vai dụi mắt ngồi dậy chào tôi:

— Chúc ông một ngày tốt đẹp. Đêm qua ông không ngủ à?

— Không.

— Khổ quá! Tôi đã vẫn cam kết với ông là ông không phải sợ gì về tôi. Tôi đã hứa sẽ chân thành giúp ông cho đến thành công kia mà.

— Cảm ơn Jean! Bây giờ mặt trời đã sắp làm sáng tỏ khu rừng này chưa?

— Độ hơn một tiếng nữa.

Tôi và Jean mỗi người hút một điếu thuốc lá rồi bắt đầu lên đường. Sau khi lặn lội lên mấy khu bùn ướt, đến giữa trưa thì chúng tôi đã tới gần giáp trại tù Inini.

Chúng tôi tới gần một con đường khá rộng, tức là khúc đường đi vào cổng trại. Dọc theo con lộ này còn có 1 đường rầy xe lửa. Jean bảo tôi rằng con



NHỮNG GIAI THOẠI VỀ VĂN NGHỆ SĨ TIỀN CHIẾN CỦA HÀ NỘI HÔM NAY

KIM NHẬT viết

LTG : Đây là những chuyện góp nhặt do những người từ bên kia chiến tuyến kể lại.

Có người là văn nghệ sĩ, có người là cán bộ, là sinh viên, học sinh v.v... hoặc đã từng sống chung, công tác chung, hoặc tiếp xúc nhiều lần, hoặc chỉ nghe tên biết tiếng, mà chưa bao giờ gặp mặt. Tựu trung họ là chứng nhân cho những văn nghệ sĩ tiền chiến như : Nguyễn Tuân, Xuân Diệu, Hoài Thanh, Huy Cận, Nguyễn đình Thi, Tô Hoài, Hoàng Cầm, Nguyễn Hồng, Thanh Tịnh v.v... hiện đang sống tại Hà Nội hôm nay.

K.N. tôi chỉ làm công việc sưu tầm ghi lại giới thiệu với các bạn. Do đó, những giai thoại này tự nó, nó mang tính chất « tin tức sinh hoạt văn học nghệ thuật », không là thứ tài liệu tuyên truyền cho chế độ này hay chế độ khác. Bởi đó không là công việc của chúng tôi.

Xin các bạn hiểu cho.

K.N.

Ân oán giang hồ

Trên miền Bắc, người mà Chế Lan Viên ghét nhất là Huy Cận, Thứ trưởng Bộ Văn Hóa. Chế Lan Viên ghét vì « thằng cha cá gỗ », vì « nó là Thứ trưởng, nó có xe hơi ». Nguyên cơ chỉ có vậy chứ không vì một « ân oán giang hồ » nào. Nhưng mới đây, cuối năm 1968, Huy Cận thăm mộ Chế Lan Viên bằng một châu du hí Ba-Lê, với một bầy em gái thơm như mùi mít trong đoàn Ca vũ nhân dân trung ương nên sưng quá, Chế Lan Viên hết ghét mà còn phục Huy Cận nữa.

Bây giờ, duy chỉ còn món nợ « ân oán giang hồ » với Tố Hữu, mấy chục năm trời nay trả mãi chưa xong, mà xem ra càng ngày càng chồng chất thêm lên, chưa biết kiếp này có trả xong mối thù bạn này hay không ?

Như mọi người đều biết, Chế Lan Viên là một người cao ngạo, coi trời dười mắt từ thuở 15, 17 tuổi lúc sáng tác tập thơ « Điều Tàn » tập thơ đầu tay. Tập thơ này đã làm cho Chế Lan Viên nổi tiếng. Mọi người, kể cả hai nhà phê bình thơ văn thời ấy là Hoài Chân, Hoài Thanh, đỡ nón chào phục sát đất, xem như một thiên tài trong vòm trời thi ca. Được thế, Chế Lan Viên càng vênh vang, kiêu ngạo.

Ấy thế mà, một nhà thơ mới nổi, chưa có tiếng tăm gì trong thời ấy là Tố Hữu dám chận chân, « kẻ tử đứng » vào cái cao ngạo của C.L.V. bằng một bài thơ, nhan đề là « THÁP ĐỒ », đề tặng đích danh tác giả tập ĐIỀU TÀN. Bài thơ ấy, sau này, 1958 Tố Hữu cho in chung trong tập thơ « TỪ ẤY » do NXB. Văn Học. Hà Nội.

Ta thử đọc qua một đoạn 4 câu thôi, xem Chế Lan Viên có chịu nổi không ?

Thi sĩ hỡi đi tìm chi vợ vẩn
Trong hồn già đã chết những yên
Có lãnh đầu vết thương đầy oán
Có tan đầu khi uất tự bao giờ

Tố Hữu
(Trích bài THÁP ĐỒ trong tập TỪ ẤY)

Dĩ nhiên là Chế Lan Viên không thể nào kham nổi cái giọng kẻ cả, dạy đời như một bậc sư khi Tố Hữu chưa tiếng tăm gì. Và có lẽ vì khinh Tố Hữu lem nhem, « con nhái muốn to bằng con bò » nên Chế Lan Viên càng cao ngạo, cái cao ngạo của bậc đàn anh không thèm chấp nhất kẻ dưới. Chế Lan Viên không thèm trả lời.

Nhưng ngờ đâu, thời thế biến chuyển. Cuộc cách mạng năm 1945 nổ bùng. Mọi trật tự xã hội thay đổi. Phút chốc, anh chàng thi sĩ Tố Hữu, mà Chế Lan Viên coi là lem nhem, « vô danh thảo giời » bỗng được ca tụng là một thi sĩ tài hoa, một nhà thơ cách mạng. Đùng một cái, vai trò cách mạng, vào tù ra khám chống thực dân được nâng lên hàng anh hùng, tiếng tăm vang dậy, giá trị văn học nghệ thuật đảo lộn, Tố Hữu trở thành một lãnh tụ văn nghệ, một thiên tài, một thần tượng của chế độ mới.

Bấy giờ, Chế Lan Viên tài hoa, cao ngạo trở thành một anh nhà thơ âm ỉ, thuộc loại đàn em, thấp cổ bé miệng. Rồi toàn quốc kháng

chiến, Tố Hữu là Hội Trưởng Hội Văn Hóa Cứu Quốc, Chủ tịch Ban chấp hành Hội Văn Nghệ VN, trong khi anh chàng Chế Lan Viên chỉ là một phó thương dân, chẳng ai buồn nhắc đến tên tuổi trong cái thời đại mới.

Chừng đó, Chế Lan Viên mới thấy hối tiếc, mới nghĩ đến chuyện làm sao thanh toán món nợ « ân oán giang hồ » ngày trước. Mà, trong thân phận mới, còn biết phải thanh toán làm sao ? Ân nhân chịu đựng chờ cơ hội vậy ! Dù rằng chưa biết cơ hội đó bao giờ mới đến. « Nát vỏ cũng còn bờ tre ». Cái cao ngạo của một nhà thơ nhiều tự cao, tự ái, vẫn thôi thúc Chế Lan Viên chuyện phục thù.

Sau biến cố tháng 8/1945, Chế Lan Viên về quê mẹ ở Cam Lộ, Quảng Trị. Được ít lâu, bạn bè lại tìm đến lời ra Hà Nội. Viết được đôi bài thơ cho tờ nguyệt san Văn Nghệ, Chế Lan Viên lại « thất tình đi lang thang chơi với bạn bè, anh em, vì ở Hà Nội, ở tòa soạn Văn Nghệ ra vào hàng ngày cứ phải đụng đầu Tố Hữu, nó uất lắm. Rồi Chế Lan Viên lại mò về Quảng Trị. Tại đây, một mình một chợ, cán bộ địa phương o bế, xem Chế Lan Viên như một cái đỉnh của tỉnh nhà, mời Chế Lan Viên vào ty Thông tin tuyên truyền tỉnh nhà, mời vào Ban Chấp Hành Thanh Niên Cứu Quốc đi tuyên truyền đầu này, đi nói chuyện đầu nọ, đi công tác nơi kia, tổ chức lửa trại, họp bạn này nọ. Đến đâu Chế Lan Viên cũng được tiếp đón niềm nở, được chiều đãi tột vị. Các chị phụ nữ, Cứu quốc cứ vây quanh... Khoái quá mạng. Vừa vui, vừa được kinh nể, vừa được hưởng thụ, lên hương gấp ngàn lần ở Hà Nội, lại không phải bức mình, đụng đầu chan chát với anh chàng Tố Hữu, bỗng chốc nhẩy làm « cha giời văn nghệ » kia.

Từ đó, Chế Lan Viên không thèm ra Hà Nội nữa.

Nhưng, lần lượt Huế bị chiếm đóng, Quảng Trị thất thủ, Hải Phòng, Hà Nội lọt vào tay Pháp. Toàn quốc kháng chiến bắt đầu, CLV như bao nhiêu người khác, chạy vào khu kháng chiến. Và tại đây, tại núi rừng Quảng Trị, Chế Lan Viên được kết nạp vào Đảng, giữa một vườn hồ tiêu. Sau này, Chế Lan Viên có viết bài thơ kỷ niệm :

« KẾT NẠP ĐẢNG TRÊN QUÊ HUƠNG CỦA MẸ » cho in vào tập ANH SÁNG VÀ PHÙ SA (NXB Văn Học — Hà Nội 1961 (1)).

Chiến cuộc càng ngày càng dữ dội, Chế Lan Viên cũng trôi nổi, từ khu 5 tạt sang khu 4, khu 3, cho đến lúc Đảng ra công khai với tên mới Đảng Lao Động V.N, chỉnh huấn, cải cách ruộng đất từng bừng thì Chế Lan Viên trôi dạt đến Hội Văn Hóa Cứu quốc và Hội Văn Nghệ Việt Nam, chừng ấy, Chế Lan Viên mới tá hỏa tam tinh, biết thêm một sự thực nữa là kẻ thù của mình — Tố Hữu — địa vị trong Đảng là Ủy viên Trung ương Đảng, lãnh đạo về mặt Văn Học, Văn Nghệ.



Trời đất ơi ! Mình chỉ là đảng viên quen, trong khi người ta là Ủy viên T.Ư ân oán cũ biết bao đến giờ mới trả được. Đụng đến đồng chí Ủy viên T.Ư tịch là cái chắc. Đầu thế « giỡn mặt với chánh quyền » được. Mặt khác, qua mấy năm kháng chiến, Đảng đã gây dựng cho Tố Hữu một tên tuổi chói chang, một vị thế « bất khả đối đầu » đối với bất kỳ một địch thủ văn nghệ nào. Chế Lan Viên đành cúi mặt buồn 5 phút.

Thời gian lại trôi đi. Bất ngờ, sau chiến dịch Điện Biên Phủ, nhân một hôm đọc trên tờ báo Cứu quốc, Chế Lan Viên bắt gặp một bài thơ của Tố Hữu ca ngợi Phạm Văn Đồng và Võ Nguyên Giáp với nhan đề : « HOAN HÔ CHIẾN SĨ ĐIỆN BIÊN ».

Tố Hữu ca như sau :

Hoan hô đồng chí Võ Nguyên Giáp
Sét đánh ngày đêm xuống đầu giặc Pháp

Đồng chí Phạm Văn Đồng đêm nay bên đó

Hay tin chiến thắng Điện Biên

Trong bài thơ đó, ca ngợi Bác, ca ngợi Đảng, ca ngợi Võ Nguyên Giáp, ca ngợi Phạm Văn Đồng, ca ngợi hết thấy mọi người, mà tuyệt nhiên không nhắc đến Trường Chinh. Trường Chinh lúc ấy đang là Tổng Bí Thư Trung Ương, là nhân vật thứ 2 nắm tất cả uy quyền tối thượng của Đảng trong tay, vậy mà Tố Hữu phe lơ, ắt hẳn có một sự trục trặc nào đây.

Chế Lan Viên chớp lấy sự kiện đó, nảy ra sáng kiến là ca tụng Trường Chinh. Trường Chinh được ca thế nào cũng khoái nở ruột, nở gan, cảm động mà chiều cổ đến mình. Như vậy, sau khi « tranh thủ tình cảm » được Trường Chinh thì quả là mình ôm được một gốc đại thọ, sợ gì Tố Hữu ? Có gì, đồng chí Tổng Bí Thư sẽ che chở cho ta. Chế Lan Viên nghĩ vậy.

Tức khắc, Chế Lan Viên sáng tác ngay một bài thơ nhan đề Niềm Tin Tương Lai. Bài thơ này, Chế Lan Viên cũng ca ngợi chung cả nước nhưng chủ yếu là đề cao Trường Chinh lên tột đỉnh và đề cao tập sách chính trị của Trường Chinh tên : « Trường Kỳ Kháng Chiến Nhất Định Thắng Lợi » là kim chỉ nam cho mọi tư tưởng kháng chiến, đúng vô song, hay vô song v.v...

Trong bài thơ, Chế Lan Viên « ca » đích danh :

« Đồng chí Trường Chinh sáng vàng trán rộng
Đôi mắt bồ câu ngời tin tương lai

Trường Chinh gan ruột nở to bằng cái thúng. Chẳng những được ca ngợi mình về tài lãnh đạo, về tư tưởng sáng suốt, ca ngợi cả sự viết lách hay ho mà còn được xưng tụng là đẹp trai, trán rộng, mắt bồ câu. Mấy hôm sau, Chế Lan Viên nhận được một thư khen và sự trách yêu tại sao « đem cái tên của tôi vào thơ của đồng chí làm người ta hiểu lầm là tôi muốn đề cao cá nhân ». Được thư, Chế Lan Viên đáp lễ. Thế là từ đó, sự « bắt bớ » bắt đầu, Chế Lan Viên bậm được vào gốc cổ thụ to nhĩ nước.

Mở đầu cuộc trả thù, Chế Lan Viên còn hơi ngại nên còn thí nghiệm, ướm thử sơ sơ xem sao. Vốn biết Xuân Diệu thuộc hàng « chuyên viên nâng bi » kiểm soát

cháo, giới văn nghệ sĩ có xảy ra sự gì dù nhỏ đến đâu Xuân Diệu cũng cố tình lập công, đi thưa gửi, to nhỏ cho Huy Cận và Tố Hữu biết, nên 1 hôm, nhân 1 buổi họp Ban Chấp Hành Hội Nhà Văn, (Xuân Diệu, Chế Lan Viên đều được cử làm Ủy viên của Hội) có tổ chức ăn nhậu, đốp bít, Chế Lan Viên giả vờ say sưa, quá chén phê bình thơ Tố Hữu. Điều mà ở miền Bắc chưa ai dám làm, kể cả nhóm «gan lì tướng quân Nhân Văn của cụ Phan Khôi sau đó.

Chế Lan Viên bảo:

— Thơ anh Tố Hữu hay thật, toàn miền Bắc ta không ai có thể bì được, nhưng nhiều chỗ, nhiều câu xem ra không ổn lắm.

Mọi người giật mình, nhao nhao giương mắt nhìn sững Chế Lan Viên. Tô Hoài là cái anh hay phá đám, «thọc gậy bánh xe» coi chơi, nên hỏi lại:

— Có lẽ cậu say rồi. Cậu làm rồi. Thơ của đồng chí Tố Hữu mà cậu dám bảo là không ổn thì không ổn ở chỗ nào? Coi chừng phát ngôn bừa bãi đó bạn!

Chế Lan Viên phùng mang:

— Tôi nói có sách, mách có chứng. Đầu phải tôi say, tôi nói bậy. Này nhé, hồi mấy năm trước đây, trong kháng chiến, anh Tố Hữu có sáng tác mấy bài đăng trong báo «Nhân Dân», bài «BÀI CA THÁNG MƯỜI» và bài «SÁNG THÁNG NĂM».

— Hai bài ấy thật tuyệt, có gì đâu? Coi chừng nói nhầm đấy bạn!

Chế Lan Viên cười:

— Cậu có nhớ hai bài đó không nào?

— Thuộc lòng!

— Này! Trong «BÀI CA THÁNG MƯỜI» có đoạn: «Chúng ta có Bác Hồ. Thế giới có Staline. Đảng ta phải mạnh to. Thế giới phải đồ mình». Có phải thế không?

— Đúng!

— Thế hai câu «Đảng ta phải mạnh to. Thế giới phải đồ mình» có phải là không ổn không? Hai chữ «mạnh to» nó vừa gượng ép không thông, vừa nghe nó... làm sao ấy! Còn «thế giới phải đồ mình» nghe ghê bỏ mẹ. Đồ mình là thế nào? Dĩ nhiên, ý của anh Tố Hữu rất hay, rất thực, nội dung đáng để cho mọi người thức phục nhưng dùng chữ

đồ mình nhất định là không ổn. Bọn đế quốc, nhất là tụi miền Nam nó dễ xuyên tạc như chơi. Sao? Đúng không?

Mọi người làm thinh. Không ai dám trả lời. Đứng đến ai thì được chờ đứng đến lãnh tụ, cho vàng cũng không dám.

Chế Lan Viên dường như không quan tâm đến điều đó, tiếp tục:

— Còn trong bài «Sáng Tháng Năm» có hai câu: «Con bỏ câu trắng ngày thơ. Nó đi tìm thóc quanh bờ công văn». Sao lại tìm thóc quanh bờ công văn. Như vậy nó lòi ra cái thiếu thóc, đói meo ra, tìm khắp mọi nơi không có đói quá thấy bờ công văn tưởng bờ đựng thóc, mà bờ công văn làm gì có thóc? với lại công văn đựng bằng bồ... hi hi... tụi phản động, đế quốc vẫn có thể bôi móc xuyên tạc chế độ ta.

Cái điều Chế Lan Viên nói ra thực hữu lý. Cả mười mấy mạng ngời quanh không ai có thể bênh vực cho Tố Hữu được điều nào, dù rằng muốn bênh vực để lấy điểm, đánh ngời im. Còn tán đồng ý kiến với Chế Lan Viên cũng không dám. Không dám. Rừng có mạch vách có tai mà! Khó thế!

Chiều hôm đó, anh em trách Chế Lan Viên sao bỗng dưng nổi khùng nói bậy nói bạ thế. Chế Lan Viên cười, ồm ồm:

— Ủ! Bậy bạ thực. Có lẽ mình hơi say.

Và hai hôm sau thì Huy Cận và Tố Hữu được Xuân Diệu tỉ tê báo cáo cho biết. Tưởng Tố Hữu nổi sùng, tìm cách khện cho Chế Lan Viên một quả trả đũa, nhưng không. Không ai thấy Tố Hữu có phản ứng gì cả. Chế Lan Viên thì đang lóng tai nghe ngóng, chờ đợi kết quả của quả bom tung ra thăm dò. Chờ mãi đến sốt cả ruột.

Cuối năm 1954, giữa lúc mọi người đang đà phấn khởi, vui mừng tốt độ vì sắp sửa được «đời đời» về Hà Nội sau 9 năm ở trong rừng, Tố Hữu cho nhà xuất bản Văn Nghệ gom góp những bài thơ đăng báo trước đây, in chung thành tập thơ «Việt Bắc». Trong tập thơ này có cả hai bài «Bài Ca Tháng Mười» và «Sáng Tháng Năm».

Cầm tập thơ «Việt Bắc» trên tay, Chế Lan Viên chợt thấy có nai bài

trên, liền lật ra đọc lại chơi. Nào ngờ, những câu bị Chế Lan Viên chỉ trích trước đây đã được Tố Hữu cho sửa chữa lại.

«Chúng ta có Bác Hồ
Thế giới có Staline
Đảng ta phải mạnh to
Thế giới phải đồ mình»
(trích Bài Ca Tháng Mười)

Hai câu sau, Tố Hữu chữa lại thành:

«Việt Nam phải tự do
Thế giới phải hòa bình.

Dấu sao thì cái đuôi đồ choét, rục máu đã bộc lộ cho mọi người thấy rồi, có chữa lại cũng như không. Còn bài SÁNG THÁNG NĂM:

«Con bỏ câu trang ngày thơ
Nó đi tìm thóc quanh bờ công văn».

cũng được Tố Hữu chữa lại:

«Con bỏ câu trắng ngày thơ

Nó đi tìm thóc nhớn nhoe quanh nhà».

Chế Lan Viên vỗ đùi đánh đét một cái, khoái quá, cười ha ha. Không ngờ! Thực không ngờ phản ứng của Tố Hữu nó dễ thương thế. Chế Lan Viên liền xách tập thơ, lấy viết chì xanh đỏ gạch đi những câu sửa lại, xách đi khoe với anh em. Hào khí cao ngạo ngày nào của Chế Lan Viên, lâu nay chạy mất bỗng chốc chạy về, rục lên đôi mắt của Chế Lan Viên.

Chế Lan Viên liền nghĩ tới một lần thanh toán ân oán sau cùng. Thanh toán một cách công khai trên giấy tờ, trên văn chương, sao cho thật độc để bù vào cái khoảng bị miệt thị trong bài Thập Đố.

Năm 1958, tập thơ «Việt Bắc» của Tố Hữu được tái bản lần thứ hai. Sau đó, Tố Hữu cho in thêm tập thơ «Gió Lộng». Tên tuổi của Tố Hữu càng vùn vụt lên cao. Rồi Tố Hữu được đưa lên «bảng phong thần» «Hình Ảnh Việt Nam» được Đảng đề cao là nhà thơ lớn, nhà thơ cách mạng vô sản, rồi thi hào, mọi người xúm nhau nâng bít, viết bài ca tụng Tố Hữu hết lời. Quả thực cuộc đời chính trị của Tố Hữu, dù tiến lên hàng bi thư trong Ban Bí Thư Trung Ương Đảng (cao hơn ủy viên Trung Ương một bậc) nghĩa là luôn luôn có ghế ngồi dành sẵn trên khán đài, mỗi khi có lễ lộc chính thức ra mắt trước



CỤ HƯƠNG LỚN TON

Khá khen gân của già Hương
Tuổi cao còn khoẻ chính trường, giỏi ghê!
Tưởng về tưới nước trồng huê
Té ra danh lợi vẫn mê tít mù!

Ngồi buồn gãi hăng, gãi khu
Già không nên nết thì tu cho rồi!
Tưởng chỉ một miếng danh ôi
Đinh chung lặn dận suốt đời cố đeo!

Cụ ơi, an phận dân nghèo
Nghèo nhưng trong sạch ai theo được mình!

quốc dân, địa vị có cao nhưng danh vọng tiếng tăm không sao được rức rở, sáng chói bằng sự nghiệp nhà thơ trên vòm trời nghệ thuật, thi ca.

Vì vậy, cái tiếng tăm của Tố Hữu vang dội quá làm Chế Lan Viên đâm ngại ngùng. Nhân phụ trách cái mục «NÓI CHUYỆN VĂN THƠ» trên tuần báo VĂN HỌC (sau này, từ 1963 trở về sau đổi thành VĂN NGHỆ) ký tên Chàng Văn, Chế Lan Viên vừa có đất để dựng võ, vừa có thể đề đàn hạch, trả đũa món nợ thi văn nhưng đành chùng bước, chưa dám «chơi» vội. «Khi lên trời cũng chiều người» mà! Động vào kẻ đang lên, ở vào cái thời hưng thịnh tốt độ, phải tránh mới được.

Thời thì, đẹp trống, cuốn cờ, chờ thêm ít lâu cái đã. Nhưng đến năm 1960, Tố Hữu gây thêm một món nợ máu. Số là, Ủy Ban Văn Hóa Giáo dục của Trung Ương Đảng chỉ thị cho Bộ Văn Hóa gom góp những bài thơ hay nhất, nổi bật được văn nghệ sĩ sáng tác từ 1945 đến 1960 gôm lại in thành tập «Thơ Việt Nam 1945-1960» để giới thiệu với nhân dân toàn quốc, thế giới v.v...

Tố Hữu gọi thư trưởng Huy Cận đến trao nhiệm vụ và thảo luận, bàn bạc về việc cử người phụ trách,

Ở phương diện thi ca miền Bắc, những tay có máu mặt, tung hoành ngang dọc trong làng này, có thể kể mấy tay anh chị lớn. Lớn nhất là Tố Hữu, chẳng ai dám so bì. Kế đó là 4 anh chàng được coi như tứ trụ, cứ găm ghề chẳng ai phục ai là Nguyễn Đình Thi, Huy Cận, Xuân Diệu, Chế Lan Viên. Con những anh khác như Tế Hanh, Hoàng Cầm, Hoàng Trung Thông v.v... thì tiếng tăm không có mấy, lại Đảng cũng không tin cậy.

Tố Hữu dường như một Bí Thư trong Ban Bí Thư Trung Ương, nhất định không thể nhúng tay vào cái vụ tẹp nẹp này. Huy Cận là Thư Trưởng Bộ Văn Hóa, người thay mặt nhà nước ra lệnh tổ chức, cũng không thể bỏ rơi chức vụ để làm công việc văn nghệ sĩ của hạng đàn em. Nguyễn Đình Thi vì tự ái, cũng vì đố kỵ với Tố Hữu nên cũng xin từ chối, và dù không từ chối, Tố Hữu cũng không chấp nhận.

Do đó chỉ còn lại có Xuân Diệu và Chế Lan Viên là hai con gà đem ra so cẳng để lựa chọn giao cho chức vụ Trưởng Ban Tuyển Chọn Thơ, chỉ huy một đám thi sĩ khác làm việc. Trưởng Ban còn có nhiệm vụ viết lời tựa, giới thiệu tập thơ với bà con làng nước,

Không biết cuộc bàn bạc, thảo luận giữa Tố Hữu và Huy Cận, quyết định thế nào không ai rõ, nhưng khi đến họp tại Hội Nhà Văn thì Huy Cận đề nghị tiến cử Xuân Diệu làm Trưởng Ban, Chế Lan Viên, Hoàng Trung Thông, Trần Hữu Thung và mấy người khác nữa nhất loạt phản đối, đưa ra nhiều lý do chứng minh là Xuân Diệu không đủ tư cách làm Trưởng Ban. Riêng Tế Hanh thì đề nghị Chế Lan Viên. Mọi người nhao nhao lên đưa tay đồng ý.

Thấy tình thế không ổn, Huy Cận tạm thời cho hoãn lại việc chỉ định Trưởng Ban, chờ vài hôm sau sẽ bàn lại. Qua mấy hôm tranh đấu kịch liệt, bênh vực cho Xuân Diệu trong bóng tối, đồng thời chỉ thị cho Đảng ủy Hội Nhà Văn sinh hoạt trước với đảng viên, việc cử Xuân Diệu làm Trưởng Ban là do lệnh của cấp trên.

Tất nhiên Xuân Diệu được cử làm Trưởng Ban. Chế Lan Viên tức lắm.

Càng tức hơn nữa, khi Chế Lan Viên được nghe anh em cho biết việc chọn Xuân Diệu không chỉ đơn thuần do «tình cảm bè phái» của Huy Cận mà chính là ý kiến quyết định của Tố Hữu bảo Xuân Diệu dù có nhiều khuyết điểm, lằng lằng,

(XEM TIẾP TRANG 47)



BÚT THÉP

TÍNH SỐ ĐỜI

LTS: Từ nay, mỗi tuần Bút Thép sẽ làm công việc tổng kết, kiểm điểm các biến cố quốc tế, quốc nội xảy ra trong tuần để giúp bạn có một cái nhìn tổng quát về tình hình thế giới và trong nước.

Thối miệng !

Trước đây, tướng Đỗ Cao Tri đã tuyên bố với một số ký giả rằng ông là người giàu có và học cao nên nhiều người đổ kỵ. Tuần qua, ông tướng học cao này lại bị tướng Tư Lệnh Quân Lực Thái Lan Praphas Charusathien gọi là «một kẻ thối miệng». Nguyên do của sự sỉ vả nặng lời trên là theo báo New York Times, tướng Đỗ Cao Tri đã tuyên bố nhiều lời có vẻ nhục mạ quân đội Thái. Báo NYT trong một bài tường thuật về vụ tiếp xúc giữa phóng viên báo này và tướng Tri đã tiết lộ rằng tướng Tri quan niệm sự có mặt của quân đội Thái Lan tại Việt Nam hoàn toàn vô bổ.

Tướng Tri nhận định như sau : quân đội Thái Lan hoàn toàn bất lực tại Việt Nam. Vẫn theo báo NYT, tướng Tri đã nói rằng Thái chậm can thiệp ở Kampuchea chỉ vì người Mỹ chậm «chi» Chính quyền Vọng Các hết sức phẫn uất về lời tuyên bố trên của tướng Tri đã dọa sẽ rút 12 ngàn quân Thái đang chiến đấu tại VN về nước. Đồng thời, ngoại trưởng Thái còn lên tiếng tố cáo binh sĩ VNCH chỉ là một bọn cướp tại Kampuchea. Các nguồn tin chính thức tại Saigon cho biết là tướng Tri đã gặp đại sứ Thái Lan ở Saigon để xác nhận rằng ông không hề tuyên bố như báo New York Times đã thuật lại. Tuy nhiên, các nguồn tin từ Vọng Các cho biết chính quyền Thái sẽ cử người tới tiếp xúc thẳng với Tổng Thống Thiệu để đặt vấn đề rõ rệt về chuyện này. Các nguồn tin trên nói rằng dư luận Thái không chịu nổi sự khinh rẻ và miệt thị quân đội Thái chỉ là một đạo quân đánh thuê vô dụng. Sự phẫn nộ của dư luận Thái phải kể là hữu lý. Nhưng khi nhục mạ tướng Tri và quân đội Việt Nam Cộng Hòa thì các giới chức cao cấp Thái cũng chỉ là những kẻ thối miệng không hơn không kém. Vậy thì viện dẫn tư cách một cách rùm beng làm quái gì cho nó thêm tai hươc. Chỉ có một điều đáng kể là cái vụ xỉ vả

lẫn nhau giữa Saigon và Vọng Các lại do một nguồn tin chưa biết hư hay thực của một tờ báo Mỹ. Có lẽ chúng ta không nên quên rằng cho tới nay, Thái Lan vẫn khẳng khái không muốn có một chánh phủ liên hiệp tại miền Nam VN và Thủ tướng Thái Lan là người tỏ ra hỗ trợ rất nhiều cho lập trường của TT Thiệu. Tại sao, người ta không đặt vấn đề ngược lại rằng kẻ thối miệng chính là bọn làm báo tại Mỹ đã nhảm một sự hờ hênh nào đó của một ông tướng tuy có học nhưng vẫn chỉ là tướng để tiếp tay với nhà nước Mỹ chơi một ngón đòn nào đó?

Đúng hay sai ?

Trong tuần qua, cũng do báo New York Times, người ta còn được biết nhiều tin động trời khác nữa. Tin thứ nhất là Việt Nam Cộng Hòa, Kampuchea đã thỏa thuận trao đổi một phần lãnh thổ. Báo trên kể rằng chính phủ VNCH đã bằng lòng nhượng đảo Phú Quốc cho chính phủ Nam Vang để đổi lấy vùng Mỏ Vẹt. Tin thứ hai là tại Kampuchea, quân đội VNCH và quân đội Kampuchea, đã nhiều lần chạm súng một cách ác liệt. Các tin trên đã được cải chính vào ngày 1.8.70, nhưng trước dư luận thì nó còn nằm chình ịch đó. Bởi vì, nếu chỉ cải chính xuống thôi thì người đọc báo vẫn có quyền nghĩ rằng đây cũng chỉ là lời cải chính không có sự rạn nứt giữa hai ông Thiệu và Kỳ. Tuy nhiên, dù các tin trên là hư hay thực thì người ta vẫn tự hỏi : tại sao tới giờ này báo New York Times mới đưa ra ? Chờ đợi đúng dịp để loan một cái tin nào đó hẳn không phải là sự thông tin vô tư và ngay thẳng. Nó có vẻ như mọi chuyện đã được sắp đặt sẵn và đây chỉ là một màn kịch mà thôi. Tất nhiên, màn kịch này phải do 1 đạo diễn Mỹ có tài.

«Cà ry cay» cay «nước mắm»

Tuần qua quả thực nên mệnh danh là một tuần đầy những rắc rối ngoại giao cho VNCH. Vì ngoài những chuyện xảy ra với Kampuchea và Thái Lan,

VNCH lại còn mắc mứu với mấy anh Chà Ấn Độ. Sinh Viên và Thương Phế Binh VN sau nhiều ngày tranh đấu loạn sà ngẫu đã làm được một phát đẹp mắt là tấn công tòa Lãnh sự Ấn độ tại Saigon vì chuyện chính quyền xứ Cà ri cay đã trống rỗng cơ sở đón rước Nguyễn thị Bình như đón rước đại diện chính thức của chính phủ. Các nguồn tin thuật về vụ Nguyễn Thị Bình viếng xứ Ấn Độ còn tiết lộ thêm là Ấn Độ có thể tính tới chuyện công nhận Chính phủ lâm thời của MTGPMN. Nói một cách nôm na thì Ấn Độ đã trát phân lên cái bảng hiệu trung lập của họ để giờ trở nên bị Cộng sản, kẻ thù ghê tởm của dân tộc VN. Hành động của Sinh viên và Thương Phế Binh đã được chính các Ấn kiều tại Saigon nhận là hợp lý. Các Ấn kiều này trong dịp tụ tập để kỷ niệm thánh Gandhi đã chính thức lên tiếng phản kháng chính phủ họ và yêu cầu nên mời ông Ngoại Lâm qua viếng Ấn Độ luôn. Có lẽ vì thế nên anh em Thương Phế Binh tuyên bố tạm ngưng chiến dịch tấn công Ấn kiều tại Saigon để chờ đợi. Thế nhưng, ngoại trưởng Ấn lại không chịu rằng sinh viên và TPB Việt nam có lý. Ông ngoại này trong một buổi điều trần trước Quốc hội Ấn đã phang VNCH là thiếu chính trị và lên tiếng đe dọa là không tha thứ kẻ nào dám đụng đến các Ấn kiều. Đồng thời, ngày 30-7, sinh viên Ấn đã vác hình nộm TT Thiệu đi biểu tình tại Tân đề Li và đốt hình nộm này trước tòa Tổng Lãnh Sự Việt Nam Cộng Hòa tại Ấn. Như thế là kẻ như đã rõ rệt. Mấy anh Chà đã nhất định chơi cha với 17 triệu người Việt tại miền Nam này. Chuyện gì sẽ phải xảy ra trong cơn sốt bang giao Nước Mắm - Cà Ri Cay này ?

Trước ván bài chốt

Nhưng chuyện quan tâm nhất đối với chính phủ VNCH vẫn là chuyện khác. Tuần lễ vừa qua là tuần lễ cuối cùng của mức độ hòa đàm nhạt nhẽo giữa các phe tại Balé. Sau đó, đại sứ Bruce sẽ có mặt tại hội nghị và người ta tin rằng nhất định phải có sự đổi khác trong ván bài hòa bình VN. Theo tin báo chỉ thì phiên họp thứ 77 tại Balé là phiên họp ngắn nhất và không có gì đáng kể ngoài những lời lẽ công kích nhau. Nhưng đây là điều mà người ta đã đoán trước được rồi. Phiên họp 78 hứa hẹn là có đủ mặt các trưởng phái đoàn mới là phiên họp mà mọi người chờ đợi. Càng đáng chờ đợi hơn nữa là trước đó, vào ngày thứ sáu 31-7 ở cả Saigon lẫn Hoa Thịnh Đốn, hai vị nguyên thủ quốc gia Hoa Kỳ Việt Nam đều lên tiếng trước dân chúng về vấn đề hòa bình. Ông Nixon nói rằng T.T Thiệu và ông đều đồng ý là tổ chức bầu cử để quyết định thể chế tương lai chính trị của miền Nam Việt Nam. Trước khi ông Nixon lên tiếng, Hội Đồng An Ninh Quốc Gia Mỹ đã quyết định bán cho Trung Cộng 80 xe vận tải của Ý, mặc dầu những xe này có thể sẽ được TC xử dụng vào các nỗ lực chiến tranh tại Việt Nam. Các nguồn tin tiết lộ sự việc trên đi nhấm nháp tới sự tin chắc của Mỹ đối với việc TC không xử dụng các xe ấy như người ta có thể nghĩ tới, tức là Mỹ tin rằng

Trung Cộng đã bằng lòng chấm dứt chiến tranh. Nhưng trước đó nữa thì các nhà ngoại giao Ấn Độ cho rằng TC chưa sẵn sàng trong việc vấn hồi hòa bình tại VN. Lời tố giác của Ấn có một phần giá trị ở điểm Ấn đã tiếp xúc thân mật được với các lãnh tụ CS tại VN. Nhưng, có lẽ Mỹ tin ở những cuộc tiếp xúc tay đôi với TC nhiều hơn. Như thế, ngưng chiến có thể đã đến gần kề. Trong bài nói chuyện của TT Thiệu sự việc không được nhìn thấy một cách rõ rệt như thế. TT Thiệu bằng những danh từ khôn khéo nhất đã cố mô tả một thái độ tương đối cứng rắn. Ông có vẻ như bác mọi kế hoạch như liên hiệp, ngưng chiến da beo... tuy nhiên, sự bài bác lại không quyết liệt lắm. Phải chăng, mềm nắn rắn buông là thái độ mà VNCH đang theo đuổi?

Thợ hù Nga Sô

Chiều theo những sự việc trên, giới quan sát vẫn nghi ngờ rằng Việt Mỹ chưa đồng ý hoàn toàn về một giải pháp cho Miền Nam Việt Nam. Nhưng Nga Sô không công nhận quan điểm trên. Đài Mạc Tư Khoa trong ngày thứ tư 29-7 đã quả quyết rằng Việt Mỹ lúc nào cũng đoàn kết nhất trí. Sự mâu thuẫn hiện nay chỉ là một bề ngoài giả tạo do Mỹ tạo nên mà thôi. Nga Sô phân tách sự việc này khá tỉ mỉ và kết luận là Việt Mỹ đang chuẩn bị cho một kế hoạch mở rộng chiến tranh vô cùng ác liệt. Đài này quả quyết Mỹ không bao giờ bỏ rơi chính phủ VNCH, đồng thời cũng lên tiếng công kích Mao Trạch Đông dữ dội. Lời lẽ trên của Nga được đưa ra sau khi giới chức Ấn tuyên bố TC chưa sẵn sàng hòa đàm thực sự để giải quyết chiến tranh, Chao nên, theo một số người, đây là một sự hù chính quyền CSBV. Bằng những lời công kích Mỹ và VNCH, Nga Sô đã nhắc khéo với CSBV rằng nếu không chịu kết thúc ngay chiến tranh thì sẽ bị lãnh đủ, nhất là đừng nên theo TC, vì Mao Trạch Đông hiện là kẻ phản bội nguy hiểm nhất trong lịch sử nhân loại. Cũng bằng những lời công kích đó, Nga Sô còn nhắc khéo rằng không thể ngoan cố đòi Mỹ bỏ chính phủ VNCH được. Hãy nhận lấy sự nhượng bộ có thể được để mà sống sót. Tuy nhiên, cho tới nay, người ta chưa có tin tức gì về thái độ của CSBV, nhất là thái độ trong phiên họp thứ 78 tại Ba Lê vào thứ năm 5.8. Trong khi đó, người ta được

(Xem tiếp trang 46)

CÁO LỖI

Vì lý do kỹ thuật, truyện dài B.D.N.B. của Cung Tích Biền tạm gác lại một kỳ. Chân thành cáo lỗi cùng bạn đọc.

ĐỜI



LIÊN HIỆP hay KHÔNG LIÊN HIỆP với CỘNG SẢN?

● Hoàng v. Đức

1. Từ đâu có tin đồn liên hiệp ?

Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu vừa tuyên bố cương quyết không chấp nhận bất cứ một hình thức liên hiệp nào với Cộng Sản. Đây là một lời tuyên bố đáng tin cậy và một lập trường hữu lý. Chỉ tiếc rằng có hơi chậm trễ. Vì cả nửa tháng trước khi Tổng thống tuyên bố khẳng định rõ rệt thái độ của ông và của chính quyền, tin đồn liên hiệp đã được nhất loạt tung ra, được báo chí tiếp tay nói rằng người Mỹ đang làm áp lực mạnh mẽ đối với Tổng thống Thiệu để ông chấp nhận một hình thức liên hiệp với Cộng Sản. Trước một tin đồn quan trọng và trước thái độ của cả nhà cầm quyền, dân chúng biết tin ai ? Đây là một câu hỏi thiết tưởng phải được trả đáp thỏa đáng, trước khi đi sâu vào việc phân tích tình hình và tham luận về thời cuộc.

Có một điều đáng lưu ý, là:

trong khi báo chí quốc nội loan tin người Mỹ làm áp lực với chính quyền để bắt buộc chính quyền tiến tới một sự thỏa hiệp với cộng sản (có báo còn nói rằng « nếu đạt được sự thỏa hiệp đó thì sẽ không cần đến tuyên cử »!) Thì tuyệt nhiên báo chí ngoại quốc cả Âu lẫn Mỹ đều không thấy báo nào đề cập đến những lời đồn đại ấy cả. Như vậy kết luận đầu tiên mà chúng ta (dân chúng) có thể rút ra được là: tin đồn liên hiệp là do ở quốc nội tung ra.

Thuận lý thông thường, những việc áp lực ngoại giao như thế, nếu có, thì phải do một trong hai bên liên hệ, hoặc bên TT Nixon hoặc bên TT Thiệu, tung ra trước. Hai người có trách nhiệm tối cao này có tung tin ra trước thì rồi mới đến hạ tầng dân chúng biết đến mà thêm dấy thêm. Không bao giờ một quyết định tối quan trọng như thế mà « cấp dưới » lại biết trước để tỏ ra

minh «ghê» hơn cấp trên. Việc gì cũng phải có một diễn tiến của nó. Nếu quả tin liên hiệp đã được cấp trên đưa ra để dò đường hay để chuẩn bị dư luận thì những giới chính thức của Việt Nam và của Hoa kỳ phải biết trước, thứ đến là những giới quốc tế (ngoại giao đoàn và báo chí), rồi sau cùng mới đến đại chúng.

Đảng này lại khác: đại chúng biết trước! Như vậy, theo thiên ý chúng tôi, tin này bắt nguồn từ quốc nội. Và nếu đã bắt nguồn từ quốc nội thì ai đã tung ra tin ấy, ai có lợi trong việc tung ra tin ấy?

a) CỘNG SẢN? — Hạng người đầu tiên phải được nghĩ tới dĩ nhiên là Cộng Sản. Cộng Sản tung ra tin liên hiệp để làm lung lay tinh thần dân chúng và quân nhân miền Nam, chúng vẫn luôn luôn chủ trương như thế. Chúng loan tin ra để vu khống cho quân nhân miền Nam mất tinh thần chiến đấu vừa để dọa

đường cho liên hiệp trong trường hợp mà miền Nam yếu bóng vía chấp nhận liên hiệp với chúng. Nhưng xét cho cùng, cái lợi của cộng sản chẳng qua chỉ là một cái lợi nhỏ mọn, vì nhân dân miền Nam đâu còn ngại thơ ề cho chúng thao túng dọa nạt nữa. Một Tết Mậu Thân với những vụ chôn sống người tập thể ở Huế, những vụ ra đầu thú chiêu hồi lên đến 200.000 người của cán bộ các cấp của cộng sản, những thất trận liên tiếp của Cộng Sản từ năm Mậu Thân cho đến giờ, sự kiện sào huyệt của chúng bị phá hủy trong các mặt khu và chúng bị đánh đuổi sang Kampuchia và Ai Lao đã cho người dân miền Nam biết rõ dã tâm và khả năng thực của C.S, chúng làm sao còn có thể hy vọng rằng nhân dân miền Nam nghe theo những luận điệu tuyên truyền của chúng?

Dân chúng đã không còn nghe theo tuyên truyền thì tác dụng của tuyên truyền sẽ không có kết quả gì mà trái lại sẽ quật ngược lại chúng là đằng khác.

b) C. I. A. VÀ CHÍNH QUYỀN MIỀN NAM, SAIGON ?

CIA Hoa kỳ và chính phủ Saigon cũng có thể tung ra tin trên. Mục đích: xúi dục cộng sản nằm vùng nương theo tin đồn ấy mà hoạt động để dễ bề nhận diện ra chúng và thanh toán chúng khi cần.

c) CÁC ỨNG CỬ VIÊN THƯỢNG VIÊN CÓ KHUYNH HƯỚNG THÂN CỘNG HAY CỘNG SẢN? Trường hợp này không hẳn là không thể có. Nếu có thì thực cũng đáng buồn và tội nghiệp. Vì làm chính trị mà không nhận định được tình hình cho chính xác, không có chủ trương đường lối rõ rệt để đưa ra một giải pháp cứu vãn tình thế thì thà đứng làm.

2. Liên hiệp với Cộng Sản : có hay không có ?

Đứng trước một tin đồn quan trọng như trên, và có thể không cần biết đến xuất xứ nữa, bây giờ chúng ta thử lấy «lý» mà xét xem một chủ trương như vậy có cơ hội và hoàn cảnh («thời cơ») để ứng dụng được hay không.

Trước hết, có một điều dĩ nhiên: Mỹ vẫn giữ liên lạc mật với Bắc Việt, và các nhân vật quan trọng

của Hoa kỳ ở Saigon cũng có làm áp lực đối với TT Thiệu. Song những liên lạc bí mật và áp lực này chẳng qua cũng chỉ là những biện pháp chính trị thông thường để đo lường cái khả năng chịu đựng chống trả của bên này và bên kia để cho có một ý niệm mà thôi. Chứ còn từ việc dò xét và thử lòng cả bên lẫn thù đến việc lấy quyết định dứt khoát đối với chính phủ Mỹ, nghĩa là đối với Nixon, việc đó còn xa xăm lắm. Sự thật theo thiên ý chúng tôi hiện nay chính phủ Mỹ (Nixon) chưa có một quyết định gì dứt khoát cả.

Nixon hiện còn chưa biết rồi sẽ xử trí ra sao để chấm dứt chiến tranh cũng như để tái lập hòa bình. Nhưng Nixon có « một quan điểm bất dịch » là nhất quyết không để Bắc Việt thôn tính miền Nam, chỉ có thể mà thôi. Chỉ cần xem lại lời tuyên bố mới đây của



Nixon, Rogers và Laird, và sự nhắc nhở một cách quyết liệt đến chủ thuyết Dominos của Nixon trong cuộc họp báo vừa rồi thì đủ rõ. Lập trường bất di dịch của Nixon là không để cho Cộng sản nuốt miền Nam Việt Nam. Còn làm thế nào để chấm dứt chiến tranh lại là một chuyện khác.

Về phương diện này, cả Bắc Việt lẫn Nam Việt đều đứng trước hai giải pháp:

1) Một là Cộng sản thất thế và chịu chấp nhận những điều kiện tuyên cử tự do mà chính phủ miền Nam cũng chấp nhận, thì Nixon cũng sẽ chấp nhận hoặc.

2) Nam VN «dám» đổ bộ ra Bắc để thanh toán tàn lực của CS ngoài đó trong những điều kiện và giả thuyết mà chúng tôi vẫn chủ trương từ trước tới nay, thì Nixon «cũng» sẽ chấp nhận.

Thật tình và không chủ quan, chúng tôi nghĩ rằng Nixon nghiêng về giải pháp thứ hai này hơn, song Nixon không muốn lấy trách nhiệm

làm áp lực đối với TT Thiệu để TT Thiệu chấp nhận giải pháp ấy. Vì ngoài ông Thiệu ra còn có lập trường của quốc dân Việt nam. Nếu làm áp lực đối với TT Thiệu mà nhân dân và quân lực VN không đủ sức để theo thì làm áp lực cũng vô ích.

Suy luận như trên cho nên chúng tôi «quả quyết» rằng chung cuộc cho cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn này là do tự nơi TT Thiệu cùng với tất cả lực lượng chính trị của miền Nam VN, chứ tuyệt nhiên không phải là do Nixon hay BV. Điều thực đáng buồn và đáng lo ngại là miền Nam này thụ động quá và dường như đang 1 lần nữa bỏ lỡ thời cơ ngàn năm một thuở để thống nhất đất nước và đem lại thanh bình cho quê hương!

3. Xét lại cuộc diện thế giới :

Xét lại cuộc diện thế giới, hiện có hai cuộc chiến sôi nổi là chiến tranh Đông Dương và chiến tranh Do Thái, và một cuộc chiến tranh ngầm ngầm nhưng trầm trọng hơn là cuộc tranh chấp (kịch liệt) giữa Nga Xô và Trung Cộng.

Bối cảnh của ba cuộc chiến tranh vừa nóng lẫn lạnh đó là ba cuộc vận động điều đình giữa Nga với Mỹ hết sức có ý nghĩa:

1) HẠN CHẾ VŨ KHÍ giữa Nga và Mỹ:

2) TÂY ĐỨC VÀ ĐÔNG ÂU đang cố gắng bình thường hóa mọi liên lạc, nghĩa là đang cố gắng duy trì hòa bình giữa hai khối Đông Tây ở Âu Châu để mào đầu cho những sự thỏa hiệp khác ở Việt Nam và ở Do Thái giữa Nga và Mỹ và để giúp cho hai siêu cường đó, nhất là Mỹ, nhận định tình hình cho rõ rệt ngõ hầu có thể giúp cho Trung Cộng có một cương vị quốc tế xứng đáng mà không thiệt hại cho những nước trong vùng Đông Nam Á Châu, và:

3) VIỆC MỞ RỘNG THI TRƯỜNG CHUNG ÂU CHÂU CHO NƯỚC ANH GIA NHẬP, để chứng tỏ cho cả Nga lẫn Tàu thấy rằng HK (Nixon) nhất quyết ngăn chặn làn sóng đỏ quốc tế, ở Do Thái cũng như ở Đông Dương, và đừng ngộ nhận ý định cương quyết này.



Sự liên quan trùng hợp giữa ba cuộc chiến tranh (Đông Dương, Do Thái và Nga-Hoa) và 3 cuộc vận động điều đình (hạn chế vũ khí, Tây Đức, Đông Âu, cho nước Anh gia nhập Thị trường Chung Âu Châu v.v...) đang diễn ra trong lúc khối Cộng Sản quốc tế đang bị tan rã (Nga—Tàu chống nhau, tranh ngôi thứ lãnh đạo thế giới CS, và tranh đất Tây Bá Lợi Á) rõ ràng quá là một thể kết cứng, một « cửa tử » cho BV. Nam 1954, hiệp định Genève diễn ra giữa lúc thế lực của Nga—Tàu (đoàn kết với nhau) còn mạnh mà BV còn phải buộc lòng chia đôi đất nước VN ra hai quốc gia riêng biệt, hướng hồ là ngày nay thế của Nga—Tàu đang suy sụp (chia rẽ, chống đối lẫn nhau) còn thế của Hoa kỳ đang mạnh có thêm nhiều bè cánh vững chãi (Nhật, Tây Đức, Anh, Úc...).

Một lý lẽ nữa để khiến cho miền Nam lạc quan trước cuộc diện thế giới mới là trước kia Nga—Tàu hiệp sức với nhau làm một, Nga mạnh thế sách động được Bắc Việt, buộc Bắc Việt chia đôi đất nước, nay Nga—Tàu đối lập với nhau thì cái thế của Nga ở Bắc Việt không còn nữa, chỉ còn lại duy nhất cái thế của Tàu mà thôi. Mà Tàu thì còn phải nghĩ đến việc chống Nga, làm sao chống được với cả Mỹ hiện đang giữ thế bá chủ thế giới tự do và thiên hạ ?

Cho nên chúng ta phải sáng suốt mà nghĩ rằng cái thời kỳ Nga, Tàu có thể làm áp lực đối với Bắc Việt và với chúng ta đã qua rồi. Và nếu Nga, Tàu núng thế đã không còn làm áp lực được với chúng ta nữa thì có

lý do gì mà Mỹ, hiện đương mạnh, lại đi làm áp lực đối với chúng ta (miền Nam) để chúng ta phải chấp nhận cái cương vị của kẻ thua đối diện với Bắc Việt ?

Vì những lý do đó và vì lý do Nixon cương quyết chống cộng song không muốn làm áp lực để Miền Nam Việt Nam cũng theo lập trường dừng mãnh đó để tránh những sự phiền phức sau này, (trong trường hợp ngộ ra nhân dân và quân đội Việt Nam không theo Tổng Thống Thiệu nếu Nixon làm áp lực mạnh mẽ với ông Thiệu), chúng tôi quả quyết rằng chìa khóa của vấn đề chiến tranh và hòa bình ở Việt Nam hiện đang ở trong tay tổng thống Thiệu (và cùng với ông Thiệu, trong tay toàn thể quốc dân và quân đội cũng như các lực lượng, đảng phái chánh trị miền Nam VN).

Nếu TT Thiệu dám hành động (và thương sách là đứng ra hô hào các quốc gia Đông N. Á tập hợp lại với nhau thành một Liên Bang chính trị để làm hậu thuẫn cho miền Nam VN như chúng tôi đã tâm thành đề nghị với ông trong bức thư luân lưu gửi các quốc trưởng và thủ tướng và chính phủ Đông Nam Á ngày 5-5-69, và đồ bộ ra BV) và thâu lượm được những hứa hẹn chiến thắng huy hoàng, lúc ấy Hoa Kỳ (Nixon) sẽ mới công khai ra mặt để « cho phép » TC đứng ra làm then chốt hoàn thành chính sách của TT Thiệu trong chiều hướng loại trừ hẳn CS BV trên sân khấu chính trị VN và ĐNÁ.

4. «Sẽ đi đến chỗ không có chiến tranh mà cũng không có hòa bình»

Trên đây là quan niệm về thời cuộc của chúng tôi, căn cứ trên những tin tức phối kiểm mà chúng tôi được biết để phân tích tình hình chung, đối nội và đối ngoại, và để rút ra sự kết luận cần thiết. Chúng tôi xin tóm tắt : mọi việc trong hiện tình đều nằm trong tay của Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu và của toàn thể nhân dân miền Nam Việt Nam. Làm được thế thì «chắc chắn» ông Thiệu sẽ được tái trúng cử Tổng thống cho nhiệm kỳ 2 vào sang năm 1971. Vấn đề đặt ra cho Tổng thống Thiệu và cho miền Nam Việt Nam là có khai thác được

cái lợi thế « thiên mệnh an bài » trong lúc ông Nixon còn tại nhiệm hay không. Nếu để cho đến khi ông Nixon rời khỏi Tòa Nhà Trắng năm 1972 mà không thanh toán được vấn đề Việt Nam của mình, tạo cơ hội cho phái Dân Chủ lên lại chính quyền ở Mỹ thì lúc đó có sám hối thì cũng đã quá muộn : một thời cơ thuận lợi để cứu vãn dư đồ Việt Nam đã lại qua đi và không biết bao giờ mới trở lại.

Thiết tưởng cũng cần lưu ý rằng dù ở trong giả thuyết nào trong hai giả thuyết chúng tôi đã nêu ra ở trên : (1.— Cộng sản chấp nhận điều đình theo điều kiện của miền Nam Việt Nam và của Hoa Kỳ, 2.— Nam Việt Nam đồ bộ ra Bắc). Một khi mà sự việc đã được khơi mào cho xúc tiến bất cứ theo một trong hai chiều hướng nào thì thời cuộc sẽ tiến bước «rất mau». Miền Nam phải chuẩn bị thật đáng hoàng cần mật đề đừng bị bất ngờ trở tay không kịp. Trong cả hai trường hợp, miền Nam nên chuẩn bị ngay chính phủ từ bây giờ «chính phủ trung ương» của nước VN «thống nhất» : đây là cách thực tốt nhất để tiên liệu, theo đúng định nghĩa của 2 chữ «chính trị».

Để kết thúc bài tham luận này, chúng tôi xin phép được nhắc lại 1 câu mà ngoại trưởng HK, ô. Rogers, vừa mới tuyên bố, là «sẽ đi đến chỗ không có chiến tranh mà cũng không có hòa bình». Câu nói đó có nghĩa chính trị là nếu chúng ta đồ bộ ra Bắc và thành lập được Liên Bang Các Quốc Gia Đông Nam Á, CS sẽ bị xô vào núi hoặc sẽ kéo tàn quân sang Tàu : «sẽ không có chiến tranh» có nghĩa là như thế. Tuy nhiên CS sẽ tiếp tục lũng đoạn quốc gia bằng tuyên truyền và bằng những công tác phá hoại, nghĩa là chúng sẽ tạo ra trạng huống «không có hòa bình». Và TC cũng sẽ chấp thuận cho phép chúng làm như thế, làm như thế dưới sự bảo trợ của chính Hoa kỳ ! Sự thực chúng ta cũng chỉ có thể ước ao đạt được kết quả ấy trong cái thế Chiến Quốc mới ngày nay. Chính quyền Saigon đừng để nuôi tiếc ân hận về sau này cho quốc gia và toàn thể dân tộc VN Trung Nam Bắc thống nhất và kết đoàn.

H.V.Đ.

đấu tranh cho đối

TIẾP THEO TRANG 13

Vấn đề khó khăn của Mỹ hiện nay đối với Trung cộng chỉ còn có vấn đề Mỹ bảo vệ Đài loan mà thôi. Trung cộng đòi Mỹ phải rút khỏi Đài loan, rút luôn cả sự ủng hộ của Mỹ đối với chế độ của họ Tưởng. Điều đó là một điều khó có thể chấp thuận được. Vì đối với Trung cộng mà Mỹ không có Đài loan để đe chừng Trung cộng thì thật là phiêu lưu. Chờ xem sự khó khăn này sẽ được giải quyết ra sao.

Ngưng bắn để tiến tới một giải pháp chính trị cho Việt Nam

Nhìn chung vào thế quốc tế trên, ta thấy, tại vùng Đông Nam Á này, riêng Việt nam sẽ thoát ra, để làm một cuộc trắc nghiệm mới về một giải pháp chính trị, tức là chấm dứt cuộc bắn giết bằng súng đạn, để làm một cuộc ráp nối cho cuộc sống chung giữa các khuynh hướng quốc tế.

Gọi là gì cũng được. Nhưng không phải là cuộc Liên hiệp giữa Quốc Cộng đơn giản đâu. Nó là một cuộc kết hợp nhiều đầu : Mỹ, Nga, Tàu, Anh, Pháp trộn lẫn trong giải pháp này. Nó sẽ là một cuộc chiến tranh chính trị vừa nguy hiểm vừa hào hứng nhất của thời đại.

Thắng, bại của phe nào, trong cuộc đấu tranh chính trị này, cũng sẽ là thắng bại điển hình cho thời đại.

Đương nhiên như vậy, danh từ Liên hiệp không còn được dùng nữa. Trung iệp cũng đã lỗi thời. Nếu có dùng những danh xưng đó chỉ để mà gọi cho có mà thôi. Vì đây là một giải pháp mới mẻ nhất từ xưa tới nay. Nó sẽ được lồng vào với nguyên tắc Dân chủ qua các cuộc bầu bán tại Nam Việt nam. Ta thấy Thủ tướng Tích Lan đang thuyết phục thị Bình chấp nhận nguyên tắc đó. Mỹ cũng nhất định theo đuổi nguyên tắc đó. Tất nhiên với Cộng sản, từ lâu vẫn nói rằng họ đấu tranh cho nhân dân không lẽ họ lại không tôn trọng nguyên tắc tự do bầu cử của dân chúng. Đương nhiên chính quyền và dân chúng miền Nam mệnh danh là Dân chủ này cũng không thể chối được nguyên tắc bầu cử tự do.

Giải pháp
chính trị nào
sẽ thành hình
tại Việt Nam ?

Chỉ có điều, gay cấn là Ai đứng ra tổ chức bầu cử, bầu cử vào lúc nào, mới là vấn đề rắc rối mà thôi. Nhưng phải nhận là các thế lực quốc tế đã nhất quyết theo đuổi giải pháp chia ảnh hưởng với nhau trong một chính quyền tương lai tại Việt nam qua một cuộc bầu cử có xếp đặt thì thật tình họ có thừa sức mạnh để mà thực hiện.

Đến đây, chúng ta mới thấy rằng : Ý thức dân chúng Việt nam hiện nay là điều tối quan trọng. Chúng ta có thể thắng tất cả các thế lực quốc tế được, khi mà dân chúng Việt nam này quyết tâm oai trừ các thứ tay sai của họ trong một cuộc bầu cử tự do có quốc tế kiểm soát.

Nhưng từ lâu nay, chúng ta đã khôn ngoan gây cho dân chúng một thứ ý thức đó. Giới lãnh đạo đã không tạo cơ hội cho các thế lực cách mạng dân tộc có dịp sinh hoạt. Bởi thế, chúng ta khó có thể chống đỡ nổi, với các thế lực quốc tế trong 1 cuộc bầu cử, mà họ đã chuẩn bị trước chúng ta quá lâu.

Nhưng có một điều may mắn là : Dân chúng Việt nam này vốn có tinh thần đề kháng cao độ, thế nên bất cứ thứ chính quyền nào rồi dân chúng cũng chống, cũng đối lập. Đó là một trong những yếu tố để Việt nam đoạt thắng lợi cuối cùng.

Các thế lực quốc tế có tạo ra thứ chính quyền kiểu nào, rồi cũng sẽ bị coi là đối nghịch với dân chúng. Như vậy, thứ chính quyền đa đầu do giải pháp chính trị trên sản ra, chắc chắn sẽ khó thể bền vững được vào với dân chúng Việt nam. CS cũng như các thế lực quốc tế khác sẽ bị hất nhào cùng với thứ chính quyền đa đầu trên. (Nếu thật nó được thành hình) vì chính họ phải cầm chân nhau, để cho thế lực Việt nam chân chính lớn mạnh.

Chúng tôi cũng cho rằng, người Mỹ cũng chờ cái kết quả đó trong tương lai, khi vấn đề Trung cộng đã được giải quyết êm thấm.

Như chúng tôi đã nói trong số trước. Người Mỹ vững tin : dù chính quyền nhược tiểu là thứ chính quyền nào, một khi đã phải nhờ tới viện trợ Mỹ, thì cũng không thể chống lại được với kế hoạch kinh tế của Mỹ. Tuy nhiên, lúc đó Người Mỹ cũng không thể nhìn chúng ta như lối nhìn hiện nay nữa.

THỢ MÁY LẠNH TỦ LẠNH

GS tốt nghiệp tại Mỹ và Nhật hướng dẫn ; Khóa thực hành nạp ga máy lạnh. Bạn tự tay làm lấy cất xả và hàn bằng gió đá. Sạc ga với đồng hồ sọc Amprobe. Xử dụng máy bơm và hút cùng hóa chất trừ nghẹt Đại Nam 808 Trần Hưng Đạo. 239 Ng tri Phương Chợt ló. Nội trú 4000đ 1 tháng. H Phí 7500đ. Lớp cấp tốc 20 ngày. Lớp cuốn dây « BOBINAGE » trọn khóa 5000đ.

ĐỜI phỏng-vấn

Nghị sĩ THÁI LĂNG NGHIÊM

về các vấn đề thời sự : **TRUNG LẬP • NGƯNG BẮN**
HÒA BÌNH • VIỆN TRỢ MỸ • K. TRẦN ÁC VÀ AN QUANG v.v.

• THẠCH THẢO

(Chiều ngày 24 tháng 7, trong khi ngồi đợi bà Nguyễn Phước Đại ở Thượng Viện, chúng tôi tình cờ gặp Nghị sĩ Thái Lăng Nghiêm và có trao đổi một vài câu chuyện, không theo một đề tài nào nhất định. Chúng tôi xin ghi lại những câu chuyện này nơi đây để thay cho bài phỏng vấn các liên danh ứng cử Thượng Viện, vì một lý do ngoài ý muốn của chúng tôi, phải tạm gián đoạn)

ĐỜI: Mới đây, Dân biểu Lý Quý Chung có đề xướng việc lập Ủy ban vận động Trung lập Đông Dương. Nghị sĩ nghĩ sao về vấn đề này.

NS. NGHIÊM: Tôi cho là trung lập thực ra chỉ là một thái độ chính trị. Do đó, nếu đưa ra một giải pháp trung lập thì đây chỉ là « biện pháp ngọn ». Đó là một thiếu sót mà tôi mong ông Lý Quý Chung sẽ lưu ý. Nếu theo dõi những biện pháp chấm dứt chiến tranh từ trước đến nay, chúng ta thấy là những giải pháp đưa ra không thấy quan điểm dân tộc ở chỗ nào.

ĐỜI: Khi bình luận về giải pháp « Trung lập miền Nam Việt Nam trong toàn cõi Đông Dương trung lập » Tổng Thống Thiệu tuyên bố chấp nhận một cuộc ngưng bắn có điều kiện. Nghị sĩ có ý kiến gì về vấn đề « ngưng bắn có điều kiện ».

N.S. NGHIÊM: Đó là chuyện vô lý vì ngưng bắn chỉ là nguyên tắc. Khi thực hiện đương nhiên phải có những điều kiện không có một cuộc ngưng bắn nào vô điều kiện, nên tuyên bố chấp nhận ngưng bắn có điều kiện là chuyện thừa. Cái đó chỉ là đánh trống, đánh không trúng đầu.

ĐỜI: Việc đặt vấn đề ngưng bắn vào lúc này, theo ý Nghị sĩ, có mang một ý nghĩa đặc biệt nào không?

N.S. NGHIÊM: Điều đó theo tôi nghĩ là ông Tổng Thống muốn dành quyền chủ động.

ĐỜI: Còn vấn đề liên hiệp, TT Thiệu đã quả quyết là về phía VNCH chỉ có 2 tiếng để trả lời, là

«No» và «Never». Quan điểm của NS về việc này ra sao?

NS. NGHIÊM: 11-7 năm ngoái, TT Thiệu có đưa ra sáng kiến hòa bình chấp nhận cho VC tham dự vầy UB Bầu cử và được quyền ứng cử. Đó chính là liên hiệp rồi còn gì. Có phải là ông ta cứ đánh trống, đánh không trúng đầu?

ĐỜI: Về phía HK, TT Nixon cũng đưa ra những giải pháp hòa bình trong một khuôn khổ mà chính TT Nixon tuyên bố là «không chấp nhận tất cả, nhưng cũng không bác bỏ tất cả». Nghị sĩ nghĩ thế nào về những giải pháp này?

NS. NGHIÊM: Cho đến nay, vận động hòa bình của TT Nixon gồm có việc rút quân theo thuyết «Á Châu tự bảo vệ». Lần này vận động của TT Nixon đi sâu hơn vào trong xã hội chúng ta. Cuộc vận động này bị hồi thúc bởi cuộc bầu cử Thượng viện HK sắp tới và cuộc bầu cử TT HK vào năm 1972. Thế nào trong năm 70 cũng sẽ có một cuộc thỏa thuận nào. Cuộc vận động kỳ này sâu rộng và khá thực tế. Nhưng trở ngại quan trọng nhất là CS không chấp nhận chế độ này, nghĩa là không chấp nhận căn bản pháp lý của VNCH. HK không thể bỏ chế độ này đi vì như vậy sẽ hết danh nghĩa để thương thuyết. Mới đây, Tổng thống Nixon cho biết là ý chỉ của nhân dân không bắt buộc phải diễn tả bằng một cuộc tuyển cử mà những đại diện dân cử — Quốc Hội — có thể phát biểu được. Như vậy Hoa Kỳ muốn dùng Quốc hội làm áp lực với Hành Pháp. Tôi e ngại là có thể giữa HK và phe Cộng đã ngầm thỏa hiệp là không xóa bỏ chế độ này mà chỉ xóa một bộ phận thôi.

ĐỜI: Một trong các điểm vận động hòa bình hiện nay của Phật Giáo Ấn Quang là đòi « hóa giải » giữa hai chủ nghĩa tư bản và Cộng sản. Theo ý Nghị sĩ, chủ trương « hóa giải » này có phải là một ý kiến hay?

NS. NGHIÊM: Tôi nghĩ đó là một «faux problème». Vấn đề quan trọng nhất của dân tộc chúng ta là thu hồi chủ quyền dân tộc và phát triển xã hội. Miền Bắc theo chủ nghĩa cộng sản. Nhưng miền Nam có phải theo chủ nghĩa tư bản không? Như vậy, bàn chuyện « hóa giải » giữa hai chủ nghĩa cộng sản và tư bản là tào lao, vô lý.

ĐỜI: Nghị sĩ có thể nói rõ hơn về hai vấn đề mà Nghị sĩ vừa cho là quan trọng nhất của dân tộc chúng ta: chủ quyền dân tộc và phát triển xã hội?

NS. NGHIÊM: Chủ quyền hiện tại là một thứ chủ quyền sứt mẻ, không trọn vẹn vì tình trạng đất nước chia đôi. Mỗi miền đều chịu sự chi phối của ngoại bang. Vì vậy chúng ta phải giành lại chủ quyền trên mọi lãnh vực. Chủ quyền có trọn vẹn mới phát triển được xã hội. Nhưng về vấn đề này, chúng ta phải công nhận rằng miền Nam không có giải pháp gì. Miền Nam chưa «attaquer» vấn đề phát triển xã hội. Trước đây, dân tộc bị thực dân đô hộ nên cuộc vận động xã hội bị kìm hãm, việc phát triển xã hội bị lệch lạc. Cả thế giới, nhất là các quốc gia mới giành lại độc lập đều «saisir» vấn đề phát triển xã hội. Ngoài Bắc, Lê Duẩn trong bài kỷ niệm 40 năm thành lập Đảng CS Đông Dương đã nhận định thời đại này là thời đại của dân tộc, dân chủ và xã hội chủ nghĩa. Nhận định này chứng tỏ Bắc Việt đã bắt đầu mềm dẻo trong chính sách, và xưa nay, CS không nhận vấn đề Dân tộc, nay vì tình thế phải nhận vấn đề này. Trong khi đó chúng ta lại không khai thác gì về «Dân tộc». Tôi nghĩ chúng ta có thể thực hiện được xã hội chủ nghĩa trên căn bản Quốc gia Dân tộc.

ĐỜI: Nhân Nghị sĩ bàn đến vấn đề Chủ quyền Dân tộc, tôi nhớ ra rằng PTT Kỳ đã chỉ trích chính sách viện trợ của HK là «đã gây ra một tình trạng bấp bênh về chủ quyền, và nếu cứ tiếp tục sai lầm như vậy thì Việt Nam không bao giờ có độc lập». Lời tuyên bố này tình cờ lại trùng hợp với ý định của tuần báo «Đời» sẽ dành một số cho chủ đề: Viện trợ Mỹ. Nghị sĩ nghĩ sao về vấn đề này?

NS. NGHIÊM: Tôi nghĩ là viện trợ Mỹ chỉ giúp cho một thiểu số có lợi. Trong chương trình viện trợ không hề đặt vấn đề sản xuất nhưng chỉ thuần tiêu thụ. Anh nhận viện trợ càng ngày càng lệ thuộc. Mỹ quan niệm vấn đề viện trợ hoàn toàn là thế. Viện trợ đó cũng như là chích thuốc hồi sinh, chích đó là (injection de dollars). Mà cứ chích thuốc hồi sinh hoài rồi cũng tới ngày quen thuốc.

ĐỜI: ... Còn về phía chúng ta tiếp nhận viện trợ. Nghị sĩ có cho rằng chính phủ vẫn chưa có một chính sách sử dụng viện trợ?

NS. NGHIÊM: Cách sử dụng viện trợ quá ư là thiếu bài. Việc sử dụng viện trợ phải đặt trong quan hệ chính trị xã hội. Chứ quan niệm viện trợ kinh tế không thì không được. Mục đích của việc viện trợ

thì nói là để nâng cao đời sống mà không sản xuất nên chỉ thêm nô lệ. Nói chung, trên các phương diện trách nhiệm Mỹ một phần trách nhiệm mình, nhất là người cầm quyền trăm nghìn phần.

ĐỜI: Như NS đã rõ, việc viện trợ do quyết định đơn phương về phía HK, nên có tình trạng các hàng viện trợ chỉ là hàng hóa thặng dư của HK không cần thiết cho ta. NS nghĩ sao về việc này?

NS. NGHIÊM: Sự thực đáng buồn là như vậy. Thí dụ như viện trợ hòa bình. Tại HK, cứ đến mùa tranh cử, đảng cầm quyền lại mua thực phẩm thặng dư của giới tư bản để đổi lấy sự ủng hộ. HK lấy các thực phẩm thặng dư này viện trợ cho chúng ta. (cười) Cái đó mình không xin họ cũng cho. Quyết định viện trợ đúng như anh nói chỉ là đơn phương. (cười) Mình có chiều Mỹ mới được ngồi. Tôi nhớ thời ông Diệm. Ông Diệm yêu cầu Mỹ viện trợ để khai thác trồng bông ở Cao nguyên. Mỹ bảo việc gì phải trồng bông, để tôi viện trợ cho. Tư bản Mỹ chỉ viện trợ cho chúng ta dưới hình thức sợi thoi. Đó là một tỷ dụ nhỏ. Thời ông Diệm cũng như thế mà làm không nổi.

ĐỜI: Theo ý Nghị sĩ, lý do nào khiến PTT Kỳ chọn lựa thời gian này để phát biểu lời tuyên bố như vậy?

NS. NGHIÊM: (cười) Tình hình đến lúc này ông Kỳ phải lo việc của ông Kỳ.

ĐỜI: Còn về việc bầu phần Thượng Viện sắp tới, nói chung về các thành phần ứng cử, Nghị sĩ thấy có điểm gì đặc biệt không?

NS. NGHIÊM: Theo ý tôi, điểm đặc biệt nhất là Phật giáo Ấn Quang thay đổi thế chiến lược. Lâu nay, thế chiến lược của Ấn Quang là không chấp nhận chế độ này. Nay Phe Ấn Quang đưa liên danh ông Mậu ra ứng cử là từ bỏ thế chiến lược đó, (ngừng một lúc) TT Thiệu Minh đang dọa kiện ông Chu Tử à? (cười) «con số mỹ kim ông Kha Trần Ác đưa ra không «précis» lắm đâu!» Nhưng kết là làm sao nhà báo các ông có thể chứng minh được?

ĐỜI: Nếu không có gì bất tiện, Nghị sĩ có thể điểm chung các liên danh ứng cử kỳ này?

NS. NGHIÊM: Tôi thấy không danh dự gì khi kiểm điểm về thành phần tham dự. Nhiều liên danh thần chính quyền rõ rệt. Một sự kiện nữa là trong các liên danh nói chung rất thiếu những bộ mặt trên bình diện toàn quốc biết. Họ không có the toàn quốc, trong khi cuộc bầu cử Thượng Viện lại ở «échelon national». Mà ảnh hưởng địa phương của họ cũng «pale» lắm!

ĐỜI: Qua cuộc bầu cử kỳ này dường như khuynh hướng «tư bản hóa chính trường» đã bắt đầu lộ dạng. NS có nhận thấy sự kiện này là đúng không?

NS. NGHIÊM: Cứ theo lối tuyên cử này, cổ nhiên là dần dần những người có tiền sẽ chủ động. Đó là một thất bại của miền Nam chúng ta.

ĐỜI GỒ GÊ

VIẾT VỀ VĂN MINH CHỊU CHƠI
CỦA NGƯỜI NGỘM ĐỊA CẦU
VÀ GIAO CHỈ

TÊN ĐỀ

TỔNG THỐNG LIÊN HỢP

Trước hết, đây không phải một bài viết về Tổng Thống khoán liên hiệp mà là một tập đoàn Tổng Thống, một liên hợp Tổng Thống hay một thứ Tổng Thống Nhóm (Presidential Group).

Bài này được viết dựa theo một bài báo của George B. Leonard đăng trong tạp chí Look.

Theo tác giả, trong những năm 70, Hoa Kỳ cần có một hệ thống chính trị mới: đó là hệ thống Tổng Thống Nhóm thay vì chỉ có một Tổng Thống điều khiển quốc gia như hiện tại và trong quá khứ của lịch sử chính trị Hoa Kỳ.

Tại Hoa Kỳ cái ý tưởng về một nhóm các Tổng Thống hầy còn quá xa vời nếu người đề cập tới nó một cách đứng đắn. Tuy nhiên người ta thấy đây không phải là một điều hoàn toàn mới lạ, thực ra thì người ta thấy một ý tưởng tương tự đã có trong đầu óc những nhà soạn thảo hiến pháp của Hoa kỳ rồi, đặt biệt là Benjamin Franklin. Ông vẫn « chịu » một thứ nhóm đứng đầu chính quyền hơn là một cá nhân. Có lẽ ông đã nhìn thấy trước là một Tổng Thống có thể khoái chiến tranh và ngã bệnh trong lúc tại chức.

Nhân có sự bất đồng, sự rạn nứt giữa TT Thiệu và PTT Kỳ, và cũng nhân cuộc bầu cử TT và PTT trong năm tới, vấn đề Tập Đoàn

Tổng thống đặt ra lúc này không phải là một thứ viên vông, tiểu lâm, bởi lịch sử đã chứng minh rất nhiều TT đơn độc đã chẳng làm nên trò trống gì cho dân cho nước nếu không nói là đã đưa nước đưa dân đến chỗ nô lệ, đói rách !

Thực sự thì tại HK, người ta cho rằng ủng hộ Robert Kennedy tức là ủng hộ Stephen Smith, Adam Walinsky, Burke Marshall, Frank Mankiewicz, Peter Edelman, David Hackett và David Burke. Đây cũng gần như là 1 thứ Tổng thống nhóm, mặc dầu Robert Kennedy là «tài tử» chính.

Trong tương lai, có những lý do để tổ chức chính trị kiểu này thành hình. Lớp người mới, thế hệ mới có khuynh hướng đả phá cái gọi là uy quyền. Tiếng uy quyền trong thế kỷ 21 sẽ biến mất trong ngôn ngữ. Theo họ uy quyền sẽ đưa tới những sự tác hại như tầng lớp lãnh đạo kiểu A lịch Sơn đại đế, Duyệt Xê-Đa, Thành Cát Tư Hãn. v.v...

Thomas Hobbes đã nói ! « Khi một kẻ có uy quyền thì kẻ khác mất uy quyền ». Thế hệ mới không muốn điều này. Nói một cách khác họ không muốn có một chính quyền tập trung uy quyền trong tay một cá nhân, trong tay một Tổng thống.

Thế hệ tương lai cũng khoái hợp
thành từng nhóm mà ngay hiện tại.

ta đã thấy rõ nào lực lượng Đen, nào lực lượng Đỏ, lực lượng Hoa. Vì vậy Tổng Thống Nhóm chắc chắn phải là một hệ thống chính trị mà họ sẽ lựa chọn.

Tình trạng xã hội Giao Chỉ miền Nam cũng vậy, ta thấy đủ phe nhóm, kể cả phe nhóm «đa số thâm lậu», «lề phè», nhóm «đủ buồn», «nồi xiêu xoong chảo», nhóm TPB, nhóm SVHS, nhóm AA Quang, nhóm...

Vậy hệ thống Tổng Thống Nhóm này trước hết là tránh được cái nạn tập trung quyền hành quá lớn trong tay một cá nhân, một điều thường gặp những nguy hại cho 1 quốc gia.

Hệ thống Tổng Thống liên hợp còn mang lại sức khoẻ tương đối khả quan cho các Tổng thống, bởi những lo âu, những căng thẳng, những bức bối trong lúc chịu đựng những gánh nặng chính trị, những đòn chèo văng đánh từ trong, từ ngoài sẽ được chia sẻ. Trong một cuốn sách mới, Bác sĩ Hugh L' Etang đã cho thấy hậu quả trầm trọng về sức khoẻ của các nhà cầm quyền cỡ bự như Tổng Thống, Thủ Tướng v.v. Theo ông kể từ năm 1908, 11 trong số 12 Thủ tướng Anh, và 6 trong số 10 Tổng Thống Hoa Kỳ đã có sức khoẻ rất yếu kém. Nếu quả vậy, người ta có thể nói rằng lẽ ra mái tóc của Tổng Thống Thiệu chưa trở thành muối tiêu vì ông chưa có những Tổng Thống cùng trong nhóm kiểu Presidential Group. Sở dĩ ông chưa

glà vì bao nhiêu quyền hành ở trong tay ông hết. Có nhiều quyền tức là có nhiều trách nhiệm. Có nhiều trách nhiệm là có nhiều tóc bạc, có nhiều đau đớn, có nhiều vất vả. Như thế, trong tương lai, nếu y tưởng Nhóm Tổng thống 7 người thực hiện được người ta thấy, trong lúc Tổng thống số 1 đang đi câu ở Côn sơn, TT số 2 có thể đang xoa mà chược, đang đá gà, đang lái F5 dạo chơi trên không gian. TT số 3 đang ăn sáng và đấu lão với báo chí, TT số 4 đang tiếp các Cha có tóc, TT số 5 đang tiếp các Sư trúc đầu. TT số 4 đang hứa hẹn với TPB, TT số 5 đang lo vấn đề liên hiệp, trung lập, trái độn, TT số 6 đang lo dàn xếp vụ Tây trắng tây Đen, TT số 7 đang dàn xếp vấn đề tù binh, hòa đàm Ba lè.

Hệ thống số 7 này còn có lợi là người ta có thể tổ chức một thứ Tổng thống trực cho 1 tuần, trong lúc 6 TT khác có quyền nghỉ khoẻ, lễ phép, nếu có bà xã thì bay bướm với bà xã, nếu có mèo, thì ướm át với mèo để có đủ sức khoẻ và hứng thú lo việc nước khi tới phiên trực của mình!

Vậy nếu theo tổ chức chính trị kiểu cách mạng này, dù cho TT có bị ám sát như trường hợp TT Kennedy, guồng máy quốc gia vẫn không bị trục trặc, trở ngại. Vấn đề thay thế 1 TT không phải là chuyện khó khăn, nhất là tại Giao chỉ gần như kẻ nào cũng cho mình là có đủ khả năng làm TT !

Hệ thống T. Thống Nhất sẽ mang lại một sự hòa hợp trong các khác biệt. Các nhà khoa học cho rằng mùa màng chỉ trồng một loài dễ bị hủy hoại vì thời tiết hoặc một sự xâm lăng của côn trùng. Mùa màng trồng với nhiều thứ có cơ hội thoát khỏi trường hợp bị hủy hoại này, vì hư loại cây này còn loại cây khác. Hệ thống này khác với hình thức ủy ban, trong ủy ban thường có những sự bất đồng ý kiến và không đưa tới một hòa hợp, một kết cục tối hậu. Trong hệ thống Tổng Thống Nhất, các TT đều có quyền hành ngang nhau, vì vậy họ có thể đồng ý với nhau về mọi vấn quan trọng. Các TT sẽ không tranh luận, cãi lộn kiểu hàng tôm hàng cá như Hạ viện Giao chỉ, mà họ sẽ tìm kiếm những giải pháp tốt đẹp

và có thể thực hiện được. Họ sẽ cố gắng tránh mọi cuộc thất bại hoàn toàn hoặc sự bất đồng ý kiến hoàn toàn. Điều này có nghĩa là họ có thể đi đến những quyết định đa phương trong nhiều trường hợp.

Nếu PTT Kỳ và TT Thiệu cùng ở trong cái PG này thì chắc chắn ông Kỳ sẽ không phải chịu cái cảnh «ngồi chơi sơi nước» như Phó TT



phu nhân từng tuyên bố với báo chí, không chịu cái cảnh « không hé môi về những bất đồng ý kiến giữa ông và ông Thiệu ». Ông Phó rầu kể sẽ có những ý kiến, những giải pháp của ông, và những thứ này phải được tôn trọng bởi ông cũng nặng ký như bất cứ TT nào trong cái Tập đoàn Tổng thống này !

Xa hơn, một khi đã có nhóm TT thì phải có Tập đoàn TT phụ nhân. Điều này có cái lợi cho quốc gia ở chỗ chẳng có bà nào lên mặt mình là Đệ nhất phu nhân cả, mà bà nào cũng có thể vỗ ngực xưng mình là Number One. Như vậy thì zui zẻ cả làng, như vậy thì các bà mới dốc hết tâm can lo việc xã hội.

Đứng về phía dân chúng, họ có thể lựa chọn giải pháp, đường lối tốt nhất trong số những đường lối, những giải pháp mà Nhóm TT này đưa ra. Nghĩa là, thay vì chỉ có một chánh sách A của nhà nước đưa ra và dân chúng chỉ như những nó lệ da đen cúi đầu tuân theo thì có hàng loạt các chính sách A, B, C, D để chọn lựa.

Theo tâm lý quần chúng, đa số khoái bầu cho một nhóm TT hợp điệu với nhau hơn là cho một cá nhân, vì trong một tập đoàn TT, người ta dễ tránh được cho dân chúng cũng như cho chính các TT trong nhóm những hậu quả nguy hiểm của sự tập trung quyền hành trong tay một cá nhân.

Trong tương lai nếu Hoa Kỳ
chịu chơi áp dụng hệ thống này thì
quả là một cuộc đổi đời trong lịch
sử chính trị HK và của cả địa cầu
nữa.

Trong trường hợp này hiến pháp HK sẽ bị xé bỏ một điều mà các nhà chính trị, các nhà làm luật rất ớn !

Nếu VN cũng bít chước Hoa Kỳ chuyện còn hấp dẫn gây cần hơn, bởi VN có rất nhiều phe nhóm đảng đảng e rằng con số 7 Tổng Thống quá ít. Phải có một Tổng thống Tóc Muối Tiều, một Tổng Thống Râu Kẽm, một Tổng Thống Sr, Một Tổng Thống Chà, một Tổng Thống TPB, một Tổng Thống xe Lam, một Tổng thống Người cày có ruộng, một Tổng Thống Công chức đội, một Tổng Thống quân nhân kiêm ước, một T. Thống Đạo Dừa, một Tổng Thống Cao Đài, một Tổng Thống Hòa Hảo...

Nếu nhóm này ra đời thật là một đại phúc cho dân Giao Chỉ vì lúc đó không xảy ra cái cảnh tham quyền cố vị, ngồi chơi soi nước, ông nói gà bà nói vịt nữa ! Mong thay

THỢ MÁY XE HƠI

Tổng Động Viên

Thanh thiếu niên !! Trước khi nhập ngũ. Hãy theo học lớp cơ khí cấp tốc để được trọng dụng trong quân đội, không thất nghiệp khi giải ngũ. Khóa Suzuki, Honda, Brigest, Yamaha trọn khóa 15 ngày 3500đ. Các loại xe máy hơi và máy nổ trọn khóa 1 tháng tháo ráp và lý thuyết học nhiều giờ, 1 ngày rút ngắn thời gian cho kịp nhập ngũ. Mãn khóa cấp chứng chỉ. Ăn ở 4000đ 1 tháng học lực tuổi tác nào cũng theo học được. Hướng dẫn theo chương trình kỹ thuật. Ghi tên xem chương trình Đại Nam 239 và 241 Nguyễn Tri Phương ngay ngã Sáu Cholon. 808 và 1011 Trần Hưng Đạo Saigon.

ĐÃ TÌM THẤY CHÂN LÝ HÒA BÌNH

CUỘC TRƯỞNG CHINH

trên 2.000 cây số từ Saigon ra vĩ tuyến 17

- Ký giả Tu sĩ Nguyễn Duy Hinh cầm lái chiếc xe cà-tàng, mỗi sáng phải mượn người đẩy, hàng chục lần bị «pan», một lần lọt xuống hố, đêm đêm ngủ muỗi, bốn ngày nhịn đói, sống bằng gạo lứt muối mè, thế mà vẫn về tới Saigon, khoẻ mạnh.

NHƯ THẾ ĐỂ LÀM GÌ ?

- Để tìm các bậc hiền giả ẩn dật có thể xuất đầu lộ diện mở lối thoát cho chiến tranh.
- Để xem những lời tiên tri về Hội Long Hoa trên thế giới sẽ có thể ứng nghiệm không ?
- Đặc biệt để tìm CHÂN LÝ HÒA BÌNH trong chiến tranh.

TIẾP THEO ĐỜI SỐ 43

Chiến tranh đã có sẵn ngay trong lòng mỗi người

Khi quá khổ thì chúng ta muốn được vui.

Khi quá bức dọc vì náo động ở thành thị thì chúng ta muốn đi tìm yên tĩnh ở núi, ở biển hay ở đồng ruộng.

Đổi lại, khi hết vui chúng ta lại thấy khổ và muốn đi tìm thú vui khác nữa. Và khi ở trong cảnh yên tĩnh quá lâu, chúng ta cũng thấy chán và muốn nhẩy trở ra trường náo nhiệt để hoạt động.

Lòng người như những đợt sóng lên xuống chẳng lúc nào ngừng. Bởi lòng chúng ta chẳng lúc nào đứng yên một chỗ, hoặc tĩnh hoặc động, cho nên chúng ta chẳng bao giờ bằng lòng với hiện tại. Hoặc tiếc quá khứ, hoặc sợ quá khứ, hoặc bị quan, hoặc hy vọng ở tương lai.

Vì lòng chẳng yên nên cảnh chẳng yên, và bởi cảnh chẳng yên nên lòng cũng chẳng yên.

Do thế mà trong khi những dân chúng bức dọc khổ não vì cảnh tranh ăn tranh mặc náo nhiệt ở thành thị, đi kiếm các thầy các cha để tổ chức những cuộc hành hương xa xôi ở vùng núi hay đồng quê thì lại có những cha những thầy chán cảnh yên tĩnh ở tu viện, chùa chiền, giáo đường, tịnh xá để nhẩy ra trường náo nhiệt, hoạt động chánh trị, kinh tài chẳng hạn.

Động lâu thì muốn tĩnh.

Tĩnh lâu thì muốn động.

Chiến tranh lâu thì muốn hòa bình.

Hòa bình lâu thì muốn chiến tranh.

Giờng lịch sử loài người từ khi chưa thành văn cho đến lúc thành văn chỉ là những đợt sóng động

tĩnh, tĩnh động, chiến tranh hòa bình, hòa bình chiến tranh tiếp nối bất tuyệt.

Căn bản của chiến tranh hòa bình chính là lòng người, hay ở ngay trong lòng người.

NGƯỜI đây tức là hết thảy mọi người trên thế giới, trong đó có bạn và tôi.

Theo cái lý Một tức là Hết thảy, Hết thảy, tức là Một mà danh từ Đạo học Đông phương gọi là vạn vật đồng như thể thì bạn với tôi tuy hai mà một, chúng ta với hết thảy mọi người trên thế giới (độ non 4 ngàn triệu) tuy khác mà không khác. Hoàn cảnh sinh sống, màu da, tiếng nói, phong tục tập quán cho đến Tôn giáo, chủ nghĩa, tuy mỗi dân tộc, mỗi cá nhân có khác nhau, nhưng lòng khao khát hòa bình chỉ là một. Bởi cái lý do : cả thế giới đều đã có và đang nếm mùi chiến tranh quá lâu và đều nhận thức tại họa chung của một cuộc chiến tranh toàn diện.

Lòng khao khát hòa bình tức là lòng hướng về sự yên tĩnh, cũng như kẻ ở thành thị náo động quá lâu muốn đi tìm yên tĩnh ở núi, biển hay đồng quê vậy. Lòng khao khát hòa bình này hiện nay đã phổ biến thành một hiện tượng, một trào lưu vận động hòa bình cùng khắp các thủ đô (tức thành thị lớn) trên thế giới.

Như vậy là toàn thế giới đang chán ĐỘNG (tức chiến tranh) và hướng TĨNH (tức hòa bình).

Mọi người đều muốn hòa bình tất nhiên sẽ thấy hòa bình. Cũng như bạn và tôi đã chán, mệt ở Saigon muốn đi Đà Lạt hay Vũng Tàu thì nhất định sẽ thấy Đà Lạt hay Vũng Tàu. Thấy mau thấy chậm chỉ còn tùy ở một vài điều kiện khách quan như tiền bạc xe cộ, ngày nghỉ lễ chẳng hạn mà thôi.

Vậy là rõ ràng, Hòa bình chắc chắn sẽ đến và phải đến.

Và cái chân lý hòa bình đã nằm sẵn trong lòng người, trong lòng bạn và tôi. Nói cách khác, hòa bình đã có sẵn trong lòng bạn và tôi, trong lòng tất cả chúng ta.

● Nó đã có sẵn như vậy tại sao chúng ta không xài nó ngay, không hưởng thụ nó ngay cho sướng cái đời mà lại đi chờ đợi tìm kiếm hòa bình ở bên ngoài thân thể chúng ta làm gì vô ích ? Hòa bình thật sự không có ở Saigon, ở Vũng Tàu hay Đà Lạt, hay bất cứ thành thị, núi, biển hoặc đồng quê nào khác trên thế giới, không thể mong cầu, không thể tìm kiếm ở bất cứ ngoại cảnh nào, bởi vì ngoại cảnh chẳng bao giờ làm cho chúng ta thỏa mãn. Vậy nên hòa bình thật sự và chân chánh hơn hết chỉ có ở lòng người.

Hòa bình thật sự và chân chánh tức là cái lòng không lo nghĩ, không sợ hãi. Không thương ghét, không tham cầu danh lợi, không oán giận, không nhớ mong cầu cạnh, không chờ đợi, cho đến chờ đợi hòa bình cũng không nữa, cái lòng vô vi trong lặng như thế tức là hòa bình chân chánh. Và cái lòng hòa bình chân chánh tức là cái lòng hoàn toàn giải thoát ra ngoài mọi lo nghĩ, sợ hãi, thương ghét, oán giận, nhớ nhung, cầu cạnh, chờ đợi, chính nó đó chứ không có cái gì khác.

Nếu không được cái lòng đó, đầu cho cuộc chiến tranh này chấm dứt, bạn và tôi vẫn cứ khổ như thường, bởi vì ngay trong lòng chúng ta vẫn còn những THẮNG GIÁC lo nghĩ, sợ hãi, thương ghét, oán giận, tham cầu, mong muốn luôn luôn dấy vô chúng ta, xúi giục chúng ta lao đầu vào cuộc chiến tranh danh lợi và tình dục với đồng loại chúng ta như thường.

Vì giác ngộ cái chân lý hòa bình đó, vì đã thật chứng cái lòng hòa bình đó ở nơi bản thân, vì đã tự biết mình đã giải thoát ngoài mọi sự lo nghĩ, sợ hãi, thương ghét, oán giận, cầu mong là những thắng giặc ghê gớm như ở chính ngay lòng mình. cho nên tôi mới quyết định làm một cuộc trường chinh bằng đường bộ trên khắp đất nước đang có chiến tranh này, vừa để mượn ngoại cảnh tự tu tự luyện cho cái lòng hòa bình của mình thêm kiên cố hơn nữa, vừa «thuyết pháp» cho tất cả mọi người có duyên đồng được hưởng ngay tức khắc mọi khoái lạc của cái lòng hòa bình mà ai ai cũng đều có sẵn.

Cuộc trường chinh Saigon — Vĩ tuyến 17 lần này cũng như chuyến du hành Saigon biên giới Việt Miên, và Saigon — Cà Mau trước kia, hay lần vượt biên giới sang Nam Vang với Ông Đạo Dừa, đều có nghĩa là đi đường dài trong chiến tranh ngoại cảnh để tự chinh phục ba thắng giặc tham sân si ngay trong lòng tôi. Do cố công trì chí đấu tranh với

nội tâm, chịu đựng gian lao nguy hiểm ở ngoại cảnh mà tôi trừ diệt lần lần được ba thắng giặc đó và hiện nay tôi đã thấy hòa bình rồi.

Tôi đã thấy được hòa bình thì bạn cũng phải thấy được vì bạn với tôi tuy hai mà một.

Tôi đã lĩnh cảm và nói trước biến cố « vụ nổ súng Đà Lạt »

Tôi lái chiếc xe Commer cà tàng từ Đà Lạt ra vĩ tuyến 17 khởi hành ngày 28 tháng 6 năm 1970. Ngay trong buổi cơm chiều tại nhà ông Thượng đạo sư (Tổ tiên chính giáo) Đỗ Quang Tế ở hẻm Chuông Bò Đà Lạt trước ngày xuất phát, tôi đã có lĩnh cảm Đà Lạt sắp xảy ra một biến cố quan trọng, có súng nổ, có người chết. Tôi đã nói rõ cái lĩnh cảm ấy ra cho ông bà Tế và đồng tử Sơn Tùng biết và yêu cầu nên cùng nhau cầu nguyện cho biến cố đó sẽ không có.

Chẳng ngờ, đúng 1 tuần sau, khi chúng tôi dừng lại Qui Nhơn thì có tin Đà Lạt nổ súng. Cuộc chiến trong thị xã kịch liệt như hồi Tết Mậu Thân theo lời bình luận của đài phát thanh ngoại quốc.

Tôi thuật chuyện trên chẳng hề có ý nghĩ khoe cái «tài tiên tri» bất ngờ «chớ dốt» của tôi mà thật ra là để các bạn tự tin rằng chính các bạn cũng có thể có những lĩnh cảm tiên tri như thế. Những lĩnh cảm như vậy luôn luôn có sẵn trong các bạn, nếu các bạn tự diệt được những thắng giặc lo nghĩ, sợ hãi, thương ghét, cầu mong ở ngay trong lòng các bạn, và tự tìm thấy hòa bình chân chính ở nơi bản thân.

KỲ SAU : Các hiền giả ở núi Đá Chồng, Phan Rang.

(KY SAU TIẾP)

ĐỜI SỐ

ĐỜI

• LỮ HỒ •

Vì lý do kỹ thuật chúng tôi tạm gác
NGƯỜI ĐỜI lại một kỳ. Chân thành
cáo lỗi cùng bạn đọc.

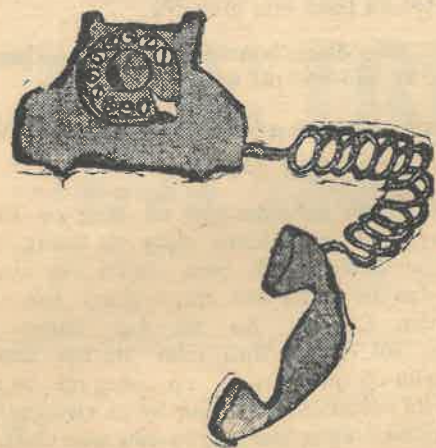
THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub.TÂN-TR



Hồi ký của 1 người biết quá nhiều

của PHẠM VĂN BÌNH
tự VĂN BÌNH

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 43)

LTS.— Như Đời đã loan trong số trước, Đời hân hạnh giới thiệu dưới đây thiên hồi ký của anh Phạm Văn Bình tức ký giả Văn Bình, Cựu Thủ Hiến Bắc Việt, Cựu Tổng Trưởng Thanh Niên, nguyên một trong những Ngự Lâm Pháo Thủ của nhóm Phong Hóa Ngày Nay, nguyên bí thư của Bảo Đại, đặc trách liên lạc với Hồ Chí Minh Nguyễn hải hân v.v... nguyên quân quân quần vợt, nguyên Giám Đốc nhà hàng Table de Mandarins tại Paris, người đã tham dự trực tiếp vào những biến cố lớn nhỏ của lịch sử mới lưu vong từ Pháp trở về quê hương.

Tướng Giới Thạch với Cựu Hoàng Bảo Đại.

Phái đoàn Nghiêm Kế Tổ và Cựu Hoàng Bảo Đại tới Trùng Khánh vào một buổi trưa mùa hè 1946, sau khi tạm biệt Côn Minh.

Trùng Khánh là kinh đô kháng chiến của Trung Quốc trong thời Nhật Hoa chiến tranh. Lúc cuộc xung đột giữa Trung Hoa và Nhật Bản bắt đầu, những sư đoàn thiện chiến và dũng mãnh đây cơ khí tối tân của Thiên Hoàng tràn ngập vào nội địa Tàu, thế mạnh như thác lũ. Lần lượt những thành phố lớn như Nam Kinh, Bắc Kinh, Thượng Hải, Quảng châu rơi vào tay quân đội Nhật.

Nhờ có địa thế hiểm trở bao la của vùng hậu tuyến Từ Xuyên, Vân Nam, Trùng Khánh sức kháng chiến của quân dân Trung Hoa, dưới quyền điều khiển của Thống Chế Tưởng giới Thạch vẫn còn vững mạnh.

Trong trận giặc chống xâm lăng, chính nghĩa quốc gia thúc đẩy 750 triệu người Tàu đứng dậy ủng hộ Tưởng giới Thạch chống Nhật Bản. Trừ một số Hán gian tham miếng đỉnh chung theo Nhật,

cộng rắn cắn gà nhà, không đáng kể.

Về phía quân đội Đồng Minh, sự tham chiến của Nhật trong trận Balaok—La Mã—Đồng Kinh, gây cuộc sóng gió mãnh liệt trên Thái Bình Dương, bắt buộc Anh Mỹ trả đũa những cuộc tấn công bất ngờ ở Pearl Harbour và quần đảo Phi luật Tân, và tận tình giúp Tưởng giới Thạch đương đầu với quân đội Phù Tang trên nội địa nước Tàu.

Mặc dầu phi cơ Nhật hàng ngày tới Trùng Khánh dội bom tàn phá nhà cửa, dân cư. Kinh đô kháng chiến của Tưởng vẫn đứng vững, chịu đựng, gần như thách đố bọn tướng lãnh của Thiên Hoàng.

Thế rồi, trái bom nguyên tử đầu tiên của Hoa Kỳ được thả xuống thành phố Hiroshima. Hàng trăm ngàn thường dân Nhật biến thành vật hy sinh cho cuộc chiến tranh tàn khốc.

Nhật Hoàng hạ lệnh ngừng bắn trên khắp các mặt trận, đầu hàng Đồng Minh không điều kiện. Lệnh đầu hàng ban ra, một trăm triệu dân Nhật bàng hoàng tủi nhục. Nhiều tướng lãnh lấy gương rạch bụng tự sát, tỏ lòng phần uất.

Tinh thần hiếu chiến kiêu căng của đoàn quân Phù Tang bị thương tổn, nhưng hàng triệu dân Nhật thoát một cuộc tàn sát ghê gớm của chiến tranh nguyên tử. Giấc mộng bá chủ Đại Đông Á bằng vũ lực của bọn quân phiệt Nhật Bản bị chôn vùi dưới đồng tro tàn ở thành phố Hiroshima.

Trong khi đó, Tưởng giới Thạch ăn mừng chiến thắng tại thủ đô Trùng Khánh.

Mỹ viện trợ rất nhiều trong công cuộc tái thiết Trung Hoa, sau khi quân đội Nhật giải giáp và lần lượt trả lại các đất đai chiếm đóng trên Hoa lục.

Lúc phái đoàn ngoại giao Việt Nam đến Trùng Khánh, thủ đô kháng chiến Trung Quốc đã được xây dựng lại. Trong gần hai năm trời, nhờ có nhân công đông đúc, vật liệu viện trợ thừa thãi, nhà cửa đường phố đều được kiến thiết mau lẹ. Phần nhiều vết tích tàn phá của chiến tranh được xóa nhòa trong ký ức mọi người.

Khi phi cơ của phái đoàn Bảo Đại dừng bánh trên phi trường Trùng Khánh, một viên Đại tướng Tham mưu trưởng quân đội Trung Hoa thay mặt Tưởng giới Thạch ra

đón Cựu Hoàng và các nhà đại diện chính phủ Việt Nam. Cũng đi với viên Đại tướng, một số nhân viên cao cấp của bộ ngoại giao Trung Hoa cũng có mặt tại phi trường.

Đoàn xe hơi đi thẳng về Quốc Phủ (đình Độc Lập Trung Hoa) nơi Tổng thống Tưởng giới Thạch mời Cựu Hoàng tạm trú, với tư cách thượng khách của Trung Hoa dân quốc.

Đây là một vinh dự đặc biệt dành riêng cho Cựu Hoàng. Từ trước đến nay, Thống Chế Tưởng giới Thạch chưa từng mời khách ngoại bang nào lưu trú ngay trong Quốc Phủ. Lần này, r.C đã cử đặc phái viên, tướng Thiệu bích Xương, sang tận Hanoi mời Cựu Hoàng, lẽ tất nhiên Thống Chế coi Cựu Hoàng như một người cố hữu. Muốn tỏ sự ân cần săn sóc nồng hậu, Thống Chế sửa soạn một căn nhà riêng trong Quốc Phủ, giữ Cựu Hoàng ở luôn đó, coi như sống chung trong một gia đình.

Đối với sự tiếp rước trọng hậu vừa niềm nở vừa thân mật của vị nguyên thủ Trung Hoa, Cựu Hoàng tỏ vẻ rất cảm động. Sau này, lúc Tưởng giới Thạch thất thế, mang 600 ngàn tàn quân đồ bộ lên Đài Loan, Cựu Hoàng thường ngầm nguyền cho kẻ anh hùng lạc bước.

Trong những cuộc mạn đàm về Tưởng giới Thạch, Cựu Hoàng bao giờ cũng bênh vực, bảo chữa tận tình ông bạn già Đài Bắc.

Cựu Hoàng nói :

« Nhiều người nói T. G. Thạch mất nước, mất địa vị, vì nạn tham nhũng quá nặng nề, vì quá tin họ hàng anh em chân tay Tổng Mỹ Linh, vì quân đội thiếu tổ chức, thiếu cán bộ chính trị. Cái đó đúng, nhưng chỉ đúng một phần nào. Theo ý riêng tôi, cái cơ chính của sự thất bại đó là do chiến thuật ma giáo của Hoa Kỳ. Nếu TT Truman không dùng áp lực bắt Tưởng phải bắt tay với Mao, theo chính sách liên hiệp quốc cộng, nếu Hoa Kỳ giúp Tưởng tiêu diệt CS ngay từ lúc Mao chạy khỏi Diên An sang cầu cứu Nga Xô, và sau cùng, nếu Hoa Kỳ thẳng thắn giúp Tưởng viện trợ cho quân đội Tưởng đầy đủ chiến cụ chống lại Mao, tôi có cảm tưởng Hoa Lục không đến nỗi mất vào tay CS và họ Tưởng không

mắc vào cái nạn mang tàn quân chạy ra Đài Bắc.

« Cái thảm cảnh đem con bỏ chợ, cái bệnh của người Mỹ tổ chức một cuộc chiến tranh để thử sức, thử súng, thử đạn, rút cục chủ trương cầu hòa để che lấp cái tinh thần dân chủ giả tạo của mình là cả một tai họa cho những nước được Mỹ viện trợ hôm nay rồi ngày mai bị Mỹ bỏ rơi không thương tiếc ».

Lời buộc tội của Cựu Hoàng có phần gay gắt nhưng không thiếu nhận định sáng suốt.

Riêng phần tôi, đối với Tưởng giới Thạch, lúc nào tôi cũng một niềm kính trọng, mặc dầu nhiều dư luận tỏ ra khe khắt bất công với họ Tưởng.

Thực ra, Tưởng giới Thạch là một nhà lãnh đạo đầy thiện chí, trong sạch, liêm khiết, một tướng lãnh suốt đời hy sinh cho cách mạng, cho quốc gia. Ông đi đạo Tin Lành, nhưng ăn chay trường như một nhà sư chân chính. Năm nay ông đã ngoài tám chục tuổi, nhưng chí khí vẫn quật cường, không bao giờ bỏ hy vọng một ngày kia trở lại Hoa Lục dẹp tan CS. Có thể đó là một giấc mộng mơ hồ, nhưng cũng nên phục lòng kiên trì của vị Thống Chế già Trung Quốc.

Tổng Thống Tưởng giới Thạch là một vị nguyên thủ làm việc bất chấp giờ giấc, không nghĩ đến nghỉ ngơi, giải trí. Ăn uống thanh đạm, ăn mặc sơ sài, sống một đời khắc khổ như một nhà tu sĩ.

Nếu ông thất trận trước làn sóng Cộng do Mao Trạch Đông dâng tràn từ Nga Xô về, một phần do sự bẽ bối của chính phủ do ông điều khiển, thiếu nhân tài, thiếu liêm khiết, thất nhân tâm, một phần cũng do nơi Mỹ chán chương không chịu tiếp viện.

Một mình ông dù có tài đội đá vá trời, cũng không ngăn nổi làn sóng đỏ từ Hoàng Hà đổ xuống.

Ờ đời, bao giờ cũng thế. Hễ dậu đỏ thì bìm leo.

Tiểu gì kẻ ác ý, đặt ra huyền thoại này, huyền thoại khác để làm giảm giá trị một người anh hùng thất thế.

Ngay như Tổng Mỹ Linh cũng vậy. Biết bao người nói bà thường thay mặt chồng sang Mỹ thuyết phục những kẻ chống đối Tưởng giới

Thạch, nhưng mục đích thiết thực là kinh tài cho gia đình bà.

Theo chỗ tôi biết Tổng Mỹ Linh đáng được sắp hạng vào một trong những nữ siêu nhân của thời đại. Bà hết lòng tranh đấu cho nước, cho dân, dùng tài ăn nói và nhan sắc của mình để thuyết phục những người bà gặp phải kinh nê, phải giúp đỡ bà, giúp đỡ chồng bà.

Một người đàn bà tài hoa được hạnh như Tổng Mỹ Linh há chẳng đáng suy tôn hơn Jacky Kennedy hay đệ nhất phu nhân thời Ngô Triều sao ?

Đối với các danh nhân, các ký giả thường hay tiêu thuyết hóa đời sống cho câu chuyện được thêm nhiều hương vị. Ví dụ gần đây một tờ báo Trung Hoa ở Hongkong thuật lại : Mao chủ tịch, vị tân Hoàng Đế đỏ của Trung Cộng ngày nào cũng dùng một bình tuyết sâm, một thứ sâm tuyệt quý, để tắm bồn mình rỗng. Ngoài ra, mỗi lần Hoàng Đế họ Mao ra tản bộ ở vườn ngự uyển Bắc Kinh, phải có cả một chương trình xếp đặt sẵn sàng trước hàng tháng, và một số cận vệ đồ hộ giá hai bên. Nếu huyền thoại trên đây là sự thực, và có thể là sự thực, thì trước kia tại thủ đô Hà nội, Cựu Hồ cũng đã từng dùng nước sâm thay trà, hút thuốc Mỹ Camel, ăn cơm tây do nhà hàng Métropole nấu, chẳng qua cũng là những cái tật xinh xinh nho nhỏ của các nhà tối cao lãnh đạo CS, khác nào mấy cái tật xinh xinh nho nhỏ của Tây Thái Hậu hay Tần thủy Hoàng thời xưa.

Kết thúc cuộc mạn đàm về Tưởng giới Thạch, Cựu Hoàng tủm cười, thủ thực với chúng tôi :

— « Thực ra tôi rất phục Thống chế Tưởng giới Thạch về đạo đức, về trong sạch, về tinh thần phục vụ quốc gia, về đời sống khắc khổ của một vị nguyên thủ. Nhưng nếu phải theo gương ông, ăn chay trường, sống một đời tu sĩ, quả nhiên tôi không dám. »

Sau một tuần lễ cư trú trong Quốc Phủ, Cựu Hoàng từ biệt Tổng Thống Trung Hoa, ra khách sạn Victory House, ở chung với phái đoàn VN. Đệ bình thường hóa, theo lời Cựu Hoàng, đời sống của công dân Vĩnh Thụy.

(CÒN TIẾP)



truyện dài

NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

PHẦN HAI

Một lát nàng ngẩng lên, nhìn vào mặt Ngon :

— Em sợ lắm anh ơi !

— Sợ gì ?

— Anh kỳ quá.

— Anh đã nói em cứ tin tưởng vào anh, trước sau gì chúng mình cũng cưới nhau kia mà.

— Ba em mà biết chuyện này chắc em chết mất.

Ngon cười, nụ cười chàng thoáng vẻ đùa giỡn :

— Ba em thế nào cũng thông cảm anh mà.

— Anh nói gì mà thông cảm ?

— Đâu có cần nói gì, ông với anh cùng nòi tính hết trơn, ông chịu chơi lắm, bộ mấy hôm nay em không nghe um xum vụ cô mụ Lan đó hay sao.

Thoa cúi gằm mặt :

— Thôi anh đừng nhắc đến chuyện đó nữa. Ngon vẫn cười :

— Tội cho cô đó, má em thì tới đánh ghen um xum, lại có mấy con mẹ vợ mầy cha trưởng chi đến phụ lực với người ta nữa chứ.

— Thôi anh đừng nhắc đến chuyện đó nữa. mấy ngày hôm nay em lên Sài Gòn em muốn vui, em không muốn nhắc đến chuyện dưới quê một chút nào hết.

Ngon trả tiền, chàng đỡ Thoa đứng lên :

— Thôi mình đi em, muộn rồi đó.

Ngon nghĩ đến một căn phòng của người bạn, chàng đã ngỏ lời trước với anh ta từ hồi chiều. Ngon sờ vào cái túi quần, chiếc chìa khóa ở đó. Chàng lại nhìn sang Thoa.

Ngon đặt cái phin cà phê ra ngoài bàn, chàng nhìn ly cà phê, chất cà phê đen sánh đặc, thơm dịu dịu. Ngon chế thêm một chút nước sôi vào ly cà phê, một chút đường. Người bạn ngồi đối diện Ngon hỏi :

— Này mày ở có cà phê uống không ?

— Có thì cũng có vậy, nhưng dở ẹc.

Ngon nhấp một hớp cà phê, người chàng bỗng trở nên tỉnh táo, chàng nhìn bạn cười :

— Đ. m đêm qua mệt quá chừng.

Người bạn cũng cười :

— Dễ dàng không ?

Nàng làm bộ chút xiu, chớ chẳng khó khăn mẹ gì hết, cái thứ đó ngựa từ lâu rồi, coi như nó trả nợ cho bố nó.

— A chuyện thằng bố nó ra sao, tao nghe báo chí có nói tới những tội ác của cha quận đó mà...

Ngon uống một hớp cà phê :

— Khôi hài không chịu được, báo chí nói mà đi đến đâu, chỉ một phần mười, tao phải nói là khôi hài mới đúng, chán thấy mẹ...

— Báo chí nói vậy mà mày nói không đi đến đâu ?

— Đúng, không đi đến đâu hết.

— Chán nhĩ.

— Nhiều khi tao muốn đào ngũ luôn, nhưng nghĩ lại, tao cần quai gì, không ai đụng chạm tới tao thì thôi. Hồi đêm qua, khi đưa con nhỏ về phòng, tao bỗng thấy động lòng trắc ẩn, tao muốn tha nó nhưng nghĩ đến thằng cha nó, nghĩ đến những hành động phách lối của nó dưới quận, tao làm tươi hạt sen.

— Về chuyện gái, thằng cha quận trưởng kinh khủng lắm hả ?

— Khôi có chê đi, chả có biết tha ai đâu, mình tội quai gì mà tha phải không ?

— Bây giờ mày tính con nhỏ sao ?

— Tính sao ấy hả, tao cũng chưa biết tính sao, tao tính kệ cha nó.

— Uồng.

— Vậy mày tính sao ?

— Mày giao cho tao.

— Làm gì vậy ?

— Tao tính cho gọn sổ sách.

— Thôi cha, mày lại mang nó đi bán phải không ?

— Bán cho tú bà cũng khá nhiều tiền đó chứ mày.

— Thôi, tao xin...

— Mày còn nhân đạo nhĩ.

— Dầu sao thì tao vẫn còn nhân đạo, ghét thằng cha nó thiệt đó, nhưng tao không thể...

— Mày làm ơn moi hết tiền của nó đi rồi hãy thả nó ra.

Ngon ngồi im, chàng chậm rãi uống cà phê, chàng hút một điếu thuốc. Chàng nhìn bạn :

— Mày làm ơn cho tao mượn phòng ít hôm nữa.

— Tao thì lúc nào cũng sẵn sàng, nhưng tao muốn thấy mày phải làm nên cơm cháo gì.

— Cái đó suy mà mày.

Ngon nhìn ra ngoài đường, ở ngoài đó nắng vàng rực rỡ, chàng đưa tay che miêng ngáp, chữi thê vu vơ một câu.

oOo

Đại úy quận trưởng lo lắng ra mặt, ông không thể ngồi yên được ở bàn làm việc, ông đi đi lại lại, tất cả những đơn từ của nhân viên từ ngoài đưa vào đều bị ông xếp lại một xó, không có thì giờ để nhìn ngó tới. Ông gắt với người tùy phái :

— Sao hôm nay lăm vậy ?

— Thừa tất cả những đơn và giấy tờ đưa vào từ hôm qua Đại úy chưa ký.

Đại úy quận trưởng cau có :

— Hôm nay tôi không có ký kiếc gì hết.

Ông đội cái mũ lên đầu đi thẳng ra ngoài sân quận, ông vẫy người tài xế :

— Đưa tôi lại nhà ông trưởng chi Y Tế.

Những nhân viên làm việc ở văn phòng quận đều lấy làm lạ về thái độ của Đại úy quận trưởng, họ ngừng tay ngược lên nhìn nhau có ý dò hỏi. Chờ cho chiếc xe của Jeep của Đại úy quận trưởng ra khỏi sân anh chàng tùy phái mới tới bàn mọi người, giọng ra vẻ bí mật :

— Bà con cô bác có biết chuyện gì không ?

— Chuyện gì ?

— Chuyện mà Đại úy quận trưởng có vẻ cau có hơn mọi ngày không ?

Một người có vẻ rành chuyện :

— Chắc lại chuyện cô con gái cưng, cô công chúa vườn đi Sài Gòn quá lâu chứ gì.

— Đó mới là một chuyện, còn chuyện khác nữa kia.

— Chuyện gì vậy ?

— Một phái đoàn hỗn hợp Việt Mỹ sẽ xuống quận điều tra.

— Điều tra cái gì vậy ?

— Vậy ra các vị không biết gì hết sao ?

Tất cả mọi người đều có vẻ chăm chú :

— Chuyện gì vậy ?

— Báo chí ở Sài Gòn tố cáo hành vi tham nhũng của Đại úy quận trưởng của mình.

— À có nghe nói, nhưng tưởng không có gì quan trọng.

— Không quan trọng sao được, báo chí mà, ghê lắm chứ bộ.

— Vì vậy mà Phái đoàn phải xuống phải không ?

— Tôi nghĩ như vậy, nhưng tôi thấy báo chí Sài Gòn còn nói sai nhiều lắm.

— Bộ anh có đọc sao ?

THUỐC MỚI

VIÊN ĐỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

trị các chứng đau nhức

NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG

CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

PUB.TÂN-TR

— Cái tờ báo tố cáo ông quận nhà mình không có về tới quận mình, tôi nghe nói ông cho nghĩa quân tịch thu hết trơn. Nhưng tôi có người anh em ở trên tỉnh về nói chuyện, anh ta có được đọc, báo tố quá trời đất.

Gã tùy phái lặc đầu :

— Nhưng thôi chuyện gì bỏ đó, tôi không dám nói nhiều, tôi nói lộn xộn thì thấy mẹ tôi luôn.

Gã quay đi.

Chiếc xe Jeep đưa Đại úy quận trưởng tới nhà ông trưởng chi Y Tế, ông ta thường tiếp xúc với Đại úy quận trưởng ở phòng mạch nhiều hơn là ở nhà, cho nên Đại úy quận trưởng quen nói với anh lính tài xế cái phòng khám bệnh của ông trưởng chi Y Tế là nhà. Mặc dù là phòng mạch nhưng cũng đầy đủ tiện nghi như một căn nhà vậy, đề bất chợt khi nào Đại úy quận trưởng cần đến là có ngay lập tức.

Đại úy quận trưởng nhảy xuống xe, ông hối hả vào phòng thăm bệnh, phòng thăm bệnh đầy người ngồi chờ. Những người dân quê chất phác chợt thấy Đại úy quận trưởng tới vội đứng dậy, cúi đầu xá một cái. Đại úy quận trưởng nhìn qua mọi người, ông nhìn quanh không thấy ông trưởng chi Y Tế đâu, ông nhìn vào phòng mạch một người dân mau miệng vội nói :

— Thưa Đại úy quận trưởng, ông trưởng chi mắc thăm bệnh.

Đại úy quận trưởng lừ lừ tiến tới cửa phòng thăm bệnh đưa tay lên đập.

Tiếng ông trưởng chi Y Tế từ trong gát vọng ra :

— Đứa nào vậy ?

Đại úy quận trưởng không lên tiếng, mấy người dân quê chắc lưỡi thầm lo cho ông trưởng chi Y Tế, nhưng ông trưởng chi Y Tế đã mở cửa ra, ông vội tươi ngay nét mặt :

— Kính chào Đại úy quận trưởng, xin lỗi Đại úy, tôi cứ ngỡ ai chứ.

Đại úy quận trưởng khinh khỉnh :

— Vậy ra anh tưởng ai nên mới hỏi đứa nào phải không ?

— Xin Đại úy quận trưởng tha lỗi cho tôi.

Đại úy quận trưởng ngó vào phòng bệnh, đó có một người thiếu nữ đang vội vã bận áo, cô ta có vẻ sợ sệt và luống cuống, Đại úy quận trưởng cười nhạt :

— Con bệnh của anh đó hả ?

— Dạ...

— Khám bệnh cho người ta xong chưa đó.

— Thưa Đại úy xong rồi, Đại úy có chuyện gì không ?

— Dĩ nhiên có chuyện tôi mới tới đây, nhưng bây giờ anh bận việc quá thế này thì mình làm sao có thể bàn chuyện được.

— Thưa Đại úy quan trọng gì chuyện đó, tôi đã ăn cắp giờ làm việc ở sở quá nhiều mà Đại úy lơ đi cho, được, không sao tôi sẽ cho bệnh nhân về.

Đại úy quận trưởng đi quanh căn phòng, mặc cho ông trưởng chi Y Tế xua đuổi các bệnh nhân ra khỏi cửa :

— Tôi bây giờ bận lắm, tôi không thể khám bệnh được nữa, thôi ngày mai đến.

Những người dân đi ra khỏi cửa không quên chào Đại úy quận trưởng. Ông trưởng chi Y Tế đi vào, Đại úy quận trưởng vào phòng khách, mời ông ngồi xuống ghế salon. Đại úy quận trưởng rút đồ đầu điều thuốc, ông hỏi :

— Vậy là con mụ Lan đã bỏ nhiệm sở luôn rồi phải không ?

— Dạ không thấy nó trở lại nữa...

Đại úy quận trưởng cười gằn :

— Thôi nó đi như vậy lại tốt cho mình, anh đã làm tờ báo cáo lên tỉnh chưa ?

— Thưa đầy đủ hết rồi.

Đại úy quận trưởng mời một điều thuốc khác :

— Nói thiệt với anh một tuần lễ nay tôi mất ăn mất ngủ, tôi không còn thiết bất cứ một chuyện gì nữa, nếu có gái đẹp như tiên dâng tận miệng tôi bây giờ tôi cũng xin chịu. Mẹ, tôi không hiểu tại sao những thằng nhà báo biết rõ những chuyện của mình đến như vậy chứ.

— Tất cả mọi chuyện ở đây tôi nghĩ là ông Phó hành chánh của mình mách lại cho mấy thằng nhà báo chứ không có ai khác.

Đại úy quận trưởng sùng sùng :

— Hồi trước anh cứ can tôi mãi, nếu không thì thằng chả đó đã đi ngủ với dun từ lâu rồi, Minh không khác nào thả cộp về rừng, bây giờ có ông trời mới kiếm được chả...

— Thưa nó về trung ương rồi ?

— Nó nằm trên chó đâu.

Đại úy quận trưởng phiền não ra mặt :

— Không hiểu tại sao trong tháng nay tôi gặp toàn những chuyện xui xẻo không hà, con nhỏ nhà tôi xin đi tập lái xe trên Sài Gòn mà cả tháng trời, nay không thấy về, tôi đã cho người lên Sài Gòn tìm cùng khắp nơi mà không thấy. Tôi đang tính đi Sài Gòn một chuyến mà lại kẹt...

— Kẹt chuyện gì thưa Đại úy ?

— Chuyện tôi sắp nói với anh đây.

Đại úy quận trưởng hít một hơi thuốc, mặt ông đầy vẻ lo lắng :

— Tôi được tin sáng ngày mai phái đoàn điều tra hỗn hợp Việt Mỹ sẽ xuống quận điều tra về những vụ mình bị tố cáo trên báo.

Ông trưởng chi Y Tế muốn nhảy dựng lên :

— Thiệt có chuyện đó sao hả Đại úy.

— Tôi nhận được công điện ở trên tỉnh đánh về đảng hoàng, đâu có phải tin thất thiệt...

Đại úy quận trưởng càng tỏ ra phiền não :

— Thiệt tôi chưa biết làm cách nào, nếu mình hoãn được một thời gian thì không đến nỗi nào.

— Nghĩa là thế nào Đại úy ?

— Nếu phái đoàn xuống chậm cho mình ít ngày nữa thì mọi chuyện tôi sẽ tính xong tất cả. Minh dù thời giờ trễ lắm vô những khoảng trống, và tiện việc làm sổ sách lại tất cả.

Ông trưởng chi Y Tế gật đầu :

— Thưa tôi hiểu ý Đại úy rồi.

— Anh có nghĩ được cách nào để mình hoãn vụ phái đoàn xuống thăm không, tôi nói cho anh biết vụ này cũng liên quan đến anh thiệt nhiều đó nghe, rất bất lợi cho việc ứng cử của anh...

— Dạ thưa Đại úy tôi hiểu.

— Anh vẫn là người đa mưu túc trí nhất anh em mình, anh có cách nào không, tôi rối trí quá, tôi không thể nghĩ được gì hết trơn.

Ông trưởng chi Y Tế ngồi lăm lăm, ông gật đầu :

— Thưa Đại úy mình chỉ có cách...

— Cách gì ?

Ông trưởng chi Y Tế ngàng đầu lên, nhìn thẳng vào mặt Đại úy quận trưởng :

— Thưa Đại úy quận trưởng, chuyện này hơi táo bạo một chút...

Đại úy quận trưởng như người sắp chết đuối vớ được cọc :

— Cách gì anh nói thử tôi nghe coi.

Ông trưởng chi Y Tế chậm chạp nói :

— Nếu phái đoàn xuống điều tra chắc chắn họ không bỏ sót hai cái ấp tị nạn Cộng Sản.

— Chắc chắn như vậy, không những không bỏ sót mà còn hỏi mình về những vụ tôn xi mắng USAID cho nữa kia, trong một đêm mình làm sao mà làm cái ấp cho kịp. Mà tại sao anh lại hỏi tôi chuyện ấy ?

(Còn tiếp)

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SỰ CÔNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA

2 TRỤSINH (LÉTRACYN + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH (SULFAMIDES)

SINH TỒ BỊ2

Viên NGỌT DỄ UỐNG

• BAN NÔNG-BAN CỦA THUỐC-HÀN

• CẢM HO-SÙNG PHỔI

• NIỄM VI-TRÙNG

• GHÉ LỖ LOÉT-VẾT ĐÀU

SÙNG MỤ-LÂM ĐỘC

• CÓ GÓI THUỐC BÓT RIÊNG CHO TRẺ EM

• ĐỂ TRONG GIẤY THIẾT CỐ HÌNH TRẢI TÌM

MUA ĐỂ ĐĂNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

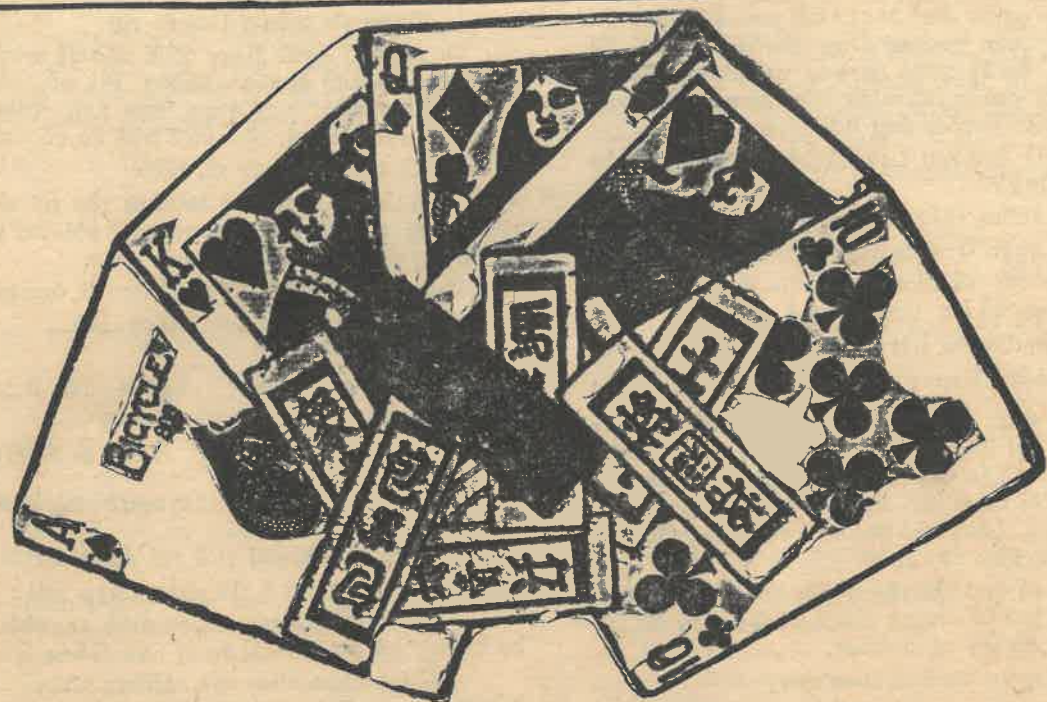
PHONG NGŨA

Gẻ chóc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết
uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)
Nhà thuốc ÔNG TIÊN
Phủ Lâm-CHOLON - KNBYT số 3 - 9-5-63



D LÊ CHÍ DỨC

TIỀN TRI VỀ VIỆT NAM

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ SỐ 43)

L.T.S : Dưới đây, tác giả kể những sự lạ ông đã tiên tri trong quang đời 20 năm từ 1945 đến 1965 của ông. Tác giả là một giáo sư, một nhà trí thức tu dưỡng theo phương pháp Subud là phương pháp rất kỳ đối trá, khoe khoang. Do đó, chúng tôi có thể cam kết những sự lạ tác giả kể hoàn toàn là sự thật trăm phần trăm. Ước mong những sự việc lạ lùng do tác giả kể sẽ đem lại ít nhiều lợi ích cho hai phái người trong xã hội : Phái vô thần và phái hữu thần, góp một viên gạch vào nền tảng triết lý và tôn giáo của nước nhà.

Sức Thiêng Liêng chuyển thân người tu dưỡng nghĩa là làm cho người tu có khi giơ tay, giơ chân có khi xoay mình thành vòng tròn, có khi chạy khắp phòng, có khi nói cười, có khi la khóc. Lại có khi đứng yên hoặc ngồi yên, nhắm mắt mà vẫn trông thấy những vòng sáng hoặc điểm sáng tung tóe đủ mọi màu sắc. Do đó, người tu dưỡng cứ việc tuân theo (Dharma) các cử chỉ ấy hoặc ngắm nhìn những hiện ảnh ấy. Người tu dưỡng lối Latihan giống như kẻ «đi xem» : xem mình được Sức Mạnh kia dẫn dắt đến đâu qua những cảnh trí nào. Bởi vậy, lối tu tập này hơi giống bí pháp của Thiên Chúa Giáo mà tiếng Pháp và tiếng Anh thường gọi là Contemplation (hiểu theo nghĩa đạo của tiếng đó).

Lối tu tập này không bắt kiềng cũ kỹ cả. Nhưng vị sáng lập ra Subud có chỉ rõ cho biết ảnh hưởng khác nhau của các thức ăn vào tánh tình con người.

Huyền cũng vào Hội Subud cùng một ngày với tôi. Huyền rất say mê lối tu tập này, và thấy rất nhiều hiện ảnh (visions) trong lúc Latihan. Các hiện ảnh ấy hầu hết là những hình sáng rực (images lumineuses) có màu sắc và rất rõ rệt. Không phải là những hình tưởng tượng ra vì các hình tưởng tượng không bao giờ rõ rệt và sáng rực. Các hiện ảnh mà Huyền thấy, có khi là những vòng sáng, có khi là một phong cảnh, có khi là 1 đầu người, có khi là 1 con hổ khiến nàng sợ hãi.

Những điều thấy biết nhờ Latihan thực ra, «không nên nói đến» nhiều

vì lẽ người tu tập cần phải khiêm tốn và kín đáo.

Nhưng, ở đây tôi xin phép kể lại vài điều tôi đã chứng nghiệm trước là để thấy rằng con đường tu tập này có kết quả tốt, khiến những bạn đồng tu kiên nhẫn theo, dù chưa gặt hái được gì ; sau nữa là để nói lên rằng con người có những khả năng đặc biệt mà chúng ta cần phát triển.

Một điều thấy biết lạ lùng của tôi nhờ Latihan đã xảy ra ngày 15.12.62. Lúc ấy tôi đang tập Latihan. Bỗng nhiên mắt tôi nhắm lại trông thấy hình ảnh một vé số kiến thiết hiện ra, đồng thời tai nghe tiếng nói : « Vé trúng độc đắc ». Tôi vội lưu ý đến các con số của vé ấy thì chỉ kịp thấy « hai con số ở cuối » là 42, rồi hình ảnh kia biến mất.

Tôi suy nghĩ rất nhiều về việc đó. Tại sao lại được biết như thế để làm gì ? Người tu tập đâu có cần tiền, cơ sao lại còn mách bảo về vấn đề trúng số, tức là tiền bạc ? Hay đây chỉ là một cách dạy cho mình biết rằng, mọi việc đã bị «định trước» rồi, không nên thắc mắc gì cả ?

Dẫu sao tôi cũng thử đi mua những vé số tận cùng bằng 42 xem sao. Tôi liền đi khắp Saigon, Chợ lớn, Gia định để hỏi mua những số tận cùng 42. Hồi ấy đang thời kỳ «chợ đen vé số» rất mạnh. Người ta bán tới 11đ rưỡi hay 12đ một vé, mà lại bán dẫu diêm, không bày ra bán. Ai muốn mua thì mau mau đưa tiền ra, người bán số mắt trước mắt sau coi chừng Cảnh sát rồi rút ở trong người ra một vé mà đưa cho mình. Không được phép chọn. Thật là khó khăn. Mỗi khi tôi đến mua của một người nào, tôi phải đề nghị như thế này :

« Bà (hay chị) hãy đỡ tập vé số ra coi có bao nhiêu vé tận cùng 42 tôi mua hết cả, với giá 13 đồng một vé. Tôi đứng xa xa, bà (hay chị) vẫy tay thì tôi sẽ lại, như thế không sợ Cảnh sát đề ý ».

Mặc dẫu đề nghị ấy và mặc dẫu đi khắp Saigon, Cholon, Gia định, tôi chỉ mua được 8 vé tận cùng bằng 42, vì những vé mà người ta bán đều xé lẻ ra và mang những số rời rạc, chứ không phải còn nguyên tập có số liên tiếp nhau.

Cách 2 hôm sau tức là ngày Thứ ba 18.12.62 thì mở số. Vé số trúng độc đắc « quả nhiên » tận cùng 42 thực : đó là số 968.442.

Để làm kỷ niệm tôi có « đem chụp hình vé số trúng độc đắc, và 8 vé tôi đã mua, tất cả đều tận cùng 42.

Điều thấy biết này càng làm cho tôi tin thêm rằng mọi sự việc, lớn và nhỏ, đều có định trước rồi, hoặc đều có nguyên nhân nhất định không sao sai khác được.

Cho đến cái số trúng độc đắc do tay sáu đưa trẻ làm ra mà cũng có thể biết trước được nghĩa là cũng định sẵn rồi, thế thì việc nhà, việc nước, việc thế giới trong tương lai ra sao cũng đã có sẵn rồi ư ? Đời một người, lịch sử 1 quốc gia, lịch sử nhân loại chỉ là «những cuốn phim» nhỏ hoặc lớn trong đó



mọi việc đã ghi sẵn rồi mà chỉ dẫn dần theo thời gian xuất hiện ra trên màn ảnh đời người thôi sao ? Thế thì câu nói của nhà Nho dưới đây là hữu lý rồi :

«Nhất âm, nhất trắc giai do tiền định» (1).

Làm sao những thấy biết của tôi cứ thuộc về tương lai, cứ làm cho tôi phải tin là mọi việc đã định sẵn cả rồi ?

Thật là bí mật !

Điều hiểu biết lạ lùng thứ hai, do Latihan đưa đến, đã xảy ra lúc 4 giờ sáng ngày 30.2.63, cũng nhằm lúc tôi đang tập.

Hồi ấy, dân chúng đang nghe thử dưới chính sách cai trị độc tài của họ Ngô Đình, nhiều người oán, chỉ muốn sao cho chính quyền nhà Ngô sớm sụp đổ.

Thì trong lúc Latihan, tôi chợt nghe thấy bên tai hai câu mách bảo như sau :

« Hồ tử bất nhưong.

Qui chế tạo anh hùng ».

Lời mách bảo ấy cho tôi hiểu như sau này : « Hồ là tiếng nói bóng để chỉ kẻ cai trị hà khắc, ác nghiệt

như hồ. «Nhương» là quấy nhiễu dân chúng, làm khổ dân chúng. Vậy «hồ tử bất nhưong» có nghĩa là kẻ cai trị hà khắc sẽ chết mà không làm cho dân chúng khổ nữa.

Thì quả nhiên chỉ một tháng sau cuộc Cách Mạng 1.11-63 đã đánh đổ nhà Ngô và các ông Diệm, Nhu, Cần đã phải đền tội với quốc dân. Chính sách hà khắc mất. Thế là «hồ tử».

Còn như câu «Qui chế tạo anh hùng» thì tôi hiểu với ý nghĩa là nước VN sẽ đi đến một «qui chế mới», một hoàn cảnh mới, do đó 1 vị anh hùng cứu quốc sẽ xuất hiện.

Câu mách bảo thứ hai này chưa được thực hiện, chúng ta hãy «chờ đợi» xem sao, vì Việt Nam chưa đi vào một qui chế mới, một hoàn cảnh mới, nên vị anh hùng nào đó chưa xuất đầu lộ diện.

Tại sao tôi cứ được mách bảo những điều về tương lai và thử nhất là những điều có liên quan đến việc nước ?

Đó là một bí mật !

Đó cũng là ngoài ý muốn của tôi !

Những điều sách báo xét ra có nhiều hình thức lạ kỳ, lắm khi ngoài sức tưởng tượng của người trong cuộc.

Tôi đã chân thành kể lại các sự việc trên đây với tất cả những trạng thái của tâm trí tôi lúc ấy. Nay nếu qui vị nghe chuyện có điều gì thắc mắc xin cứ đặt câu hỏi, tôi xin giải đáp chỗ nào tôi biết.

HỎI : Xin giải thích thế nào là một « hóa thân của Trời ».

ĐÁP : Lúc tôi tự nhận là hóa thân của trời, thì tôi chưa hiểu rõ hóa thân của Trời là gì. Nay nhờ nghiên cứu các kinh, sách, tôi được biết hóa thân của Trời có nghĩa là một người mang cái tinh thần đặc biệt sáng suốt không giống tinh thần của người thường, vì tinh thần ấy từ cõi Trời mà xuống nhập xác thân.

Thí dụ về hóa thân của Trời : Jésus Christ, Mahomet.

HỎI : Nếu quả nhiên ông là một hóa thân của Trời thì khi cụ giáo giảng sao năm 1946 nói rằng nước VN sẽ có một siêu nhân tại sao « ông lại không tin » mà còn có vẻ chế nhạo ?

ĐÁP : Vì lúc ấy tôi chưa được mặc khải (révélation) nghĩa là cái tinh thần Trời vẫn còn bị che mờ, chưa sáng ra. Tôi rất hối hận về điều đó. Theo kinh, sách cho biết, cũng như theo lịch sử, thì một hóa thân của Trời hay của Phật đến một ngày giờ nào đó, một tuổi nào đó, mới có những biến cố tâm linh để tự biết mình. Trước giờ đó, trước tuổi đó, thì cũng chỉ « như người thường » mà thôi.

Vì thế, trước năm 19 tuổi, Phật Thích Ca vẫn sống như thường có vợ có con. Trước năm 13 tuổi Chúa Jésus vẫn chỉ là một đứa trẻ tầm thường giúp cho cha những việc lặt vặt trong nghề nghiệp.

HỎI : Đã mang một tinh thần của Trời của Phật thì tất phải sáng suốt rồi chứ việc gì « còn phải tu dưỡng » nữa mới trở nên sáng suốt.

ĐÁP : Dù là một tinh thần ở cõi Trời hay cõi Phật, một khi đã nhập xác thân, cũng bị sự ràng buộc, kim chế của xác thân. Cho nên phải tu dưỡng để tinh thần lại được sáng suốt như cũ.

Vì thế thái tử Tất Đạt Đa đã phải lên núi, vào rừng tìm thầy tu dưỡng

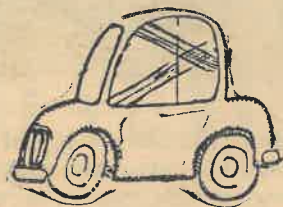
mãi sau mới sáng suốt thành Phật. Cũng vì thế, Jésus Christ mới phải ở ẩn 18 năm trời để tu dưỡng cho đến khi sáng suốt đầy đủ và có những khả năng đặc biệt để ra làm sứ mệnh của mình.

Thời kỳ tu dưỡng lâu hay mau, « tùy theo sự đòi hỏi của thời thế » mà ứng phó cho hợp.

Lịch sử là bằng chứng rõ rệt về lời giải đáp trên đây.

HỎI : Sự tu dưỡng của một hóa thân như vậy có « dễ thành công hơn sự tu dưỡng của những người thường không ?

ĐÁP : Dễ thành công hơn nhiều. Ta có thể dùng một thí dụ sau đây để so sánh cho dễ hiểu : có hai quả trứng gà, một quả tốt, một quả cũ đã lâu ngày gần hư. Nay đem hai quả ấy cho một con gà mái ấp. Tất nhiên quả tốt nở ra gà con, còn quả kia không nở được.



Một người mang một tinh thần từ cõi Trời xuống giống như quả trứng tốt. Người thường đa số giống như quả trứng hư. Việc tu dưỡng giống như việc ấp trứng.

Vì vậy hóa thân của Trời tu dưỡng thì chắc chắn thành công ngay kiếp này, còn người thường thì khó lắm.

HỎI : Nước VN « sẽ đứng đầu thế giới » về phương diện gì ?

ĐÁP : Sẽ đứng đầu thế giới vì sẽ lập ra được 1 nền văn minh mới mà thế giới phải theo. Đó là một nền văn minh Đạo Đức. Còn về quân sự thì hai phái đối lập cầm chân nhau, ngang sức nhau, làm cho nhau tê liệt, cho nên không phải nào đứng đầu cả. Khi hai phái đã phải « bó tay » không thể đem sức mạnh ra mà lấn áp nhau thì hai phái sẽ phải theo nếp sống mới do nước VN đề xướng ra.

HỎI : Vì « mục đích gì » ông đã kể những sự lạ này cho chúng tôi nghe ?

ĐÁP : Vì hai mục đích : Một là để mọi người tin rằng nước VN sẽ không bị CS hóa, vì sẽ có vị cứu

tỉnh ra giúp nhà cầm quyền về việc nước. Đó là một phần khởi về tinh thần rất cần trong việc tranh đấu với CS. Hai là để trình bày rằng những người mang tinh thần tốt không phải là hóa thân của Trời đều sẽ có thể nhờ tu dưỡng mà trở nên sáng suốt và có những khả năng khác thường như : biết tương lai, cảm thông với người và vật khác v.v.

Một khi đã biết rõ như thế thì con người có thể thay đổi nếp sống sẽ không ham những thú vui vật chất nữa sẽ không chém giết nhau về cái ăn mặc nữa, và sẽ cố công theo đuổi cái lợi về tinh thần nói trên, miễn là đủ sống về mặt vật chất.

HỎI : Những sự lạ, nhất là những việc tiên tri, mà ông đã kể ra, nếu có người « không tin » thì ông nghĩ sao ?

ĐÁP : Tôi đã kể ra « tên tuổi » một số người trong chuyện. Có thể đến những người đó mà hỏi để biết sự thực. Lại có tấm hình chụp các giấy số làm bằng. Ngoài ra có điều này đáng chú ý : cả nước VN ta, ai cũng thích đi xem tử vi và tin tử vi, tri thức cũng như người ít học. Thế mà không ai biết ra rằng có kẻ sanh giữa hai giờ. Vậy một người tự nhiên biết ra cái việc sanh giữa hai giờ tất nhiên là nhờ một tinh thần khác thường chỉ dẫn. Việc ấy tưởng như dễ làm, mà sao không ai nêu ra, không ai nghĩ được ?

Ông chánh án đầu có cần trông thấy tận mắt kẻ gian phi làm bậy, Ông ấy chỉ cần xét một vài « bằng chứng » về lời khai của bị cáo là có thể định tội hán được rồi.

Cho nên, việc sanh giữa hai giờ và việc lấy bằng chứng ở những người đã được nghe chuyện « trước khi » các lời tiên tri được thực hiện, đủ để xác định rằng tôi nói sự thật, đáng tin.

HỎI : Xin cho biết ông theo « tôn giáo nào » ?

ĐÁP : Tôn giáo nào cũng tốt cả. Mỗi tôn giáo gồm ba phần :

1— Phần chỉ dạy pháp môn tu dưỡng.

2— Phần triết lý, giảng về vũ trụ, nhân sinh.

3— Phần nghi lễ.

Tôi chú trọng về « pháp môn tu dưỡng » nhiều hơn. Những người ở các tôn giáo khác nhau đều có

thể cùng theo một pháp môn tu dưỡng, mà vẫn tôn thờ giáo chủ riêng của mình.

Phần triết lý và phần nghi lễ của các tôn giáo, vì phải tùy thời đại, tùy nhân tâm mà thay đổi lối chỉ dẫn nên có khác nhau đôi chút. Tuy nhiên hai phần ấy không phải là « nòng cốt của tôn giáo ». Nòng cốt của các tôn giáo là pháp môn tu tập để trở nên sáng suốt và có những khả năng phi thường. Pháp môn ấy, ngày nay, ở các tôn giáo, hầu như thất truyền rồi.

Kết luận

Tôi biết kết luận thế nào ? Đây chỉ là những sự việc đã xảy đến trong đời sống tâm linh của tôi, mà tôi chân thành kể lại.

Đáng lẽ kể rồi là hết không nên nói thêm gì nữa. Nhưng tôi xin phép được nhấn mạnh vào ba điểm sau đây trước khi dứt lời :

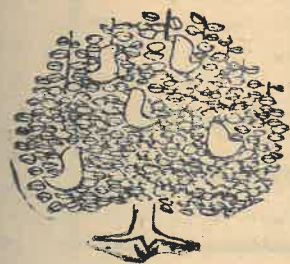
1.— Trong những điều tôi được sách báo đem 23-7-47, có điều nói về nước VN bị chia đôi rồi sau này lại được « thống nhất ».

2— Việc thống nhất ấy chắc chắn không phải là do sự thắng lợi của Cộng sản, vì câu « Qui chế tạo anh hùng » cho biết rằng Việt Nam sẽ có một vị « cứu tinh » đưa nước nhà đến thống nhất bằng phương tiện hòa bình, nghĩa là bằng cách thu phục nhân tâm và « không theo chủ nghĩa ngoại lai nào » Vị cứu tinh ấy là người mà ông già giảng sao năm 1946 đã nói đến, và Sấm Trạng Trình gọi là « Bạch Xỉ ».

3.— Những điều xảy ra trong đời sống tâm linh của tôi được gọi là « bí mật » vì hiện nay khoa học chưa giảng được. Còn những lời tôi tiên đoán về nước nhà, phải để « thời gian » trả lời mới rõ thực hư.

Saigon, ngày 4-6-65
LÊ CHÍ ĐỨC

(1) — Một miếng uống một miếng ăn cũng đều định sẵn từ trước cả rồi. Ăn và uống tức là chuyện nhỏ mọn.



THƠ THƠ



TÀN TRẬN

ruộng xanh bờ cỏ, hươu g đầu
bên trong giấc ngủ mắt sâu đưa
phơi thây trong lửa chưa vữa
lạnh tay tím mặt mùa mưa phủ đầy

TÌNH CẢNH

trên những cánh đồng cỏ khô,
ta đã tìm kiếm hoài những mùa xuân
không hẹn

thê thảm ôi như tuổi trẻ...

nào đã hẹn nhau trên mặt trận bao giờ
mà vẫn phải gặp nhau !

trên những đầu đạn nhỏ màu hồng,
ta đã khắc sâu những lời ăn năn...

những lời ăn năn chưa dám tỏ bày
cùng kẻ thù-anh-em đây đó.

rồi trên da thịt âu sầu, một ngày cũng
không hẹn trước,

ta bốc vớ dùm nhau cho những vết
thương tuôn dòng máu sáng.

xin đừng gọi ta một kẻ sát nhân,
cũng xin đừng cho ta khặt khờ trí nhớ,

khi từng ước mơ chết đuổi dần dần
trong hồn bao la

mà vẫn reo hò.

hãy ca ngợi ta,

đã dất đời hư hao trên những cánh
đồng cỏ khô kỷ niệm ..

những cánh đồng đầy dấu chân mùa
xuân chạy trốn

cùng xác chết bình thản bên nhau.

hãy ca ngợi ta,

chưa một lần thẳng thốt

dù đã lắm ăn năn.

TRẦN BÁCH THUY

CÔI XA NGƯỜI

khuya nghe nước chảy ven bờ
cỏ bùng vai khốc đường chia hai
đường

ngựa về đứng giữa đau thương

chợ im tiếng chợ phố rưng rưng sầu

trăm năm cuộc nước qua cầu

thơ chưa húng đã vơi bầu rượu ngon

THẠCH LĂNG VƯƠNG

nửa đêm tâm sự cùng mây
màu đen vẫn vũ những ngày thanh
xuân

anh em gặp lại không mừng
tiền nhau tiếng nổ tung bùng thịt da

xong rồi một kiếp du ca
tuổi tên thu gọn hồn ma chấp chờn
người tình lần thân từng cơn
điên khùng than thở cảm hôn ai đây ?

dẫn con qua ngõ phố này
sao không tìm mặt cha mày đứng đầu
ngựa xe đàn lướt bữa sầu
nhìn đầu tóc trẻ niềm đau rã rời.

KHÁNH XUYỀN

KỶ NIỆM

buổi sáng nào thức dậy
nhìn mây bay và nhớ
sương vương trên đầu cây
hồn em vào mộng này

năm năm qua chuyện cũ
buồn xưa nặng tuổi đầy
mắt em say sóng cả
lòng hồn hậu thơ ngây

đêm trắng đầu cơn mộng
tay em là gối say
tất cả hồn rung động
tình có một đêm nay

bây giờ ta xa cách
tình vẫn nhớ không người
tất cả là kỷ vật
nuôi anh lớn làm người

tìm nhau một lần cuối
gửi nhau một tiếng cười
ta xa nhau mãi mãi
vui từng ấy là thời

QUỲNH HUƠNG

Tính sổ đời

(TIẾP THEO TRANG 25)

biết là đại sứ Bruce đã hội đàm liên tiếp với nhiều giới chức tại SG và đại sứ Phạm Đăng Lâm đã nhận những chỉ thị chốt tại dinh Độc Lập vào chiều thứ năm 30-7 trước khi ông lên đường trở lại Ba Lê.

Tương cũng cần ghi nhận thêm là những thu xếp vấn đề Ai Lao có vẻ đã đạt tới một kết quả đáng kể. Theo hãng UPI thì Thủ tướng Ai Lao, hoàng thân Souvana Phouma có vẻ sẵn sàng đồng ý với đề nghị yêu cầu Mỹ ngưng oanh tạc toàn bộ lãnh thổ Ai Lao với điều kiện UHQT được quyền thanh sát mọi vùng trên lãnh thổ quốc gia này kể cả các khu vực CS đang chiếm đóng. Nguồn tin này cho biết thêm là có thể chiến cuộc Ai Lao sẽ được giải quyết trước nhất trong vấn đề Đông Dương.

Kịch «Hội nghị Diên Hồng» ế to !

Trong khi đó, tại Sài Gòn, báo chí cho biết hội nghị Diên Hồng của các nhà Sư tại Ấn Quang đang lâm vào cảnh thiếu người tham dự. Nhiều thiệp mời đã được gửi đi, nhưng cho tới nay mới chỉ có một thiểu số nhận lời tham dự. Về phía tôn giáo mới chỉ có 9 chi phái trong 2 tôn giáo là Cao Đài và Phật giáo Ấn Quang nhận lời. Về phía các đoàn thể thì mới có một người là ông Nguyễn Thành Vinh được mời với tư cách cá nhân. Trong khi đó, Phật giáo Từ Ân đã lên tiếng xác nhận không thể đồng lập trường với Phật giáo Ấn Quang và linh mục

Hoàng Quỳnh thì ồm ờ tiết lộ rằng Ngài chưa nhận được thiệp mời. Cũng trong khuôn khổ những hoạt động vòng ngoài về hòa bình tại Sài Gòn, tuần qua còn có sự góp mặt của hai chú Tây con, quốc tịch Pháp nhưng gốc Mỹ. Hai chú Tây con này vào ngày thứ bảy trước đã tụ tập được lối 6, 7 «chính khứa sứa» cả Việt lẫn Mỹ tới trước Quốc Hội, leo lên tượng TQLC để phát cờ «giải phóng» phò trước thành thế cho Thị Bình tại Ấn độ. Kết quả là hai chú Tây con đã được hưởng trận đòn đến độ không biết trời cao đất dày ra sao. Trận đòn hội chợ này đặc biệt có sự tham dự của rất nhiều giới thượng không ham làm chính trị bao giờ, chẳng hạn như mấy chị bán thuốc lá ở lề đường Lê Lợi, mấy tên phóng viên báo chí VN, một vài quân nhân... Và nếu không có sự can thiệp của Cảnh sát có lẽ hai chú Tây con này đã thác. Trong khi các giới chức Pháp ở Balé cho rằng đây là quyền của nhân dân VN thì nhà lãnh tụ chính khứa Trần ngọc Liễng lại bảo rằng vụ này sẽ gây khó khăn cho mối bang giao Việt-Pháp. Ông Liễng có quốc tịch Pháp nhưng lại thuộc gốc Mit nên bênh vực các ông bạn Tây gốc Mèo của ông hơi nặng. Nhưng dù có gây ra rắc rối cho bang giao giữa miền Nam VN với tổ quốc Pháp của ông Liễng, thì vụ hai chú Tây con kẻ trên vẫn ra trước Tòa Quân Sự Lưu Động Quân Khu 3. Tất nhiên Tòa Án này sẽ phải xử theo đúng tinh thần Hiến Kháp VNCH là đặt ra ngoài vòng pháp luật những phần tử CS hoặc tiếp tay với CS.



Những giai thoại về văn nghệ sĩ

(TIẾP THEO TRANG 23)

nhưng Xuân Diệu không đương bình, vô kỷ luật như Chế Lan Viên. Chế Lan Viên tím mặt vì uất. Nhưng làm thế nào bây giờ?

Năm 1964, Hà minh Tuấn, Trung tá, Giám đốc Nhà Xuất Bản Văn Học muốn lấy điểm với Tố Hữu, đề nghị Tố Hữu cho phép Nhà Xuất Bản Văn Học gom góp một số bài thơ đang trên các báo sau này chung lại thành một tập thơ. Nếu số lượng ít quá cho in lại lần nữa mấy bài hay đăng trong các tập thơ trước (TỪ ẤY)... VIỆT BẮC, GIÓ LÔNG) cho tập thơ mới được đây. Tố Hữu gạt đầu liền.

Một mặt Hà minh Tuấn lo gom góp thơ của Tố Hữu giao cho nhà in sắp chữ, một mặt kiếm người viết tựa cho tập thơ. Tập thơ mang tên «THƠ TỐ HỮU».

Không hiểu trời xui đất khiến thế nào hay Chế Lan Viên khéo tán, Hà minh Tuấn giao cho Chế Lan Viên viết tựa. Chế Lan Viên mừng hết lớn, sướng muốn phát điên. Đúng là kẻ thù trao dao cho mình tha hồ chặt cổ.

Cũng như bao nhiêu người khác, vào đầu với giọng văn bay bướm dẻo gọt (như Mai Thảo viết tùy bút) khen Tố Hữu đủ điều. Sướng tai lắm. Nhưng vào giữa bài, Chế Lan Viên giở giọng «nhỏ cổ vườn thơ», dằn hặc chỗ này, bắt bẻ kỹ thuật câu kia, sửa hộ chỗ nọ theo kiểu: — Đáng lẽ câu thơ này đồng chí Tố Hữu phải sửa lại như thế này... — Đáng lẽ bài thơ kia phải xếp lại thế kia.

Đến cuối cùng, với giọng bông bay, văn hoa, tế nhị kết luận là thơ của Tố Hữu «ông» và «sáo» không thực tế.

Àc nổi cái nhà anh Hà minh Tuấn là người ngoại cuộc đầu biết ất giáp gì ân oán, được «nhà thơ lớn» Chế Lan Viên viết giúp cho bài tựa thì nhảm mắt ngủ khô, yên trí lớn là hay vô kể. Cho nên nhân vào lúc bận rộn, ý lại vào Chế Lan Viên, không xem lại bài tựa, kiểm duyệt, cứ bảo Chế Lan Viên viết xong là vát xuống nhà in cho thợ sắp chữ. Rồi

sách phát hành vào dịp cuối tháng. Hà minh Tuấn cứ mãi lo viết báo cáo, hội họp liên miên, để cho đàn em lo liệu việc phát hành.

Đến chừng sách được gửi đi khắp nơi, bán cả tuần lễ, Hà minh Tuấn mới rảnh rỗi, lật ra đọc lại. Đọc xong, Hà minh Tuấn mở hời đồ ra như tắm. Thôi, bỏ bu rồi! Chế Lan Viên nó hại mình rồi, Muốn thu sách lại để in lại lời tựa khác không còn kịp nữa.

Tố Hữu lúc đó nhìn tập thơ cũng bủn rủn tay chân, tức uất người lên. Sự kiện này quả là vô cùng xấc xược, hỗn láo, chưa hề xảy ra trong «văn học sử» miền Bắc. Vay mà nó xảy ra. Lúc này, Tố Hữu đầu gối đến chuyện Chế Lan Viên dăm thù mình, chơi mình, đầu gối nó thù dai đến mấy chục năm sau. Biết thì đã muộn.

Cùng lúc đó, không biết do một sự tẩu xảo nào, Hồng Chương, một cây viết lãnh đạo văn nghệ chuyên phê bình và hướng dẫn tư tưởng văn nghệ, một cán bộ cao cấp của Đảng, cũng là một cây viết cột trụ của tập san HỌC TẬP, tức cơ quan giáo dục tư tưởng Mác của Trung Ương Đảng, lại lên tiếng ca ngợi tập thơ ANH SÁNG VÀ PHÙ SA và tập bút ký THÂM TRUNG QUỐC (NXB văn Học Hà Nội 1964) của Chế Lan Viên.

Tố Hữu giận quá, không biết làm thế nào, chả lẽ dùng quyền uy của mình «chơi» Chế Lan Viên một cách trắng trợn thì nó mang tiếng với làng Văn mà không «chơi» cũng không được. Suy tới tính lui, Tố Hữu bỗng gọi mấy cán bộ văn hóa đến, viết 1 tài liệu gửi đến các trường từ phổ thông đến đại học Tổng Hợp Văn, là hiện các sinh viên học sinh có hiện tượng bệch lộ cho thấy tâm hồn bị nhiễm độc, khuynh hướng lãng mạn dâm ô trụy lạc và bi quan hằn học vô lối. Có lẽ số sinh viên, học sinh ấy bị ảnh hưởng bởi tác phong và một số thơ văn thời tiền chiến. Vậy, các cô giáo, thầy giáo hãy kịch liệt lên án, đả phá những tư tưởng sai lầm độc hại trên.

Trong tài liệu, trích một vài đoạn thơ tiền chiến ra làm ví dụ điển hình như:

Mười mười lăm, mười bảy tuổi đầu đã:

«Trời hỡi trời, hôm nay ta chán hết
Những sắc màu hình ảnh của
trần gian»

Hoặc:

«Rồi trần trường ta nằm trên
Điện Ngọc

Hai tay cuồng vơ niu áo muốn
tiền»

Hay:

«Ta cỡi trường ra, ta cỡi trường
ra

Ngoài kia trăng sáng chảy bao la

Đám thanh niên, sinh viên, học sinh mới lớn bây giờ đã có một số làm thơ theo kiểu phản động đó. Các trường hãy mở một chiến dịch đả phá, kiểm thảo lại vấn đề này.

Tài liệu được gửi đi khắp các trường. Dĩ nhiên các thầy, các cô đem tài liệu ra sinh hoạt với sinh viên học sinh. Nhất là mấy thầy, mấy cô dạy môn văn chương đem ra «thảo luận» kỹ với học trò hơn nữa. Mấy câu thơ được chọn làm điển hình, dĩ nhiên được ngâm lên cho học trò nghe.

Tất nhiên khi được nghe ngâm thơ điển hình phải hồi lại, thơ đó là thơ của ai vậy? Và chúng được trả lời:

— Thơ của Chế Lan Viên trong tập ĐIỀU TÀN đó!

Àc chưa! Một cú trả thù thật độc địa. Bỗng dưng, toàn miền Bắc nổi lên một chiến dịch nhạo báng, chửi bới Chế Lan Viên. Thơ lãng mạn thời tiền chiến thì có biết bao nhiêu người viết, người làm, ngay như Xuân Diệu đó. Người ta không đào mồ cuốc mả, chỉ trích thơ của mỗi mình Chế Lan Viên nên cho tới đời hoa lá.

Lần này mới thực là «ân oán giang hồ» quá nặng, nổi đom đóm mắt, học xi đầu. Không hiểu Chế Lan Viên có còn định một cuộc phục thù trả đũa nữa hay thôi?

(CÒN TIẾP)

(1) Có người lại bảo trong những ngày đầu kháng chiến, Chế Lan Viên cùng vào chiến khu Việt Bắc ở rừng Thái Nguyên, và Chế Lan Viên cũng được kết nạp Đảng tập thể, cùng một lúc với Nguyễn công Hân, Nguyễn Tuấn, Hoàng Cầm. Xuân Diệu v.v... Như vậy là những năm đầu kháng chiến, Chế Lan Viên không có ở Quảng Trị. Không biết điều nào đúng, xin ghi lại cả hai. K.N



THUỐC ĐIỀU KINH GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

Triệu bệnh: — THẦY KINH CHẬM.
— KINH NGUYỆT ÍT.
— TUỔI HỒI XUÂN VÀ DÂY THÌ
— KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
— ĐAU LÚC KINH KỶ.

BÁN TẠI CÁC
NHÀ THUỐC TÂY

K.N.Số: 80M.QC.DP. 28 2 66.

● MỘT BỐ CÁO TRÊN BÁO ĐỘC LẬP NGÀY 17 THÁNG 6 NĂM 1970 :

NỖI NIÊU SOONG CHẢO NGHĨ HỀ

Sau một thời gian đánh lớn để phục vụ bạn đọc trên măng-sét ĐỘC LẬP, nhân dịp hè về Lực Lượng Thống Nhất < NỖI NIÊU SOONG CHẢO > bằng nỗi máu tiểu ngạo giang hồ :

- Một phần ba lâm trọng bệnh, về quán trường hoặc ra tiền tuyến hoạt động chân tay cho khoẻ.
- Một phần ba đi ngoại quốc buôn lịch và thăm vợ nhỏ!
- Một phần ba còn lại quyết định đình công để phản đối sự ưu đãi hai bạn trên.

ĐỒNG HOAN HÌ BỐ CÁO :

- Từ sau số báo này, « Nỗi Niêu Soong Chảo » chính thức rời khỏi măng - sét ĐỘC LẬP.
- Cảm ơn bạn đọc và bạn đường cũ. Thân chúc bằng hiệu ĐỘC LẬP tiếp tục sống mạnh sống dài...
- Nỗi Niêu Soong Chảo hẹn gặp lại bạn đọc trong một dịp và nơi sẽ thông báo sau.

TOÀN BỘ NỖI NIÊU SOONG CHẢO

thời kỳ nghĩ hề treo bút đã dứt, đã tái ngộ bạn đọc trên :

TU CỬ

NHẬT BÁO RA MẮT NGÀY 2-8-70 ● Chủ nhiệm : NHÃ CA

● Trần dạ Từ ● Nguyễn Sa ● Nguyễn hữu Đông ● Nguyễn thủy Long ● Kiều Phong ● Tú Kếu ● Phan phương Đông ● Bồ Hòn ● Nhã Ca

TÒA SOẠN 265/2 PHẠM NGŨ LÃO — SAIGON. ĐT : 24.954

□ YÊU CẦU CÁC BẠN PHÓNG VIÊN THÔNG TIN VIÊN LIÊN LẠC GẤP

THUỐC MỠI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

YẾN THUỐC HỒNG
A CỎ SINH-TỔ C

Neurotonic



HEPACHAUT

nước cốt ARTICHAUT
nước cốt GAN BÒ TƯƠI

SINH TỐ B12
SINH TỐ B1
SINH TỐ B2
SINH TỐ B6
SINH TỐ PP
SINH TỐ D2

VIÊN BẢO CHẾ HADZER

YẾU GAN
GÂY ỒM, MẤT NGỦ
MỤN Ở NIỆT
NGỪA MỀ ĐAY,
THIỆT MÁU
LAO LỰC
TÁO BÓN
DƯỠNG THAI
MỎI MỆT

88 80 73 1 817-6506

CÚM NỔNG LẠNH CẢM SỐT ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX

XIN NHỚ NHÃN HIỆU

ĐUA BỐ ĐẤU NGƯỜI

HADZER

Mỗi người
một
bàn chải răng



Nhưng chỉ dùng

KEM
ĐÁNH RĂNG

Hynos
PHOSPHATÉ



VN EXPRESS

MYNOS PHOSPHATE

mang lại cho quý vị
một hàm răng trắng trong,
những nướu răng lành mạnh,
một hơi thở thanh khiết,
nếu quý vị
chải răng 2 lần trong ngày

Với
Hynos
PHOSPHATÉ

đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều



MÙI THƠM CAM NGUYÊN CHẤT

Kẹo Bơ Multi-Calcium

Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết

CẦN CHO:

- Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng
- Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú
- Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể
- Người yếu phổi

